

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

CON ĐƯỜNG

truyện dài

AN TIÊM XUẤT BẢN

TỪ ngày tự biết mình là một kẻ tật nguyên thì thế giới của tôi thu hẹp trên cái bao lơn này. Không phải tôi không còn tiếp xúc với ai trong nhà hay người ngoài, cũng không phải tôi không còn bước chân xuống phố nữa, những lúc ấy tôi cử động, sinh hoạt như sắm một vai kịch, tôi không phải là tôi. Chỉ có những lúc ngồi đây, trên cái bao lơn này, với bóng tối vây quanh, tôi mới thật là tôi, được tự do, dự phóng. Và từ đó tôi phải chịu nhận một khoảng cách với mọi người.

Làm thế nào được khi mình là kẻ tật nguyên, bất bình thường ? Bước ra khỏi thế giới của tôi, tôi bị quan sát chứ không được nhìn ngắm. Có lẽ tôi quá bị quan về sự bất thường của mình, nhưng làm thế nào được, tôi không đè nén cũng không dấu được sự ấy.

Tôi cho rằng sở dĩ mẹ tôi đi lấy chồng cũng chỉ vì tôi là đứa con độc nhất bà có với ba tôi, lại là một đứa con gái xấu. Bà đi lấy chồng và để tôi lại cho cái gia đình chẳng chịt những người này, những người không ai yêu tôi hết, nhưng người nào cũng tự cho có bổn phận xét nét tôi. Tôi không trách ai hết vì mình không được yêu, bởi chính những người có bổn phận và đáng lẽ yêu tôi hơn hết thì một người chết đi, còn một người bỏ tôi, nói gì người khác ? Trẻ con lúc bị đòn tui thân thì khóc, tôi bị đủ mọi người trong nhà đánh, nhưng tôi không bao giờ khóc hết, hay ít ra là khóc trước mặt mọi người. Sau trận đòn tôi đi tìm chỗ kín trong khe cửa, trong cái hộc đựng củi dưới bếp, trong nhà tắm... để khóc. Hình như bao nhiêu sự tui thân của tôi, mẹ tôi đã mang đi hết, tôi không còn được tui thân với ai nữa. Và vẻ lì lợm của tôi khi bị đòn, ngày còn bé, khiến mọi người trong nhà càng tức giận đánh đau hơn, và thường hơn. Có một điều người nhà không biết được, là thường những lúc bị đòn, trí óc tôi lại hết sức bình tĩnh, dù

tôi vật vã như con sâu, tôi nghĩ đến mẹ tôi với đủ các dáng điệu bà lúc đi ra, đi vào, ngồi khâu, hoặc những ngày bà còn ở với ba tôi, tôi còn bé, bà hát ru tôi ngủ. Hai cánh tay bà mặc áo cánh ngắn trông trắng mát, xa lạ. Tôi quên tội người đánh kẻ, và những roi đòn vì thế cũng bớt đau. Còn điều nữa là chỉ những lúc bị đòn như thế tôi mới biết được tôi là ai trong gia đình. Người ta đã giúp tôi tìm thấy tôi, tìm thấy sự vắng mặt của những người đã bỏ đi. Tôi phải lần mò tìm kiếm những thứ ngoài tầm vóc mình và nín thinh, dựa vào những cái đã mất, để nhận lấy những giọt nước mắt như một chứng nhận sự hiện hữu của mình. Giơ bàn tay lên vuốt mặt, tôi kiếm cách vỗ về tôi.

Năm 17 tuổi tôi được phép ông bà nội về nơi cư ngụ của mẹ tôi, thăm mẹ, với sự nói ra nói vào của một đàn những ông chú, bà cô, bà thím và sự lặng thinh của một số người khác. Sự lặng thinh ở đây cũng là một cách nói.

Ngồi trên chuyến xe đò tôi nghĩ thầm: «Tôi không phải là kẻ tù đầy, tôi không có chỗ ở, tôi đến với mẹ tôi như một cuộc viếng thăm dù tôi không phải là khách». Tôi đã nói với bà hôm đến nhà: Con ở với mẹ vài ngày rồi con về. Về một nơi không ai thương con hết, nhưng con phải trở về. Con không thể ở với mẹ, vì đây không phải là nhà con. Con không sinh ra ở đây.

Mẹ đã từ bỏ nơi mẹ sinh ra con. Người ta sinh ra ở đâu thì người ta phải ở đấy. Và con phải trở về. Bây giờ con đã khá lớn khôn. Con phải hiểu mẹ không muốn bỏ con ở lại một mình. Có nhiều lý do khiến mẹ không ở lại đấy được. Mẹ muốn chứng minh sự bỏ đi của mẹ là hợp lý, chính đáng ? Không, mẹ không muốn nói như thế. Nhưng... Con hiểu rồi. Cái phần của con như vậy. Không ai có lỗi hết. Mẹ không có lỗi. Ba con càng không có lỗi. Làm sao có thể bắt lỗi một người đã chết ? Con oán mẹ lắm sao ? Không. Con thiếu tình yêu thương chứ không thiếu lòng thù oán. Con không được yêu mẹ thì thôi, con lòng nào dám oán mẹ. Con biết rằng lúc ngồi trên chuyến xe đò bỏ đi mẹ đã mấy lần muốn lao mình ra khỏi cửa không ? Tôi nghĩ thầm mẹ tưởng con không muốn được ở trong tay mẹ khi ấy sao ? Con lặng thinh là con khinh mẹ. Mẹ cho rằng bao nhiêu năm rồi con mới có dịp lại gần mẹ, con lại dùng dịp này để tỏ lòng khinh mẹ ư ? Con không nói gì ? Thôi được mẹ là một người đàn bà đáng khinh. Không một người đàn bà nào bỏ con đi lấy chồng là người có thể biện hộ cho mình bằng bất cứ lý do nào. Con là con mẹ, con có khinh mẹ cũng chẳng sao. Nhưng con hãy lại gần đây cho mẹ ôm con một tí. Tôi tưởng tôi sẽ khóc khi bà làm thế với tôi. Nhưng không, mọi xúc cảm giữa tôi với bà đều xa lạ, không có sự

thân mật. Bà đang đóng vai một người mẹ hối hận, và tôi đang đóng vai một đứa con bị bỏ rơi gặp lại mẹ. Người chết có mặt giữa hai chúng tôi và nhắc nhở sự ấy. Sao con lạnh lùng như vậy. Mười năm rồi con mới được nhìn thấy mẹ. Mẹ hãy để cho con làm quen với mẹ dần dần. Con khóc đây. Con hãy khóc cho mẹ nhận ra con. Mẹ cũng khóc đây. Khi còn bé con vẫn nằm mê thấy mẹ vỗ về con thế này những hôm con bị đòn. Con hay bị đòn lắm sao ? Tội nghiệp con tôi... Cả nhà không ai thương con hết. Người ta bảo con giống mẹ. Sao con lại gọi người nhà là... người ta ? Con không biết mẹ. Mẹ đã bỏ con. Tội nghiệp con. Con đang làm thân với mẹ. Mẹ đừng xác định là người lạ. Thế người nhà nói gì về mẹ ? Người ta bảo mẹ mày là một đứa đàn bà không ra gì. Thế con nghĩ sao về mẹ ? Con không biết mẹ là ai. Con quên mặt mẹ ư ? Khi đi mẹ có để lại cho con một tấm ảnh cơ mà ? Nước mắt con làm lợt gần hết mặt mẹ trên tấm ảnh đó, nhưng con vẫn không biết mẹ là ai. Thế thư mẹ gửi về cho con, con có nhận được không ? Con nhận được nhưng con không đọc. Con muốn được nghe mẹ nói với con. Mẹ có biết nỗi khổ của con khi nhận được thư mẹ mà cô không đọc không ? Năm nay con mười mấy rồi ? Mẹ hãy nhớ lấy. Đó là sự liên lạc cuối cùng giữa mẹ và con. Mẹ nhớ, mẹ nhớ, nhưng mẹ muốn hỏi lại.

Con lạnh lùng như thế rồi cuộc đời tình cảm con sau này ra sao ? Với vẻ tật nguyên con mang trên mặt, mẹ còn sợ không dám hôn con, còn ai yêu con nữa mà lo ? Trời ơi !... Mẹ kêu trời... Nhưng con, với cái vẻ mặt này con có kêu cũng vô ích. Với một đứa con gái còn lời kêu nào thảm hơn vẻ tật nguyên nó mang trên mặt ? Ba chết rồi, con chỉ còn có thể nói với mẹ, mẹ bỏ đi nên con đành nín thinh.

Bữa cơm thứ nhất tôi ăn ở nhà mẹ tôi, chú dưỡng nói : Nghe mẹ nói con vừa đậu tú tài. Con gái không có bố mẹ, dù ở với ai, được học đến thế là may phước lắm. Tôi nói : thừa dưỡng vâng và thấy muốn khóc. Thôi mẹ đã thuộc hẳn về một chỗ khác. Con là đứa con mồ côi. Con cũng đã tập làm quen với đời sống mồ côi từ nhỏ. Con khác chúng vì con còn hy vọng gặp lại mẹ. Niềm hy vọng ấy bây giờ trở thành một điều tàn nhẫn hơn hết. Mẹ bây giờ là mẹ của một đàn con khác. Chúng nhìn con bằng đôi mắt người lạ. Con đến thăm mẹ với tư cách người ở xa. Mẹ thương con, con không muốn mất mẹ. Nhưng làm thế nào được, con phải nhận lấy cái phần của con. Những giọt nước không lấp đầy được khoảng trống con nhìn thấy giữa con và mọi người « thân yêu », nói gì người lạ. Mẹ đừng khóc nữa. Con cũng sẽ không khóc trước mặt mẹ nữa. Mẹ có thương con cũng không ích gì.

Con phải trở về nơi mẹ đã bỏ con, trở về nơi con đã sinh ra như một sự tự nhiên. Chỗ của con ở đấy.

Tôi ở với mẹ tôi ba ngày rồi trở về nhà. Mẹ tôi đưa tôi ra bến xe. Lúc xe sắp khởi hành bà đứng bên kia lề đường vẫy gọi tôi. Những chuyến xe này đã đưa mẹ đến đây, rồi đưa con trở về. Mẹ đừng khóc. Với vẻ mặt này, con khóc, những người chung quanh người ta sẽ hiểu lầm con. Một lát nữa đây xe sẽ đi, con sẽ xa mẹ, sẽ không nhìn thấy mẹ nữa. Con còn nhớ lời mẹ dặn nếu con cảm thấy « ở nhà » không được, thì xuống đây ở với mẹ, mẹ nói với đượng cho con ở lại đây. Không mẹ là mẹ con, nếu con không được ở gần mẹ như một hạnh phúc tự nhiên, thì mọi vận động cho sự có mặt của con bên cạnh mẹ đều không có nghĩa gì. Đột nhiên con nghĩ đến hai tiếng hạnh phúc. Con muốn cười một mình. Mặc dầu lúc này là lúc con không nên cười. Đời con từ lúc ba chết và mẹ bỏ đi có lúc nào là lúc nên cười ? Con gọi mẹ là hạnh phúc của con. Mẹ đứng bên kia đường, mẹ cách con một con đường. Con ngồi trên chuyến xe này, chuyến xe sắp khởi hành. Con sắp rời xa mẹ. Nếu con muốn con có thể xách va ly xuống xe chạy lại với mẹ. Mẹ sẽ đón con bằng vòng tay mở rộng. Con chắc thế, vì mẹ đang khóc kia. Nhưng con cứ ngồi đây chờ xe

chạy đưa con trở về nơi con không hề muốn trở về. Mẹ là hạnh phúc của con và mẹ phải đi tìm hạnh phúc ở một chỗ khác. Và như vậy có nghĩa là mẹ cũng không tự đầy đủ. Mẹ cũng không thể băng qua con đường chạy sang đây giữ con ở lại. Mẹ vừa xa, vừa gần con như vậy đó. Cái gì đã giữ mẹ đứng đó? Cái gì đã giữ con không chạy sang với mẹ? Hạnh phúc có phải chính là câu hỏi đó không mẹ?

Nói là để giãi nghĩa. Và mỗi giãi nghĩa đều mỗi lúc mỗi sai. Nên tôi ưa sự yên lặng. Tôi ưa sự yên lặng nhưng tôi vẫn phải nói, vì lẽ này hay lẽ khác. Từ đó tôi đã kéo dài sự hiểu lầm, ngộ nhận, với mọi người. Tôi thường nghĩ vậy mỗi khi nhàn rỗi, buồn bã. Tôi thường dùng những lúc nhàn rỗi, buồn bã để chấp nối đời sống mình. Đời sống của tôi là những mảnh vụn. Có nhiều ngày tháng trôi qua không để lại một dấu vết, mấu chốt nào. Tôi quờ quạng trong khoảng trống không đó, đến nay là gần đủ 21 năm. Trở lại chuyến xe hôm tôi từ nơi cư ngụ của mẹ tôi trở về nhà. Xe khởi hành lúc ba giờ mười lăm phút. Tôi nhớ rõ như vậy vì tôi có xem đồng hồ trước khi xe chạy. Mẹ tôi vẫn đứng bên kia đường. Đằng sau bà là những quán nhỏ trơ trụi, những ô tú dựng thuốc lá, đồng bươm vàng xếp cao, tiệm đồng hồ, hiệu thuốc bắc với những ngăn kéo có quai đồng, những rác rưởi bẩn thỉu của buổi chợ

tan, hê phổ nhóp nháp.

Tôi nhắm mắt nghe tiếng còi xe inh ỏi bên tai và tiếng gió lùa ào ào qua khung cửa. Lúc tôi ngoái đầu trở lại, mẹ tôi trông như con cánh cam và bông hoa doi vì bộ quần áo trắng, cái đầu và những tia nắng xuyên ngang trên người bà. Cái hình ảnh ấy nhoè nhoẹt rồi chảy xuôi đi. Bao giờ cũng vậy khi tôi tìm được cách làm bà hiện đến gần với tôi thì cái hình ảnh ấy lại trôi tuột theo nước mắt, chỉ còn lại cái bóng nhỏ bé, mờ hồ sâu thẳm trong tiềm thức.

Tôi giơ tay chấm nước mắt thì nghe tiếng nói :

— Khăn của cô đây... Cô vừa đánh rơi...

Tôi giật mình mở mắt nhìn và tôi nhìn thấy « chàng » trước mặt tôi. Khuôn mặt nhiều góc cạnh và xanh xao. Tôi giật mình lần thứ hai vì chàng ngồi sát bên tôi, trên cùng một băng gồm hai chỗ. Tôi gọi người ấy là « chàng » như một kỷ niệm riêng của tôi, do tôi lựa chọn, và chàng không hề hay biết.

Tôi sửa lại dáng điệu, ngồi cho ngay ngắn và ngỏ lời cảm ơn chàng. Giơ tay lên lau mặt, tôi hốt hoảng nhớ ra : « Tôi là một đứa con gái tật nguyền ». Bàn tay tôi nhắc nhở sự ấy. Chàng hỏi tôi :

— Chắc cô phải xa nhà.

Tiếng chàng nghe tự nhiên và thành thật. Tôi nhìn những cái đầu ở đằng trước, tấm kính xe

và quăng đường ướt loáng ánh nắng ở phía xa.

— Không... thưa tôi trở lại nhà tôi, tôi nói.

Chàng nhìn tôi dò hỏi, móc túi lấy thuốc lá châm hút. Xe chạy nhanh chàng phải cúi thấp sau hàng ghế khum tay bật diêm. Tôi thấy tôi muốn khóc hết sức. Tôi nhìn thấy những ngón tay chàng dài và trắng đàng sau dãy lưng ghế đan bằng hai thứ sợi nylon xanh, trắng. Tôi ngồi sát bên cửa sổ xe. Gió quất mạnh vào mặt. Xe đã chạy ra khỏi tỉnh. Hai bên đường, bây giờ là những cánh rừng hoang. Đất khô trắng. Những thân cây cháy đỏ. Trời xanh và nắng chói chang. Xe lắc lư và tôi sống trong cảm giác chập chờn hao hụt. Nhìn mãi ra cánh rừng hai bên đường tôi bỗng cảm thấy nôn nao chóng mặt. Ánh nắng lấp loáng trên mặt bóng của những chiếc lá khiến tôi có cảm tưởng mặt đất đang xoay tròn chung quanh tôi. Mẹ tôi giờ chắc đã về đến nhà. Tôi nhớ lại những màu sơn cửa cũ kỹ, các hè phố tôi đã đi từ nhà ra đến bến xe với mẹ tôi. Con chó vàng đang chúi mũi rúc xuống đồng lá bên một sạp hàng đã bỏ không. Một người đàn bà Tàu già mặc quần áo đen ngồi sát bên cạnh máy nước công cộng. Mẹ bây giờ cũng thuộc vào cái đám đông xa lạ đó. Vùng kỷ niệm con đường rời xa.

Tiếng người con trai nói với tôi :

— Có lẽ cô bị cảm. Cô hãy dùng dầu của tôi.

Chàng đưa cho tôi chai dầu « nhị thiên đường »

Tôi cảm ơn và xúc một chút ra đầu ngón tay bôi lên hai thái dương và mũi. Tôi trả lại chàng lọ dầu, lợi dụng lúc đó nhìn chàng và nói :

— Cảm ơn ông.

Chàng nói :

— Cô sắp khóc. Sao cô không khóc đi một tí.

Tôi làm ngơ như không nghe tiếng chàng và nước mắt tự ứa ra. Không phải tôi khóc vì buồn hay vì sao hết. Tôi khóc không vì sao hết. Tôi đã quên mẹ tôi ở đằng sau và nơi tôi trở về ở đằng trước. Tôi ở giữa đường và trên chuyến xe đang chạy. Tôi có một mình dù tôi ngồi chung với một số người trên chuyến xe. Họ không biết tôi là ai. Tôi cũng không biết họ là ai.

Người con trai bảo tôi :

— Ngày xưa tôi cũng có đứa em gái. Tôi ghét nó vì nó hay khóc. Bây giờ không gặp được nó nữa tôi thương nó vì nó hay khóc,

Chàng nói và nhìn tôi mỉm cười. Mắt chàng dịu dàng. Tôi nghĩ, chàng định tìm cách an ủi tôi, nhưng vô ích. Nỗi buồn, sự khổ ở trong tôi, đã kết tinh thành thê xác tôi, lời nói của chàng ở ngoài tôi và bắt đầu khi mọi thứ đã hoàn thành trong tôi.

Tôi nói :

— Tôi bị chóng mặt.

Chàng bảo :

— Cô nhắm mắt lại một chút. Làm như ngủ may ra đỡ.

Tôi nhắm mắt định làm theo lời chàng, nhưng tôi lại mở mắt ra nhìn. Tôi không muốn làm theo ý người khác dù việc ấy cũng không có nghĩa như tôi làm theo.

Tôi biết chàng muốn tôi nói điều gì để chàng có thể nhân đây tiếp tục câu chuyện. « Mẹ tôi đã hạ thấp sự linh thiêng của tôi bên cạnh một người khác. Đó là một sự độc ác nhất với tôi. Tôi có quyền gọi đó là sự độc ác chăng ? Con khổ. Con muốn khóc một lần cho hết nhưng không được.»

Chuyến xe tiếp tục chạy. Cây cối, đồn bót, nhà cửa qua đi hai bên, đầy và trũng. Bụi bốc trắng xóa khi xe chạy qua những quãng đường đất.

Tôi nhớ đến những bà cô, những đứa em ở nhà. Tôi không ưa chúng vì chúng không ưa gì tôi. Mỗi lần tôi bị đòn, bà tôi thường mang chúng ra so sánh với tôi. Chúng có những điểm tốt mà tôi không thể nào có được : sự vâng lời, dịu dàng và khôn ngoan. Ngay còn bé tôi gây gổ với chúng vì sự thiếu kém của mình. Lớn lên tôi lặng thinh. Cả hai thái độ đều làm chúng bức tức. Chúng nói tôi bằng những lời cay đắng. Tôi kiếm cách trả đũa. Chúng không chịu nổi tôi. Tuy nhiên những khi tôi ốm đau chúng cũng quanh

quần bên cạnh hỏi han và tỏ vẻ thương sót. Những chuyện trẻ con, vặt vãnh ấy bám lấy tôi như một lũ đĩa đoi làm tôi ghê sợ và mệt trí.

Tiếng người con trai nói :

— Cô khóc rồi. Bây giờ cô lau mắt đi và cố đừng khóc nữa.

Tôi không muốn làm thân với người con trai, nhưng tôi muốn hưởng một sự dịu dàng. Tôi muốn níu lấy một mẩu chốt nào đó. Tôi lau mắt. Cũng có lúc tự kiểm thảo, tôi cho tôi đã nhiều khi cố đẩy ải mình trong sự buồn thảm, khơi sâu sự ghét bỏ của mọi người, để rơi xuống cái quầng không hắt hủi mẹ tôi đã bỏ tôi. Điều này làm cho tôi vừa đau khổ vừa kiêu ngạo. Xe tiếp tục chạy qua những cánh đồng cỏ khô. «Con không được ở với mẹ và con phải đồ dành con bằng niềm kiêu hãnh cô độc.»

Tôi nói với người con trai.

— Tôi đến thăm mẹ tôi.

Chàng nói :

— Lúc lên xe tôi có nghe cô gọi bà.

Tôi tiếp :

— Bây giờ tôi trở lại nhà tôi.

— ?

— Tôi trở lại nhà ba tôi. Ba tôi đã mất.

Chàng nói :

— May ra tôi hiểu phần nào lời cô.

Xe ngừng lại ở một bến bắc có những quán

hàng hai bên lề. Tôi nhìn thấy màu xanh đỏ của những chai nước ngọt, mía ghim, dừa và những trái doi chín. Tiếng rao quà inh ỏi của những cô gái đen đũi. Một đoàn xe nhà binh đã đậu sẵn ở đấy chờ sang ngang. Người tài xế tắt máy phản nản : « Kẹt ít lắm là một tiếng. Chẳng biết đánh nhau ở đâu mà các cha đi dũ vậy ? Máy bữa rầy không bữa nào không gặp ». Người ta cho biết hành khách có thể xuống hàng uống nước chờ đến lượt sang sông.

Người con trai mời tôi và chàng nói :

— Tôi phải xuống đây. Tôi ở đây.

Tôi nhìn chàng ngạc nhiên. Vào quán chàng hỏi tôi và kêu cho tôi một ly trà nóng. Chàng uống bia. Tôi chưa bao giờ ngồi đối diện với một người con trai nào, thứ nhất lại ở nơi xa lạ như thế này. Tôi nhìn ly bia nổi bọt trắng của chàng và nghĩ : Tôi đang dự một cuộc đi trốn với tình nhân. Ý nghĩ này làm tôi nóng mặt và buồn bã chân tay.

Chàng chỉ cho tôi nhìn ra cửa sổ để thấy một đồn binh ở về phía bên phải bến đò. Chàng nói :

— Tôi đóng ở đấy.

Nắng đã yếu ở trên nóc chòi canh. Bóng một người lính ôm súng đứng nhìn xuống mặt sông. Ở mặt sông nước chảy mạnh. Dưới chân chòi những dậu thép gai dày quây tròn, mỗi vòng lại

nới rộng thêm. Sự ồn ã ở trên những tầng đá, những viên gạch vỡ, khúc gỗ, lọt ở trong vòng kẽm và những cây cỏ mọc loáng thoáng trên những sườn đất đỏ quạch.

Tôi thấy choáng váng vì những tiếng động bên ngoài. Tiếng chửi thề, tiếng gọi, tiếng búa gõ trên sắt, những người chạy qua lại, những tia nắng hắt trên mặt bóng các ô kính xe và những chiếc nón. Tôi nghĩ : Tôi không quen thuộc gì chàng, sao tự nhiên tôi buồn ? Tại sao rừng núi, nhà cửa, đường đi, cây cỏ tôi đi qua, tôi trông thấy, đều có một vẻ gì như cam chịu, rầu rầu ? Tự tôi buồn rồi tôi nhìn chúng như vậy hay cái buồn đã ngấm vào quê hương chúng ta ? Tôi hỏi chàng :

— Em anh ở đâu ?

Chàng mỉm cười và không trả lời tôi. Tôi để ý đến vầng trán rộng và phẳng của chàng. Tôi tự hỏi : Chàng nghĩ gì trong đó ? Chàng nói :

— Chồng nó là bạn tôi, nhập ngũ một ngày với tôi. Chồng nó đóng ở đây. Nó đến thăm chồng buổi chiều thì đến đêm Việt Cộng đánh đồn. Chắc nó sợ lắm vì vốn dốt. Sáng ra người ta đếm được hơn một trăm xác chết bên ngoài rào. Nó chết bên cạnh chồng nó ở trong đồn. Chồng nó bị một viên đạn bửa đôi đầu. Nó đang đợi sinh đưa con đầu lòng.

Yên lặng một giây chàng tiếp :

— Tôi xin đòi về đây.

Tôi phải tựa lưng vào vách ván đằng sau. Màu vàng của ly bia, vàng trán, nước da mai mai và hai mắt chàng xoay một vòng trước mặt tôi. Viên đá tôi cầm trong tay để chườm đầu rớt xuống. Tôi nghe tiếng va của viên đá xuống sàn gỗ. Tôi bị cảm thật sự, Tôi muốn ói và tôi thấy mặt chàng cúi xuống gần tôi. Tôi cảm thấy được nâng đỡ rồi thiếp đi. Khuôn mặt chàng vẫn hoàn toàn xa lạ với tôi.

Khi tôi tỉnh dậy tôi thấy mình nằm trên một chiếc giường dài nệm trắng, cạnh cửa sổ. Bên ngoài cửa sổ là một cây dừa thấp có nhiều trái xanh, non. Chiều đã gần hết. Tôi đang cố tập trung ý nghĩ để nhớ lại những việc đã xảy ra thì chàng mở cửa phòng bước vào đem một ly sữa nóng, Tôi cố không nghĩ đến sự xa lạ giữa tôi và chàng. Vì nếu nghĩ tới, tôi bắt buộc phải ngồi dậy và bỏ đi. Mà tôi thì không muốn cử động gì nữa. Tôi kéo cao tấm chăn phủ ngực. Chàng trao ly sữa và hai viên thuốc cho tôi. Nét mặt chàng trở lại dịu dàng. Tôi vừa thấy tội nghiệp vừa thấy sợ hãi sự dịu dàng của chàng. Trong khi tôi uống sữa và thuốc, chàng nói lại cho nghe lúc tôi bị ngất và nơi tôi đang nằm. Rất may là nhà riêng của hai vợ chồng người thiếu úy phó trưởng đồn, được nghỉ phép về chơi trên Sài gòn. Uống xong ly sữa, trán tôi xấp mồ hôi, tôi giờ chiếc mùi xoa

vẫn cầm sẵn trên tay từ lúc nào, nằm xuống, lau mặt. Tay tôi lại nhắc tôi cái vết tích tàn tật tôi mang trên mặt. Người ta vẫn bảo rằng nếu không có vết đó, tôi là một cô gái đẹp. Tôi định nói với chàng về chuyến xe, về việc tôi phải về nhà, nhưng nước mắt tôi cứ ứa ra. Tôi khóc. Càng cố nín tôi càng không thể nín được. Chàng vỗ về tôi với khuôn mặt người lạ. Tôi phải thú thật rằng chàng vẫn hoàn toàn xa lạ với tôi.

Đêm hôm ấy tôi ngủ tại căn nhà xa lạ đó, với chàng.

Sáng hôm sau, khi tôi thức giấc, chàng không còn ở bên cạnh. Tôi vội vàng mặc áo, xách chiếc va ly của tôi chàng để trên mặt bàn ở góc phòng, ra đường, vẫy xe về Saigon. Rất may là cho đến khi xe sang đến bên kia sông tôi không phải gặp lại mặt người đó.

Cho đến bây giờ tôi cũng không biết tên chàng là gì, chàng cũng không biết tôi là ai.

Gia đình ông bà tôi cũng không hề biết việc tôi đã làm. Và đó là điều mỗi lần nghĩ lại tôi lại thấy mình muốn khóc.

BỐ N NĂM qua rồi mà những gì xảy ra trong cái đêm tôi ở lại dọc đường đó vẫn còn bám riết trên da thịt tôi, một thứ tội lỗi bụi ngùi. Nhưng tự trong những phần sâu kín nhất của đứa con gái là tôi, tôi vẫn nuôi những cảm giác bàng hoàng, đau đớn, sung sướng đó như một kỷ niệm quý báu. Trong bóng tối của căn nhà thấp, hơi mát toát từ dưới sàn đất lên, từ trên mái lá xuống, phủ lấy thân thể bốc lửa, bàn tay chàng dịu dàng mơn trớn. Khắp người tôi mọc lên sự

tủi nhục, quần quýt tựa chìm trong một mớ rong, dưới mặt nước của sự khoái cảm lẫn đầu đến trong đời. Tôi không còn là tôi nữa. Chỉ còn là một sự ân hận tình nguyện vỡ ra cùng với nước mắt ứa chảy, khi cơn lửa đã thối ngọn cuối cùng.

Sự việc đến sỗ sàng và thô bạo đến nỗi, sau phút giây ấy, cả hai chúng tôi đều ngớ ngàng. Chàng không sửa soạn lời nói với tôi để dẫn tới cái hành động đó, nên giờ phút này chàng cũng không thể nói gì tiếp. Chàng ngồi tựa lưng vào phía thành giường bật diêm hút thuốc. Ánh lửa của que diêm soi sáng đột ngột khuôn mặt chàng vàng óng in hệt một cái mặt giả, bằng sáp. Tôi khóc một mình với cảm giác cũng giả đối tượng tự, đang lắng sâu xuống dưới một sự rạn vỡ nào đó đang lan dần trong tâm hồn và trên cơ thể.

Tôi hư hỏng đến độ yêu quý cái kỷ niệm xấu xa đó như một vật báu chẳng ? Đó là niềm ăn năn hạnh phúc của tôi ? Một thứ hạnh phúc bất hạnh, giống như mẹ phải không ?

Những chuyện lộn xộn trong nhà vẫn tiếp tục làm tôi thêm chán ngán. Người ta ganh tị với những món chi tiêu trong gia đình, tiền thuê người làm, tiền điện nước, vệ sinh... người nhiều kẻ ít, nói móc nhau trong những bữa ăn và lúc đánh con cái.

Người cô nhỏ bảo tôi :

— Mà đừng làm bộ ghê tởm. Mà đã lớn

lên từ trong cái sự ghê tởm đó.

Tôi nói với cô :

— Không, tôi không có ý nghĩ như cô nói.

Tôi xin được việc làm tôi sẽ đi khỏi đây.

Nàng cười nửa miệng tỏ vẻ khinh bỉ :

— Dầu sao thì mày cũng đã lớn lên ở đây.

Tôi muốn chảy nước mắt :

— Vâng. Tôi nhớ là ông nuôi tôi.

Cô nhả một bãi nước miếng xuống sân bảo :

— Nghe giọng mày nói đến cách nhớ ơn của mày chắc ông bằng lòng lắm vì đã nuôi mày từ khi má mày bỏ đi.

Tôi không chịu được nữa, quát mắt nhìn cô, nói :

— Tôi là cháu, tôi đã cố nhịn cô. Nhưng xin đừng động đến mẹ tôi.

Cô cười khẩy đi lên trên nhà :

— Nếu kiếm được việc đi thì khỏi cần chào tao.

Hôm tôi nhận được giấy gọi đi làm, tôi đã tìm gặp ông tôi ở ngoài vườn một mình, lúc ông tưới cây. Tôi nói :

— Con đã xin được việc làm. Con xin ông cho con đi.

Ông tôi ngừng tưới, cúi đầu gỡ chiếc kính lão ra tay, lật vạt áo lau rồi lại đeo lên mắt nhìn tôi :

— Con không muốn đi học nữa sao ?

Tôi tránh không dám nhìn ông. Tôi muốn nói

hết cho ông nghe dù có muốn tôi cũng không thể ở lại được. Bữa cơm tôi ăn ngày nào cũng có người nhắc tới. Nhưng tôi lặng thinh. Chưa lúc nào tôi thấy giận mình vì chứng mau nước mắt như lúc ấy. Nếu tôi đừng khóc tôi có thể nói ra nhiều điều với ông.

Ông tôi nói :

— Chúng nó nói sao kệ nó. Còn ông đây con đừng sợ.

Tôi nuốt sự ghen ngào xuống ngực nói :

— Thôi ông cho con đi làm. Còn thì giờ con sẽ học lấy.

Ông bảo tôi ngồi xuống một chiếc chậu hoa úp bên cạnh, rồi ông cũng ngồi xuống một chiếc khác bảo :

— Con tự nghĩ con có thể sống một mình rồi chứ ?

Tôi đáp :

— Con sẽ cố. Dầu sao thì còn ông và gia đình ở đây.

Miệng nói tiếng « dầu sao » âm thanh tiếng nói nhắc tôi nhớ đến mặt người cô nhỏ và lời cô nói tôi bữa nọ « dầu sao thì mày cũng đã lớn lên ở đây ». Tôi tự nghĩ ngoài ông ra tôi không còn không muốn còn, một sự ràng buộc nào với ai ở đây hết.

Ông tôi nói :

— Ở nhà, ông biết con có nhiều chuyện bức

mình. Nhưng còn ở đây con có thể yên tâm. Gia đình dù có nhiều chuyện khó chịu nhưng vẫn là nơi mình có thể yên được. Con ra ngoài thì không còn như thế nữa. Con ra khỏi nhà một lần là con ra khỏi hẳn.

Tôi nhìn ông :

— Ông cũng không muốn cho con trở lại nữa sao ?

Ông tôi cười dịu dàng :

— Ông còn sống ngày nào ông không muốn một đứa nào trong nhà đi xa cả. Ông nói là nói...

Mặt ông tôi bỗng buồn, những vết nhăn trên trán lan đầy những dòng mồ hôi, mái tóc bạc, đôi mắt đỏ đã kéo màng mờ to nhìn tôi :

— Nếu con nghĩ con đã đủ sức sống một mình thì con cứ đi. Nhưng ông cũng dặn trước, là nếu con gặp điều gì khó khăn thì lại trở về đây với ông. Ba mày mất sớm, mẹ con như vậy... Ông nghĩ thương con nhưng ông cũng chẳng biết làm thế nào. Đàng nào thì con cũng phải đi xa một lần. Con đi vào lúc ông còn sống đây, ông biết được, may ra ông còn yên tâm hơn, vì ông có thể nhìn thấy con sống được một mình hay không mà giúp cho con.

Tôi nghe tiếng các bà bàn tán với nhau trong bếp về sự bỏ đi của tôi. Có người đoán chắc là tôi « đi theo thằng nào đó » chứ làm ăn gì. Tôi không hiểu tại sao mọi người trong nhà đều ghét

tôi và chỉ muốn cho tôi điều không hay. Tại tôi ở đây đã chia mất của họ một phần ăn ? Hay tại mẹ tôi bỏ đi họ coi là một việc làm xấu cho gia đình, và bắt tôi là kẻ còn lại phải chịu sự trả thù ?

Tôi nói với ông tôi vài lời cuối cùng, buổi tối, khi tôi đã sửa soạn xong các thứ cần dùng rồi ra ngồi ngoài bao lơn :

— Sáng mai con đi sớm.

Ông mỉm cười vuốt tóc tôi một lần. Cánh tay ông khô cứng và bàn tay vụng về. Ông nhắc tôi lên đến nơi nhận việc xong thì viết thư về. Nước mắt dồn lên mi tôi nhìn ông tôi gật đầu.

Ông trở vào ngủ. Tôi ngồi lại một mình ngoài bao lơn nhìn xuống đường. Một lần nữa, sau đêm gặp chàng ở dọc đường, tôi lại nhìn thấy cái vẻ mở ra của con đường trước mặt. Ánh sáng bóng của những ngọn đèn lộ soi trên mặt nhựa xao xác lá vàng. Ở đầu đường kia, công viên về khuya trắng sáng, những chiếc ghế đá không người ngồi trông buồn bã. Những tàn lá cây sẫm lẫn trong sương mờ và khói đất, đám cỏ đen, cây hoa đại xoè những bông nhỏ trắng trông như lân tinh. Trời cao và sâu. Những ngôi sao lấp lánh sáng. Gió kéo từ đầu phố tới mang theo những tiếng động quen thuộc của thủ đô ban đêm, xe tắc xi, xích lô máy, xe vận tải nhà binh. Những tràng súng và tiếng nổ nặng âm từ những vùng tối tăm xa thẳm nào vọng tới nghe rền rĩ làm rung cả nhà.

Tôi nghĩ đến chàng có lẽ giờ này đang ngủ yên, cũng có thể chàng đang chống trả kịch liệt với những cuộc xâm lấn bên ngoài, tôi hình dung lại đồn quân của chàng và những rào thép gai vây chung quanh tường tượng ra những đám đông đang ủa tới, người chết vất trên những sợi thép gai. Tự dưng tôi thấy ruột mình thắt lại. Ở trong cảnh ấy chàng có thể chết bất cứ lúc nào. Nhưng thực ra việc ấy quan hệ gì đến tôi ? Đối với tôi có khác gì chàng đã chết từ sau cái đêm gặp gỡ đó ? Hình ảnh chàng mờ nhạt đến nỗi tôi không còn nhớ nổi, mặc dầu nhiều khi tôi đã hết sức cố gắng. Mọi sự đã chìm sâu trong cái đêm kỷ niệm đó.

Chuông đồng hồ trong nhà điểm hai tiếng, tôi trở vào giường nằm. Căn phòng tối gió lùa qua khe ván, tiếng cành cây khô gãy rơi trên mái tôn cùng với những giọt sương. Cây trướng cá ngoài cửa sồ rung lá theo mỗi cơn gió. Tất cả những thứ đó cũng bắt đầu rời xa tôi, sớm mai này, khi tôi đi. Tôi nhớ lại ba tôi với ký ức non dại ngày còn nhỏ. Tôi nhớ lại mẹ và chú dượng cùng đàn em nhỏ. Tại sao tôi phải chịu bơ vơ giữa những người thân ?

Tôi chớp mắt ngủ đi hai tiếng và thức dậy sửa soạn đi khi cả nhà chưa ai dậy. Tôi đi qua màn ông nhìn thấy ông nằm thẳng tay vất trên trán. Tôi chợt nghĩ đến ngày ông chết. Tôi định

đánh thức ông dậy, nhưng chân đã tới cầu thang. Tôi xách va ly bước xuống, mở cửa ra đường. Phố còn vắng. Hơi sương và gió âm âm trong một bầu trời ẩm ướt và tiếng máy nổ ở xa. Hàng cây lớn vươn cao mãi lên bầu trời tối. Những ngôi sao của căn nhà cũ mỏng và nhỏ, trông yếu đuối. Như tâm hồn tôi muốn khóc một mình. Tay xách nặng chiếc va ly tôi bước lần theo hè phố đi về phía bến xe. Lại nhớ đến ngày đi thăm mẹ. Gió thổi kéo lê trên mặt đường lùa vào hai chân tôi lạnh mát. Những nỗi nhớ không mặt mũi bắt đầu xáo trộn trong lòng cùng với đám lá vàng bị thổi bay xao xác.

Tới bến xe còn sớm tôi vào tiệm ăn một tô phở nhỏ và uống một ly cà phê. Ngực tôi có cái gì đè nặng và mỗi lúc tôi vẫn thấy mình muốn khóc. Tôi nhớ lại dáng điệu ông tôi nằm ngủ, da ông vàng và nhăn nheo ở bụng, chiếc quần vải ông mặc quần vành chung quanh lưng, đầu tóc ông đã trắng gần hết. Tôi không nhớ rõ tuổi ông nhưng hình như ông đã sống lâu lắm. Khi tôi ra đời ông đã già như thế rồi.

Xe bắt đầu chạy lúc trời mờ sáng. Thành phố đã dậy. Ô tô, người đi xe máy, xe đạp, đi bộ, ngược xuôi trên các hè phố. Nhưng chỉ lát sau xe đã ra khỏi những chỗ đông và bắt đầu bon trên đường rộng. Xa lộ thẳng băng với những chuỗi đèn sáng trắng ướt sương đen bóng.

Chiếc xe mỗi lúc chạy nhanh hơn. Những cơ sở kỹ nghệ đang được xây cất. Rừng cao su, với những cánh đồng hoang. Mỗi phút cuộc đời hình như càng mở rộng để đón tiếp tôi. Mặc dầu đường còn xa và tôi cũng không thể biết những gì chờ đợi mình ở đầu đường kia. Tôi sống cảm giác vừa bồi hồi vừa sợ hãi. Bồi hồi vì lần đầu tiên xa nhà, lần đầu tiên cảm thấy mình tự do. Và chính sự tự do cảm thấy đó, lại khiến tôi sợ hãi. Tự do đối với tôi lúc này là sự mù mịt ở cuối đường.

Nhưng tôi hãy cứ phải sống cái cảm giác được mời đón một lần, kéo hết tuổi trẻ. Tôi ngả người sau ghế, nhắm mắt thở từng hơi dài khoan khoái cái không khí trong sạch và bao la của đường trường sớm mai. Hành khách trên xe không ai nói với ai điều gì. Mọi người đều im lặng như mong cho chóng đến nơi. Một giây phút hoàn toàn hạnh phúc. Nhưng tôi lại chợt nhớ dáng điệu và nhất là vết tàn tật tôi mang trên mặt có thể làm cho mọi người chú ý. Tôi vội mở choàng mắt ra nhìn. Quả nhiên tôi thấy có hai con mắt nhìn tôi trong tấm gương soi hậu của xe. Tôi có cảm giác lạnh giá suốt dọc lưng. Nhưng đôi mắt ấy không có một vẻ gì bối rối vẫn thản nhiên nhìn tôi.

Và không hiểu nó toát ra một vẻ gì khiến tôi

thấy có thể tin cậy được. Tôi nhích lại chiều ngồi để có thể nhìn thấy toàn thể khuôn mặt ấy. Đó là một người đàn ông khoảng độ 40 tuổi, có nước da đen và có một vẻ mặt bao dung.

Đầu người đàn ông nghiêng qua một bên, hình như cũng muốn để nhìn thấy hết mặt tôi, và qua một bên mái tóc ông ta, tôi nhìn thấy một nửa mặt mang dấu vết tàn tật của tôi. Tôi có cảm tưởng bị cháy nốt nửa mặt còn lại bởi sự hiện hình đột ngột đó. Và tôi không biết làm sao hơn là nhắm mắt lại trong một cử chỉ chịu thua hoàn toàn. Nhưng một lúc lâu sau, khi tôi mở mắt lại tôi không thấy cái nhìn của ông có vẻ gì thay đổi. Cái vết tích không làm ông sợ hãi sao ? Ông ta là ai ? Đừng giả bộ làm người hùng. Tôi không muốn ai thương hại tôi hết. Những câu hỏi, những tiếng nói thầm đó, diễn ra trong trí óc tôi, và tôi thấy tủi thân một mình. Tôi còn không nghĩ gì đến hai con mắt đó nữa, nhưng hình như nó đã in hình trong trí nhớ của tôi và đuổi theo ám ảnh. Cõi bộ cử chỉ lúng túng của tôi trong gương đã làm ông ta buồn cười. Cái cười như có ý nói : « Có gì đâu sao cô lại có vẻ lúng túng thế ? » Tôi bắt gặp tôi cười lại với ông ta. Nụ cười thoát khỏi sự kiểm soát của tôi. Ông ta gật đầu như khuyến khích tôi. Nhưng tôi lại hốt hoảng vì chợt thấy có điều gì

không giải thích được giữa ông ta và tôi. Ông ta là ai ?

Lúc xuống xe, ông bước lại gần tôi bảo :

— Cô ở đâu, nếu tiện đường tôi đưa cô về.

Giọng ông ta nghe khàn nhưng thật là dễ tin cậy. Tôi nghĩ nhanh đến chàng và kéo chặt vật áo vào.

Tôi nói :

— Tôi từ Sài Gòn lên đây nhận việc. Nên tuy có địa chỉ nhưng chưa biết mình ở đâu.

Ông ta nói :

— Vậy để tôi giúp cô đi tìm.

Tôi nói địa chỉ tôi phải đến cho ông nghe. Ông bảo tôi :

— Va ly của cô lớn chắc nặng hơn của tôi. Vậy cô để tôi xách hộ và cô xách hộ tôi.

Trong cái cảnh xa lạ này được một người quen ở dọc đường như ông, đối với tôi thật không gì hơn. Tôi cười cảm ơn ông và đòi va ly cho ông. Ông tiếp :

— Mình vừa đi vừa chờ xe. Địa chỉ của cô xa, không đi bộ được.

Ông nói và lăm lăm bước. Tôi đi sau và ngửi thấy khói thuốc từ ống pipe của ông bay ra làm thơm cả khoảng không khí giá lạnh của Đà Lạt.

Thốt nhiên tôi có cái sung sướng của một đứa trẻ được nướng tựa và cảm thấy thân yêu với cái lưng áo choàng hơi gù của ông ta cắm cúi ở đằng trước.

Tôi nói :

— Ông đi mau quá tôi theo không kịp.

Ông chợt nhớ ra quay lại nhìn tôi nói :

— Xin lỗi cô. Tôi quên khuấy đi mất.

Tôi lấy khăn lau mồ hôi trên trán. Bàn tay tôi lại muốn nhắc nhở gì đây. Tôi phải quên đi. Tôi phải quên đi.

Ông ta mở to mắt nhìn tôi từ đầu đến chân. Tôi tưởng như ông ta sắp nói chuyện khôi hài với tôi, nhưng ông chỉ mỉm cười bảo :

— Nếu nặng quá thì cô để tôi xách nốt cho.

Tôi vội vàng giữ lấy chiếc va ly của ông bảo.

— Không ông cứ để tôi xách. Tôi làm được mà.

Lên hết con dốc tôi phải nói với ông khách ngừng lại nghỉ. Mặt trời xế trưa chiếu thẳng trên đầu, lấp lánh trên những ngọn thông. Tôi thấy người nóng bừng và có cái ước muốn là được thả mình trong phòng tắm. Ông khách nói :

— Cô mỏi chân rồi sao ?

Bên đường có một tảng đá lớn phủ đầy những

lá thông, đám cỏ chung quanh cùng bị ngập dưới lớp lá rụng. Trời cao và trong xanh, những đám mây trắng đặc trôi bình yên. Tôi ngồi xuống bên tảng đá. Người khách cũng dừng lại. Ông ta ngó xuống những căn nhà dưới chân đồi. Tình cờ tôi nhìn trên nắp va ly của ông và thấy tên ông. Ông là một người viết kịch. Tôi rất thích đọc kịch của ông. Nó mở ra những chân trời xa lạ ngay trong đời sống bình thường hàng ngày.

Kịch của ông không có những giây phút ồn ào, những cái gay go đều nằm ở ngay trong vẻ trầm lặng của nó. Những sự đồ vỡ vừa chua chát cay đắng vừa thơ mộng. Tôi cười nói với ông :

— Thì ra tôi vẫn đọc kịch của ông mà không ngờ lại gặp ông lúc này.

Ông ta nói :

— Cô nhớ được tên tôi sao ?

Tôi bảo :

— Không những thế, tôi còn có thể nói đúng một lời như nhân vật của ông nữa.

Ông cười nhìn tôi :

— Tôi không nhớ gì về họ.

— Ông muốn làm thế để họ phải phục tùng ông sao ? Tôi nói.

Ông ngồi xuống bên cạnh tôi. Mùi thuốc lá thơm đầy trên áo ông.

Tôi bảo :

— Người ông toàn mùi khói thuốc.. Ông lên nghỉ mát ở trên này ?

Ông ta cầm ống điếu ra tay nói :

— Tôi bị đau phải lên đây dưỡng bệnh một thời gian.

Tôi tiếp :

— Tôi vẫn ao ước được xem kịch của ông dựng trên sân khấu một lần, sao không bao giờ ông cho dựng ?

Ông đáp :

— Có dễ gì đâu.

Tôi chỉ vào va ly của ông và hỏi :

— Trong này chắc còn nhiều bản thảo chưa in.

Ông nói :

— Không, chỉ có một bản tôi đang viết dở, định mang lên đây nếu có thì giờ rồi thì chữa.

Gió reo trên những ngọn thông vi vút. Một bầy chim sáo bay từ cánh rừng bên mặt qua thung lũng rồi khuất sau ngọn núi trước tầm mắt chúng tôi. Căn nhà nhỏ dưới sườn núi mở cửa sổ, bên trong một người đàn bà đang gấp quần áo trên một cái bàn cạnh chiếc gương thấp.

Tôi nói :

— Có nhiều người cho rằng ngôn ngữ nhân vật ông xử dụng xa sự thật. Tôi không đồng ý như thế !

Ông cười hỏi :

— Thế cô nghĩ sao ?

Tôi đáp :

— Có những sự thật ước lệ và không chứ. Cũng có những người luôn biết rõ được ý nghĩ và hành động của mình. Những người khác thì không thế.

Ông lại cười bảo :

— Thế cô thuộc nhóm người thứ nhất hay thứ hai ?

Tôi cũng cười đáp :

— Tôi chỉ mới tham dự cuộc đời có một chân thôi.

Một chiếc tắc xi từ xa chạy đến. Ông ta giơ tay vẫy. Tài xế ngừng xe, mở cửa bước xuống, chất hộ chúng tôi hai chiếc va ly lên xe, chúng tôi lên ngồi ở băng sau và ông khách bảo người tài xế cho xe chạy đến địa chỉ của tôi.

Tôi hỏi ông :

— Ông đã có chỗ ở chưa ?

Ông nói :

— Tôi có người bạn có căn nhà bỏ không

nên cho ở nhờ. Còn ở đây tôi sẽ đến kiểm cô đề nghe cô nói chuyện.

Thốt nhiên tôi lại nhớ ra đây là lần đầu tiên tôi xa nhà. Lát nữa xe đỗ, tôi xuống, và bắt đầu cuộc đời một mình, với tất cả mọi người đều là người lạ. Ý nghĩ này làm tôi sợ. Tôi quên hết những điều vừa nói với người khách. Bỗng thấy tôi im lặng, ông nhìn tôi dò hỏi, rồi hình như ông đoán được gì, ông lại lấy thuốc nhồi vào ống điếu mời lửa hút. Khói thuốc làm tôi ho sặc sụa và chảy nước mắt. Người khách vội vàng xin lỗi. Nhưng xe đã đỗ lại ở địa chỉ tôi. Tôi cảm ơn ông đã đưa tôi về và xách va ly xuống. Ông nghiêng đầu chào tôi và bảo người tài xế tiếp tục cho xe chạy. Mùi khói thuốc còn vương vất trên tóc tôi. Tôi lắc mạnh đầu xua đuổi hết kỷ niệm và sửa soạn bước vào cuộc đời mới.

Căn nhà được cất trên sườn đồi, phải bước lên hơn mười bậc đá, có hoa leo trước cửa, bụi hoa giấy màu tím. Nhà đóng cửa kín. Những ô kính trong nhìn sâu vào một thứ ánh sáng âm u. Gió thổi rào rạt những bụi cây nhỏ hai bên bậc thềm làm quần áo tôi bay phất phới.

Tôi gõ cửa và một người đàn bà có tuổi ra mở. Bà trông còn đẹp và tuy ở nhà nhưng cũng trang điểm cẩn thận. Tôi nhớ nhất đôi môi bà thoa sáp đỏ. Bà hỏi tên tôi và cho biết bà đã

được sở bảo cho hay tôi sẽ lên ở chung với bà. Căn nhà rộng, đồ đạc gồm hai chiếc giường nhỏ có bàn ngủ, một bộ bàn ghế tiếp khách và một chiếc tủ có bốn ngăn kéo. Ở đó hàng tháng sở sẽ trừ bớt tiền lương tính vào tiền thuê nhà, nhưng xét ra vẫn còn rẻ hơn thuê ngoài. Một điều lợi khác theo ý bà, nhà ở gần sở, buổi sáng có thể đi bộ tới sở, leo qua một cái dốc cũng là một cách tập thể thao. Tôi cảm ơn sự tiếp đón và chỉ bảo của bà và bắt đầu thu dọn chỗ ở. Bà đề nghị với tôi về việc ăn uống, nếu tôi cũng đồng ý thì ngày thường ăn cơm tiệm, những ngày nghỉ chúng tôi sẽ làm lấy bữa ăn. Tôi đáp «vâng, vâng».

Bà hỏi tôi :

— Năm nay em bao nhiêu tuổi ?

Tôi đáp :

— Dạ thưa bà tôi hai mươi mốt.

Nhìn mặt bà tôi biết bà còn muốn hỏi xem sao mặt tôi lại có cái vết tích tàn tật kia, nhưng chờ mãi không thấy bà hỏi.

Tôi xin lỗi bà đề xin đi tắm. Bà chỉ cho tôi buồng tắm và nói cứ dùng những đồ của bà. Bà cũng hỏi tôi có cần phải dùng nước nóng không ? Tôi đáp tôi có thể tắm bằng nước lạnh. Tôi muốn thực hiện cái ý muốn lúc này khi ngồi nói chuyện với ông khách. Buổi chiều tôi ăn cơm với

bà bạn ở chung nhà, tối về chúng tôi ngồi thấp đèn nói chuyện với nhau.

Về đêm gió lạnh reo rào rào trên mái ngói và lùa qua những nan cửa sổ rung trên các mặt kính.

Người đàn bà cho biết bà lấy chồng năm 19 tuổi, đến năm 22 thì chồng bà mất. Năm 27 tuổi bà lấy chồng lần thứ hai nhưng chỉ được hai năm thì hai người quyết định xa nhau. Bà sống một mình từ dạo đó. Năm nay bà 34 tuổi.

Bà nói :

— Tìm sự yên ổn trong việc lấy chồng là một điều vô vọng.

Bà cũng hỏi tôi đã có người yêu chưa ? Tôi đáp chưa. Bà cũng hỏi vì sao mặt tôi bị mang tật. Tôi đáp tôi sinh ra như thế.

Bà nhìn tôi có vẻ thương hại. Nhưng sáng mai là ngày chủ nhật. Tôi còn được nghỉ ngơi một ngày nữa trước khi bắt đầu làm việc. Tôi không muốn để những cái buồn vợ vắn đó ám ảnh nữa. Tôi xua đuổi mọi thứ bận bịu. Bên ngoài gió khua chèm hoa leo trước cửa gây những tiếng xao động xào xạc trong đám lá. Tôi nghĩ đến cơn gió lang thang ngoài trời tối đó và tự cảm thấy được an ủi.

Người đàn bà nói :

— Cui bộ cô có vẻ nghi ngờ tôi vừa có những ý nghĩ không hay về cô. Cô nghĩ thế là nhằm. Ngoài ba mươi tuổi với vài lần làm hồng đòi mình người ta không còn thấy gì là quyền năng của mình nữa.

Tôi nói :

— Tôi cũng đã tập quen với mọi thứ không vừa ý.

Người đàn bà cười tiếp :

— Vậy bây giờ cô hãy bắt đầu làm vừa ý mình. Như thế có lợi hơn.

Bà nói rồi lấy thuốc lá trên bàn châm hút. Bà có dáng hút thuốc rất đẹp. Trông vừa chán chường vừa tội nghiệp. Khói thuốc tỏa thơm căn phòng bay mờ trước mặt chúng tôi. Người đàn bà có thân hình đầy đặn, mặt trái xoan, hai mắt hơi húp, da trắng mịn. Nhìn nghiêng bà với những bàn ghế và bức màn che phía sau với các cử động của bà đưa điếu thuốc lên môi, cầm ra tay và thở khói, tôi bỗng cảm thấy một nỗi trơ trọi. Như điếu thuốc thắp lên và cháy dần đến hết. Đòi người ta có lẽ cũng chỉ được thắp lên một lần trước khi thành tro than.

Bà nói :

— Tôi lấy chồng năm 19 tuổi. Anh ấy tình cảm nhưng nhút nhát. Anh bị động viên rồi chết

ngoài mặt trận, một năm trước ngày xảy ra trận Điện biên phủ.

Tôi nói với bà :

— Tôi sợ đánh nhau. Chiến tranh dồn con người đến vị trí vô nghĩa của nó.

Bà cười nhìn tôi, cử chỉ hơi giống ông khách trên xe hàng lúc trưa :

— Mấy chục năm rồi có lúc nào nước mình ngót đánh nhau đâu. Nếu không tìm lấy một ý nghĩa nào trong cuộc chiến đó thì lấy gì mà sống ?

Hai mắt bà long lanh trong bóng sáng của ngọn đèn mờ.

Tôi nói :

— Mặc dầu bà mất người chồng bà yêu ?

Bà nghiêng đầu ngó tôi, qua một sợi khói vạt tóc xõa xuống một bên trán. Bà dụi mắt thuốc vào cái gạt tàn, bảo :

— Đó chỉ là sự bất hạnh của tôi. Không phải điều oán hận.

Tôi nghĩ đến chàng với chiếc tháp canh nhỏ bên dòng sông. Tôi cố mừng tượng lại mặt chàng nhưng không được. Hình ảnh mờ nhạt và yếu ớt. Chỉ thấy đâu đó một sự hoang mang, trống trải sắp biến thành sợ hãi trong tôi. Tôi thấy buồn và một cảm giác chua xót làm quặn trong ruột.

S Ớ M hôm sau chúng tôi rủ nhau đi chơi chợ và ăn sáng. Qua dãy hàng hoa chúng tôi mua một bó cẩm chướng hồng về cắm trong nhà.

Ở chợ ra tôi gặp ông khách ngoài phố. Tôi giới thiệu ông khách và bà ở chung nhà. Hai người chào nhau. Ông mời chúng tôi đi dạo phố, tôi muốn đi nhưng hơi ngại. Người đàn bà nói với tôi cứ việc đi chơi, bà hơi chóng mặt, bà xin về trước. Hai người chào nhau rồi bà quay đi.

Ông khách nói :

— Tôi đang nghĩ thế nào sáng nay đi phố cũng gặp cô. Đêm qua cô ngủ ngon không ?

Tôi nói :

— Tôi ngủ một giấc ngon lành đến sáng. Có lẽ khí hậu Đà Lạt thích hợp với tôi. Chắc ở đây vài tháng tôi sẽ lên kí.

Ông nói :

— Hình như khí hậu ở đây chỉ hợp với đàn bà thôi.

— Ông tin thế à ? Tôi hỏi.

Người đàn ông cười :

— Tôi nghe vậy.

Chúng tôi qua một đường phố chỉ có toàn biệt thự, cái nọ cách cái kia những khoảng vườn rộng, nhiều cây cối. Những khóm hồng nhung xòe những bông lớn. Hoa cúc vàng, hoa bất tử pha màu tím và những cây đại tảo hương thơm ngào ngạt.

Chúng tôi gọi xe đi tới thác Prenn. Đứng ở trên cầu gỗ xuống suối, tôi nghĩ đến cái chết bằng cách lao mình từ trên ngọn thác xuống. Tôi nói lại ý nghĩ này với ông khách. Ông nhìn tôi dẹt dẹt. Ông hỏi thăm tôi về đời sống hằng ngày.

Tôi nói :

— Lần đầu tôi đi làm.

Ông bảo :

— Rồi cô sẽ thay đổi.

Tôi hỏi :

— Ông muốn tôi thay đổi thế nào ?

Ông cười :

— Điều cô tìm kiếm không ở dưới đáy nước sâu đâu.

Tôi cũng cười lớn :

— Tôi có định tìm gì đâu.

Chúng tôi đi xuống cánh rừng bên cạnh suối. Đất khô và ngập lá rụng. Những cây thông cao thẳng tắp. Nắng rung trong các tàn lá lấp lánh trông như một trận gió bằng thủy tinh. Trời bắt đầu nóng. Cơ thể được kích thích, tôi muốn chạy nhảy cho thỏa thích. Nhưng nghĩ, với bộ mặt xấu xí của tôi, làm thế, tôi sẽ trở thành lối bịch. Tôi ngừng nhìn trời rồi tới bên bờ suối, ngồi trên phiến đá, soi mặt xuống dòng nước. Tôi giơ tay đặt hân trên vết tàn tật tự vuốt ve. Nước chảy đập mạnh vào chân đá, và chiếc bóng vỡ vụn dưới sâu.

Chúng tôi trở lên khu rừng và ngồi chơi ở

quãng quang. Lan rừng leo trên những thân cây mốc. Bướm và ong bay đến kiếm mật.

Người đàn ông nói :

— Cô có vẻ buồn.

Tôi nói :

— Tôi có những đường chỉ tay không may.

Ông ta nói :

— Người ta sống và chia đều sự may mắn và bất hạnh.

Tôi nhìn ông, thấy nét mặt ông bình thản. Hình như những sự may rủi không còn quan hệ đối với ông. Nhưng đó cũng thể là chiếc mặt nạ kiêu hãnh của những kẻ tự biết mình có phần trong trần gian.

Tôi hỏi ông :

— Thế ông nghĩ sao nếu có kẻ không dám xếp hàng nhận phần mình ?

Ông cười hiền hậu :

— Bất hạnh và may mắn đã có ngay cùng với thân thể người ta rồi. Nhận hay không có nghĩa gì đâu.

Tiếng nói của ông làm tôi bật cười. Nó giản dị và ấm áp như trời nắng bên ngoài. Những sợi cỏ non vươn những búp lá nhọn xanh như một tấm thảm. Những tiếng động đặc biệt của

thung lũng reo bên thành núi vọng xuống cùng với tiếng chim hót. Máu trong người tôi luân lưu trong một nhịp rộn ràng, lần thứ nhất được tự do. Thật là buồn nếu cứ phải quanh quẩn mãi với những nỗi thắc mắc này, nỗi buồn bức khác. Trên một thân cây lớn, một nhánh lan đơm đầy bóng và tỏa hương thơm.

Tôi cười nói với ông :

— Đối với ông mọi việc đều có vẻ giản dị.

Ông cười bảo :

— Tôi không gia giảm gì vào đó.

Tôi nói :

— Tôi thích nhân vật ca sĩ của ông. Cô ấy lạnh lùng và can đảm.

Ông nhướng mắt nhìn tôi :

— Có thể cô ấy khóc bằng tiếng hát. Mỗi người đều phải chọn lấy một cách thể để sống. Bộ mặt thật của chúng ta có thể là điều bi thảm nhưng cũng có thể là điều an ủi với chính mình. Đó là một người xa lạ chỉ có ta là bạn.

Tôi lại nhớ đến chàng và đáp trong khi trí óc tưởng tượng như mảnh trời nắng treo trên đậu thép gai. Tôi nói giọng vai kịch :

— « *Tôi hát để tạ lỗi với tôi và chàng.* »

Ông ta hỏi tôi :

— Cô có giọng tốt, cô thử hát xem.

Tôi nói :

— Nhưng trong vở kịch của ông người nữ ca sĩ đâu có hát ở đoạn đó.

Ông khách cười lớn :

— Tôi là tác giả, tôi muốn sửa sao chẳng được.

Tôi hát cho ông nghe một đoạn trong bản *Sombre Dimanche* với lời ca của Phạm Duy :

— « Rồi một chiều tôi im hơi

Vì đợi chờ không nguôi ngoai

Bước chân người nhớ thương tôi, đến với tôi
thì muộn rồi ».

Tôi hỏi ông khách :

— Ông nghĩ tôi có thể đóng kịch được không ?

Ông búng ngón tay làm một cử chỉ kỳ cục rồi bảo :

— Tôi có quan niệm nói ra hơi kỳ quái, nhưng tôi nghĩ có thể nói với cô, là mọi người, kể cả mẹ lẫn em gái tôi, đều có thể đóng kịch, lên sân khấu, trừ một người là vợ tôi.

Tôi hỏi :

— Tại sao ông lại trừ vợ ông ra ? Nếu ông hẹp hòi như thế ai người ta còn chịu đóng kịch cho ông nữa.

Ông lấy diêm châm thuốc hút, gió thổi làm

tắt nhiều lần, ông đứng lên ngó tôi từ trên xuống, qua đầu ngọn pipe.

— Có thể vợ tôi là người đóng kịch, nhưng nếu thật như vậy thì quả là một điều bất hạnh cho tôi. Tôi không còn chỗ nào để trở về nữa.

Tôi thấy bất mãn về sự giải thích của ông, nên nói :

— Như vậy ông coi những người đóng kịch không thể sống làm một người ở ngoài đời nữa sao ?

Ông nhắm mắt thở một khối thuốc đặc rồi nói, ông vẫn cười :

— Người ta phải có một chỗ để sống và một chỗ để chết chứ.

Tất cả những lời ông nói đều có vẻ đùa rỡ, nhưng nghe vẫn thấy thấp thoáng một sự thật chua chát nào đó. Năm nay ông đã ngoài bốn mươi. Bốn mươi tuổi, ông đã làm gì đời ông ? Và tôi, rồi tôi sẽ làm gì đời tôi ? Trời rộng thênh thang trong một cơn gió mát. Nắng bay mềm trên cỏ. Rừng đã tan hết sương có thể nhìn sâu thấy những thân cây ở xa và các bụi rậm. Một chiếc máy bay, bay qua trên cao vang âm trong thung lũng. Ngọn núi trên đầu trơ những mỏm đá trọc. Tôi nói như sợ ông ta nghe thấy tiếng mình : « Tôi không hiểu gì ».

Tôi nói và cảm thấy vừa thân với ông ta vừa hình như không có ông ta ở đấy, mà từ này tôi đã chỉ nói một mình.

Không có sự làm quen giữa ông ta và tôi. Rừng, núi, cỏ cây cách biệt cho tôi cảm giác hết sức đơn chiếc. Tôi đã ngủ trong một đêm vàng và trong suốt. Tôi tự nhủ : « Hãy thức dậy còn bé tàn tật. Mặt mày mang dấu vết. Hãy soi gương và nhớ điều đó. Mọi sự đánh đồng thiếp không ích gì cho mày hết ! » Tôi có thật đang mê không? Tôi có thật đang tự lừa mình cho quên một điều gì không ?

Sao đang tự nhiên sự hoang vắng lại chụp xuống tôi, giữa lúc trí óc tôi bình tĩnh và không có một mảy may gì gợi tới hay báo hiệu tôi sẽ rơi vào sự trống không này ?

Vẻ ngơ ngẩn của tôi khiến ông khách như đề ý. Ông hỏi thăm tôi về chỗ ở mới thế nào, công việc làm ăn sẽ ra sao, người đàn bà ở chung nhà với tôi có gia đình chẳng. Nghĩa là những câu hỏi vu vơ, tôi biết ông hỏi cho có chuyện mà thôi. Tuy nhiên tôi cũng trả lời ông thật thà từng câu một. Tôi nói với ông như nhặt những viên sỏi ném ra khỏi đời mình. Ý nghĩ này kể có kỳ cục nhưng quả có nhiều lúc tôi thấy tôi nói cũng như cử động giống hệt một cách ném khỏi mình những cái vô tri rời rã.

Lúc chúng tôi trở về đến chợ thì nắng đã đứng bóng. Nhưng vào ngày nghỉ phố xá vẫn còn đông. Người ta ăn mặc đẹp và mỗi người đều mang vẻ mặt ở trong hang ra. Cái hang đó hình thù ra sao ? Đó là một căn phòng có cửa kính, màn che gối nệm trắng trong hay tối đen không nhìn thấy gì hết. Họ đã ngồi uống nước ở sân ngoài trời, đã hôn nhau trong bếp hay trên lối đi, mua thức ăn chất đầy trong giỏ, những người đàn bà lam lũ này chắc không ai còn nghĩ đến tình yêu, họ có thể đã làm các công việc đó nhưng không còn gì đáng nói đến. Mà tại sao tất cả những ý nghĩ quái quái này lại đến với tôi ?

Tôi về nhà thì bà bạn đã ăn xong bữa và đang ngủ trên giường, chân đạp tới ngực, một chiếc chăn mỏng in hằn những nét trên thân thể và mềm mại theo nhịp thở. Bà để phần tôi một phần ăn gọn ghẽ. Tôi ngồi ăn một mình, sau đó rửa ráy sạch sẽ chén đĩa rồi cũng lên giường nằm. Sự yên lặng của buổi trưa cao nguyên, tiếng gà gáy, hơi thở nhẹ, không khí đầm ấm làm căng phổi. Tiếng thông reo hòa với tiếng gió rít qua các khe cửa gợi nhớ tới một quê hương tội nghiệp nào trong tưởng tượng. Tôi không có một sự liên lạc hay kỷ niệm nào với đất đai, phần mộ, họ hàng. Chiến cuộc đã khiến tôi không hề được ở lâu một nơi nào hay nhìn thấy quê hương mình một lần.

Có lẽ vì thế mà tôi luôn cảm thấy sợ hãi. Bởi vì không phải chỉ ràng buộc, tôi biết là tôi không có thể trở về, không phải chỉ là chuyện trở về căn nhà, một nơi cư ngụ mình mong muốn mà là niềm tin tưởng trao gửi. Vì thế đi đến đâu tôi cũng muốn trút hơi nóng trong người ra làm thân với đất, một sự cầu nguyện âm thầm, mơ hồ nhưng thiết tha, để thấy mình có liên lạc với một chút gì bền vững, nhưng cuối cùng tôi cũng nhận ra tôi chỉ là một đứa trẻ lang thang, sống nhờ trên mặt đất xứ sở. Tôi không có niềm tin nào vững chãi và điều đó nhiều khi làm tôi không muốn làm thân với ai. Thà can đảm sống trọn số cô đơn của mình. Giá tôi là một người con gái bình thường, tôi có thể sống như thế, sống như mình muốn và lựa chọn. Nhưng vì là một con người bất bình thường nên nếu chọn cách sống ấy người ta sẽ cho rằng tôi không còn cách nào khác nữa, và cách mình lựa chọn sẽ trở thành một cách lần trốn là cái phần của mình. Tôi phản kháng sự đó bằng những phản ứng ngấm ngấm và bằng một bề ngoài ưng thuận. Sự mâu thuẫn với chính mình này là niềm đau đớn của tôi.

Buổi chiều tôi đi lễ nhà thờ với bà bạn đầu. Tôi không phải là người công giáo. Bà hỏi thăm tôi về ông khách, tôi nói tôi gặp ông ta trên

chuyến xe. Bà cũng hỏi thăm về gia đình tôi. Tôi nói ba tôi đã mất chỉ còn mẹ tôi thôi. Nhưng tôi không nói mẹ tôi đã lấy chồng rồi. Sầm tối sương xuống nhiều và gió lạnh. Chúng tôi đi ngược con đường dốc trở về nhà. Gió lộng thổi ào ào cây cỏ tới tấp. Tôi nhớ lại lúc tôi ngồi với ông khách trong khu rừng cạnh thác nước, và hát thầm một câu hát thuộc trong trí :

Je mourrai un dimanche où j'aurai trop souffert

Alors tu reviendras mais je serai parti.

Những ngày kế tiếp tôi tới sở nhận việc và bắt đầu đi làm. Công việc của tôi là trả lời điện thoại cho ông giám đốc, dịch các thư từ ngoại quốc ra quốc văn, đánh máy những gì người ta giao cho và tiếp những khách ngoại quốc đến sở trong khi họ chờ ông giám đốc.

Chỗ tôi ngồi nhìn qua cửa sổ xuống khu vườn được chăm sóc cẩn thận, trồng nhiều thức cây cảnh và hoa. Buổi sáng còn sương, nhìn những bông hoa và bà chủ nhà còn trẻ, mặc áo choàng rộng thêu, đi lại thở hít không khí trên các lối đi trải sỏi, mờ mờ sau lớp sương, trông như một thế giới khác. Buổi trưa cả khu vườn và lớp mái ngói đỏ sáng trưng trong một thứ nắng vàng óng ánh như mật ong. Tôi nghĩ tôi yêu người đàn bà trong căn nhà đó nên tôi thấy cái gì chung quanh bà ta cũng đẹp. Những ngày

mưa khu vườn ướt đầm một vẻ buồn rớt thơ mộng với những trận gió làm ngã các cành hoa lá. Tôi cũng tự hỏi không biết chồng bà ta là ai?

Công việc ở sở có nhiều khi cũng mệt nhọc. Những hôm phải đánh máy nhiều về nhà tôi thường bị tức ngực.

Buổi tối và các giờ nhàn rỗi ngày nghỉ, ông khách gặp trên xe thường đến chơi nhà. Ông nói chuyện rất vui. Bà bạn ở cùng nhà nhắc lại với ông những tên làng và những vùng tản cư họ đã qua ngày còn chiến tranh. Họ cũng nói với nhau về những chuyến đi đêm và các đêm kịch giữa trời.

Ông khách bảo tôi :

— Như tuổi cô là sương lắm đó, khi các cô lớn lên phải chịu ngay sự đổ vỡ và chấp thuận một cuộc đời như thế. Chúng tôi còn được hay phải hưởng một chuỗi ngày yên bình, một chút lãng mạn cuối còn sót lại, nên không thích hợp được với hoàn cảnh. Phải chịu ngay trong mình một cuộc chia xẻ. Thứ nhất là trong văn chương đã bứt hết với gốc rễ cũ.

Tôi cười hỏi :

— Có lẽ vì thế mà nhân vật của ông thường bị ám ảnh bởi dĩ vãng. Và tôi có cảm tưởng những gì liên quan tới dĩ vãng ông viết lại đều đậm thắm hơn những cái khác.

Bà bạn tiếp :

— Tôi chẳng đọc dòng nào của ông.

Ông khách cười :

— Bà thật là khôn ngoan.

Chúng tôi cùng cười.

Một buổi chiều thứ bảy ông khách đến rủ chúng tôi đi bơi thuyền. Tôi không chịu được sóng, bởi cứ nhìn thấy những lớp sóng lăn tăn tôi đã bị chóng mặt, nên ngồi lại trên bờ. Bà bạn và ông khách bơi thuyền ra xa. Trời gió hơi nước bay lên mát lạnh, và hồ trông trong vắt. Tôi nghe tiếng cười với nhau và tóc người đàn bà gió thổi tung trong dáng điệu khiêu khích. Tự nhiên tôi thấy ghen với bà ta. Bà có vẻ vững chãi của một người có toàn quyền xử dụng thân mình. Còn tôi chỉ là một con bé nhút nhát. Họ đã như quên mất có tôi. Chiếc bàn nhỏ của Câu lạc bộ chằm lơ rỗ, sơn xanh, ly nước cam vàng và chiếc ống hút dơ cao, lời an ủi mời mọc vô duyên. Tôi cởi bỏ quần áo khoác ngoài nhào mình xuống dòng nước sâu. Trời lạnh, nước ôm ghì lấy tôi trong một cảm giác đầy và băng giá. Tôi ngoi ngóp trong lớp sóng và muốn buông thảng chân tay cho chìm xuống. Sự thúc dục nào đã bị cái lạnh làm cho nguội cứng trong lòng. Như một hòn đá. Rừng trước mặt xôn

xao lên tiếng. Màu xanh đang xám lại dần trong bóng chiều.

Chân tay tôi mềm yếu, tôi để mặc cho thân mình chìm xuống. Ở đằng xa tôi nghe tiếng ông khách gọi tôi bơi trở lại. Tiếng gọi bình thản như giọt nước. Tôi bơi thêm một quãng nữa và trở lại bờ khi mặt hồ đỏ hồng trong bóng hoàng hôn. Bà bạn và ông khách chỉ là hai cái bóng bằng đồng trên mặt hồ. Họ đang trở lại. Tôi vào phòng thay quần áo và nhìn môi mình đen lại vì lạnh. Khi tôi trở ra thì hai người đã ngồi lại ở bàn. Họ nói tôi rét thế mà cũng dám tắm ư ? Tôi cười với họ, đời nào tôi để cho họ biết họ có thể làm gì được tôi, tôi nói tôi muốn bơi một vòng. Ông khách đặt ly nước lại phía tôi và bảo hãy uống cho đỡ mệt. Tôi ngậm chiếc ống hút trên môi và ngó ông. Hai con mắt ấy đã vỡ trong tấm kính xe. Tôi muốn như thế. Nó đã vỡ trong tôi, khi chuyển xe đi qua. Không, chúng ta không cầu nguyện được gì cho người khác và cho mình. Nếu hai người thích nhau tôi không thể làm cho họ không thích nhau để ông ấy thuộc về tôi. « Em yêu anh ». Đó là câu nói lỗ bịch thoáng qua trong óc tôi, khi tôi bắt gặp tia nhìn của ông ta nhìn lại tôi, và vẻ già nua bắt đầu bằng những vết nhăn trên mặt ông ta. Thế nào là yêu một người khác ? Là tuổi trẻ được nuông chiều hay hắt hủi, là em hiển dương anh nhan sắc không ngờ của em, là

chúng ta không có gì cho nhau và nói lên lời ấy ? Ông khách đề nghị đi ăn và bà bạn mời chúng tôi đi nhẩy. Cả hai điều, đều được mọi người biểu đồng tình. Trong quán ông khách bảo tôi hãy kêu món gì tôi thích. Tôi bảo ông cứ gọi nếu tôi thích tôi sẽ nói, ông hãy đoán một món. Ông gọi canh cải nấu với giò sống. Giã ụn canh cải nấu gừng... Ôi tiếng hát ấu thơ nào bỗng đến với em và gọi lại gì đây. Xem nào, món đó là món tôi thích. Ông có muốn tôi gọi một món gì không ? Nụ cười mọc trên hàm râu của ông bắt đầu mọc dài làm tôi buồn cười, cô thử gọi xem. Tôi gọi cà pháo muối sồi và trứng trắng với thịt. Ông khách nói bị đau gan và cả hai món đó đều có thể giúp ông chóng chết và ông cảm ơn tôi. Bà bạn cười, hai má đầy, cánh tay mập tròn, chứng tỏ một sức khỏe dồi dào và tự do. Bà nói phải uống một ly rượu vang. Ông khách cười bảo thà say mà chết còn hơn. Chưa bao giờ tôi uống rượu nên chỉ uống nửa ly rượu chát đủ đủ làm tôi say. Một đứa con gái say rượu ở giữa phố kẻ cũng là một điều lạ. Chắc ông tôi nhìn thấy ông sẽ chết giấc, không, ông sẽ già thêm, không, ông không thể già thêm được nữa. Ông ngủ đi, để con đặt cánh tay ông xuống cho, tại sao ông cứ vát tay lên trán để ngủ ?

Tôi nói :

— Khéo không ngã xuống hố cả.

Ông khách bảo :

— Cô đi với tôi.

Ông dắt tôi như trẻ nít, người đàn bà đi một bên, họ như hai vợ chồng và tôi làm đứa con. Mais qu'est ce que maman comprend à l'amour ? Bà hỏi tôi có rét không. Tôi mà rét sao ? Bà lấy áo choàng của bà khoác lên cho tôi và cười bảo cứ mặc vào. Mặt tôi nóng bừng, ngọn đèn treo trên trời như con mắt dài ngó xuống tôi. Sương xuống những khu rừng trông trắng xóa. Tiếng kèn đồng kêu gọi, móc con mồi ở dưới cống lên. Ta đeo cho người vòng hoa, đó là lời ca ngợi. Con hãy cất tiếng hát dưới lời ca ngợi đó. Em đã cho anh hết tuổi thơ ngày em về thăm mẹ đó, vậy mà anh không hề biết em là ai. Em cũng không biết anh là người nào. Anh ở đó, với nỗi căm thù anh chọn và muốn thanh toán. Anh ở đó, với mặt sông mỗi ngày một lần nước thủy triều lên xuống. Có bao giờ em dám trở lại tìm anh nữa không ? Ông khách và bà bạn nhẩy với nhau. Những nốt nhạc trầm tấu bằng đại hồ cầm. Vỗ lạc rang khô mằn trên ngón tay. Bà bạn trở lại bàn và dục tôi nhẩy đi nhẩy đi. Tôi nói tôi không biết nhẩy, tôi chỉ biết có một điệu thôi. Bà bạn dục cứ nhẩy đi. Tôi nhớ lại ngày còn ở nhà, những trò chơi tụi bạn em và bà cô được dự, tôi không bao giờ được ghé vào. Bởi vì họ không muốn và bởi vì biết

rằng họ không muốn nên tôi tự ý lần mặt. Tôi tự bảo tôi không muốn tham dự với họ. Điều nhầy tôi học được này do một buổi tối tôi đã ngó trộm từ cầu thang gác, một người bạn đã tập cho bà cô nhỏ, người bạn mà trong số tất cả các người bạn đến nhà tôi chỉ thân được một mình anh ấy.

Tôi nói : « Nếu tôi ngã ông nhớ đỡ tôi nhé. »

Ông khách đưa tay tôi cầm và diu tôi ra sàn. Sự sợ hãi làm tôi có cảm giác say rượu lần thứ hai. Nhưng mà... mặc kệ chứ phải không ông ? Tôi phải say nốt cơn say của tôi đã. Nào ông hãy đưa tôi đi. Tôi thích nghe tiếng đại hồ cầm, là một nhạc khí không bao giờ một mình tấu được một bản nhạc. Ông khách hỏi cô còn sợ nữa không ? Tôi nói tôi không sợ gì hết. Ông nhắc tôi bản nhạc cô vẫn thường hay hát đó. Vâng tôi đi trên những nốt nhạc này, *tay ôm bó hoa, trở lại căn phòng của chúng ta với trái tim nặng nề, bởi tôi đã biết rằng anh không trở lại nữa, và tôi hát những lời tình ái và đón đau...* Ngày chủ nhật buồn...

Ở vũ trường ra đêm đã khuya lắm. Lần thứ nhất trong đời tôi đi ngoài phố khuya như thế. Thật là mơ mộng. Những căn nhà đóng cửa kín và tối đen. Người ta ngủ yên. Trời nghiêng xuống trút sương làm mờ cả lối đi. Gót chân không đưa tôi vào chỗ chết. Nhạc đã tắt cùng với ánh đèn trong vũ trường. Những người nhạc sĩ đã xuống

đường đèo nhau trên những chiếc xe máy về nhà.

Bà bạn hỏi tôi :

— Buổi khiêu vũ đầu tiên thế nào ?

Tôi nói :

— Tôi say rượu quá.

Ông khách trầm ngâm :

— Lạnh lắm đó, cô và bà cài áo kỹ kẻo rét.

Tôi nhìn ba cái bóng đồ cạnh nhau nhấp nhòm trên mặt đường và không nhìn được cười. Thật là kỳ cục và ngớ ngẩn. Tôi đứng dừng lại bảo :

— Này ba cái bóng kia, mi đi từ tiền kiếp nào tới ?

Bà bạn cười rũ rượi lôi tôi đi :

— Thôi về nhà ngủ, mai đi làm sớm.

Về đến bậc thềm lên nhà, tôi bảo hai người hãy gượng ngồi lại đây một lát đã. Họ nói tôi điên à. Tôi cởi chiếc áo ngoài đưa cho ông khách bảo ông làm ơn cầm dùm tôi, để tôi ngồi một mình vậy. Ông khách và bà bạn cũng say rồi, nói không vào nhà ngồi ngoài này thấm lạnh lúc say bị cảm mất.

Tôi nói với ông khách :

— Tại sao kịch của ông không lấy một cảnh như căn nhà và bậc thềm này. Trên trời thì đầy

sao. Phía kia là núi. Những bậc đá này trông không đẹp ư ?

Ông đáp :

— Thôi đi lên đi ngủ chứ.

Nói thế nhưng hai người cũng ngồi xuống trên bậc đá, những phiến đá xù xì, rắn chắc. Ở trên cao căn nhà của chúng tôi đóng cửa kín bên trong tối và trông như đặc quánh.

Bà bạn kể lại chuyện người chồng của bà, xưa có đêm hai người đi chơi về chồng bà đã đề nghị ngủ ở ngoài hè nhà. Bà nói :

— Anh ấy là một đứa trẻ tuyệt diệu.

Ông khách bảo :

— Một đứa trẻ thì dùng được việc gì ?

Bà bạn cười tư lự.

— Thế nên tôi đã cất đi.

Tôi hỏi :

— Bà cất cái gì cơ.

Bà đáp :

— Hạnh phúc ! Sau này cô sẽ hiểu hạnh phúc là một thứ gì người ta có thể nâng niu, cất giữ được, như cái lược chải đầu chẳng hạn. Người ta cất đi và chỗ cất dấu ấy trở thành một cái huyết. Một ngôi mộ mà người ta không bao giờ có thể trở về để thắp hương một lần.

Ông khách bảo :

— Khuya vắng thế này ai muốn nói gì thì nói.

Tôi bảo bà bạn :

— Bà hãy kể chuyện tiếp đi.

Bà ngả người tựa vào bọc cặp sau lưng ngó mông về phía xa. Núi, sao và rừng. Gió mỗi lúc mỗi lạnh. Bà bạn cười hức một tiếng rồi tiếp :

— Người chồng thứ hai của tôi tối nào anh cũng nhắc mình đi ngủ đi chứ, khuya rồi. Và tôi đi ngủ. Tôi ngủ hết nửa đời rồi. Bây giờ tôi thức dậy. Và ngồi đây đây.

Ông khách nói :

— Bà lại có thể ngủ tiếp được. Gần hai giờ rồi.

Bà bạn bảo :

— Ông có vào với tôi không ?

Tôi nói lớn :

— Không ! Bà phải giữ tai tiếng cho tôi chứ.

Hai người cùng nhìn tôi. Tôi có cảm tưởng lỗ lờ với họ. Nhưng bà bạn bỗng cười ngặt nghẽo rồi nói :

— Phải đấy, tôi phải giữ cho cô chứ ! Dầu sao chúng ta cũng là bạn mà. Thôi hãy lên nhà.

Những lời nói của bà làm tôi bồng hết người như bị một tia điện. Tôi cứng hàm và run bần.

Ông khách nói :

— Tôi buồn ngủ thật rồi. Xin giã từ và trả lại cô bó hoa.

Bà bạn ngạc nhiên :

— Bó hoa nào cơ ?

Ông khách dìu chúng tôi lên tận cửa rồi trở xuống đường.

Tôi muốn, nhưng sợ, sợ, nhưng muốn hết sức, chạy theo ông, giữ ông lại. Đề làm gì ? Tôi không biết và vì không biết nên tôi càng hoảng hốt. Có một cái gì đã hỏng, đã mất giữa chúng tôi ? Không đó là điều mảy tượng tượng ra đó, nhỏ. Bà bạn mở cửa vào nhà, bật đèn sáng. Tôi còn đứng ở ngoài nhìn theo bóng ông khách đi mãi về phía xa, qua một chiếc cột đèn và sắp qua một chiếc cột đèn khác.

Tôi vào nhà đóng và cài cửa lại. Bà bạn đang thay đồ trước tủ quần áo. Thân thể trần truồng của bà làm tôi rùng mình. Tôi nhắm mắt đi qua hình ảnh bà trong gương. Tôi cũng thay quần áo rồi lên giường nằm. Bà bạn tắt đèn nhưng tôi vẫn nghe tiếng chân bà đi lại. Tiếng bà hỏi tôi :

— Em ngủ chưa ?

Tôi đáp :

— Chưa. Bà không buồn ngủ sao ?

Gió ào ào bên ngoài, bây giờ nghe bỗng rõ

lạ lùng, tôi không ngờ trời gió đến thế. Đêm xanh
đằng sau tấm kính cửa nhìn thấy gần chỗ bàn uống
nước. Bà bạn đi lại giường tôi, bắc ghế ngồi cạnh,
bật diêm châm thuốc hút, đạp chân lên thành
giường ngả người ra phía sau. Tôi nhìn thấy đốm
lửa đỏ trên môi bà, hình dáng mềm mại của bà
cử động dưới làn áo ngủ, căn phòng lờ mờ trong
ánh sáng xanh của ngọn đèn ngủ trên mặt tủ
góc phòng. Bà nói với tôi về cử chỉ, đúng hơn
về lời mời ông khách lúc nãy. Bà bảo, tôi không
có bốn phận gì đối với cô chứ? Tôi nói điều đó
tự nhiên. Bà tiếp bà chẳng cần dấu tôi bà có
những đòi hỏi thể xác muốn thỏa mãn, cũng như
đàn ông cần đến đàn bà, điều này nói ra cũng kỳ
cục đối với một người con gái như tôi, nhưng bà
không là con gái nữa, bà cũng chẳng là đàn bà bao
lâu nữa, bởi khi người ta già thì đàn ông đàn bà
cũng thế thôi. Bà không thể vì ở chung với tôi
mà không được làm theo ý thích của bà. Bà hỏi
tôi như thế có quá đáng đối với cô không? Tôi
nói quả thật đó là quyền bà, nhưng dầu sao nếu
ở cùng với nhau mà bà mang đàn ông vào nhà
muốn làm gì thì làm thì chết tôi rồi còn gì. Tôi
cũng thấy khắp người ghê gai vì không hề bao giờ
tưởng tượng một người đàn bà có thể nói chuyện
vấn đề sinh lý một cách tự nhiên như thế, dù là
trong một căn nhà tối chỉ có hai người đàn bà
với nhau. Bà làm tôi xấu hổ. Xấu hổ vì những

điều bà nói. Cũng xấu hổ vì âm thầm hơn, hình như tôi cũng muốn được tự do như bà. Bà nói, kể cũng phải, tôi không thể làm như thế. Tôi nói, nếu bà thấy không dàn xếp được việc này tôi sẽ tìm một chỗ khác để ở riêng. Bà bảo rồi sẽ tính sau tôi ở một mình mãi cũng buồn. Bà hỏi tôi có muốn bà ngủ chung một tối không ? Tôi định nói là cũng muốn thế và định xích ra lấy chỗ cho bà, như trong một thoáng tôi chợt thấy trong giọng nói của bà, không phải, trong tiềm thức có một điều gì lóe lên, ngăn giữ lại, báo động một tội lỗi nào đang rình chụp xuống. Từng ấy sự đột ngột liên tiếp xảy ra trong một lúc khiến tôi không còn biết phản ứng thế nào, như một đợt sóng tự đáy thân thể dâng lên làm run lẩy bẩy hết chân tay, tôi la lớn « không ». Bà bạn yên lặng ngó tôi một hồi lâu, bà hút những hơi thuốc cuối cùng, rồi đứng dậy trở lại giường. Tôi không biết bà nghĩ sao về tôi. Tôi thấy sợ hãi tất cả, cả bà, cả bóng đêm vây quanh.

Sớm hôm sau trong bữa ăn sáng làm lấy ở nhà, ngồi đối diện với bà bạn tôi áy náy vô cùng. Tôi chắc tiếng kêu của tôi hồi đêm làm méch lòng bà. Nhưng tôi không biết nói sao. Chúng tôi ngồi im lặng. Bà đồ cà phê ra tách cho tôi. Tách nước thơm buổi sáng trời lạnh ấm tay. Chúng tôi uống từng hớp nhỏ. Bà bạn vẫn không nói gì. Tôi uống tách cà phê và cảm

thấy yêu bà, tình yêu của một đứa trẻ yêu một người nó biết có thể nương tựa. Cuối cùng tôi phải lên tiếng trước. Tôi nói :

— Chắc tôi làm bà buồn. Không hiểu sao lúc ấy rồi không thể không la lên.

Bà cầm một miếng bánh khô nhỏ đưa lên miệng. Tôi để ý hai bên mép bà đã có những vết nhăn nhỏ mỗi khi bà nhai. Bà nhìn tôi, hai mắt đen sâu âm thầm như trời lạnh và sương mù bên ngoài.

Je suis resté tout seul et j'ai pleuré tout bas.
Tách nước bóc khỏi móng trên mắt bà bạn. Tôi thường tìm kiếm những bầu vú viên vông cho trí óc bằng những tiếng nói vãn vơ như thế. Tôi hát một mình khi khóc và khóc một mình khi hát.

Bà bạn nói :

— Em thật là bậy.

Ngục nước mắc lại ở cổ họng khi tôi nghe bà nói. Tôi ngược mắt nhìn bà, mong được giải thích rõ ràng hơn.

Bà tiếp :

— Bắt đầu từ giờ có lẽ tôi phải đóng vai vú em cho cô đây.

Tôi nói :

— Bà không giận tôi chứ ?

Bà uống hớp nước cuối cùng rồi đặt tách xuống bàn, bảo :

«Thôi mặc áo lạnh vào rồi đi làm.»

Lúc ra đến cửa, trong khi chờ bà khóa cửa lại, tôi thấy một sự sung sướng đột ngột tràn đầy trong lòng. Tôi nhìn thấy những ngón tay bà bạn thon dài, trắng, đánh móng hồng và cảm thấy thân với bà hết sức. Khi bà khóa xong cửa quay ra tôi ôm chầm lấy bà và ngã đầu vào vai bà làm nũng. Bà ngỡ ngàng một giây rồi một tay vỗ vỗ trên vai tôi bảo :

— Nào thôi chứ, đi làm không có muộn.

Trời còn nhiều sương. Chúng tôi bước xuống những bậc cấp đá. Chỗ này đêm qua tôi đã ngồi. Chỗ kia là chỗ của bà bạn và ông khách. Kỷ niệm của buổi khiêu vũ đầu tiên trong đời tôi. Rừng thông hai bên đường reo không ngớt. Những bụi cỏ và hoa dại ướt đầm, sương bay qua dưới thung lũng. Chim hót trên cao.

Buổi làm việc vui vẻ ở sở. Bên kia khu vườn trong biệt thự người đàn bà đẹp tiếp tục cuộc dạo chơi buổi sáng. Tôi giơ tay vẫy bà một mình sau cửa kính gác bên này. Cuộc đời đối với tôi xa lạ và ngăn cách bằng một tấm kính trong suốt đó. Tôi nhớ đến bà bạn và nghĩ có lẽ đêm qua tôi đã có cảm tưởng lầm về bà. Ý nghĩ này cũng làm tôi xấu hổ. «Em thật bậy». Có lẽ tôi không

dầu gì được bà ta hết. Bà đã nhìn tôi suốt như miếng kính.

Những ngày kế tiếp trôi qua trong êm đềm. Ngày hai bữa cơm, hai buổi làm. Trưa và tối về nhà ngủ. Thấy tôi nói biết đánh đàn bà bạn mượn của một người làm cùng sở chiếc đàn lục huyền Y-pha-nho về cho tôi. Buổi tối trước khi đi ngủ hay chán đọc sách, tôi đánh đàn và hát cho bà nghe. Bà bảo tôi phải đổi giọng hát đi mới được, hát buồn như thế rồi sau không tốt đâu. Tôi cười nói với bà, tôi chẳng còn sợ điều gì rủi nữa. Bà nghe, nhìn tôi rồi như chợt hiểu lời tôi, bà nói, nếu trúng số tôi sẽ giúp em. Tôi nói, bà cho tôi được ở chung với bà là đủ. Bà bảo, có tiền ra ngoại quốc may ra em có thể chữa được. Vâng, tôi sẽ cố học tiếp rồi sẽ xin học bổng xuất ngoại. Cũng phải có tiền mới được chứ, em sang học tiền đâu mà chữa bệnh. Tôi hỏi bà nghe tôi hát có được không ? Bà cam đoan chưa nghe một người nào hát hay hơn tôi. Bà cũng hỏi tại sao em không lên hát cho đài Phát thanh. Tôi cười bảo chỉ muốn hát chơi chứ không muốn trở thành một cái nghề. Bà cho rằng có thể tôi đã nhầm khi nghĩ thế. Chúng ta mới chỉ có những người làm nghề ca hát, rất ít ca sĩ nhà nghề. Tôi cười bảo bà có vẻ thích nhạc. Bà cho biết ngày còn bé bà đã học nhạc và đánh dương cầm khá. Hát hay chơi đàn

phải đủ gây được cảm tưởng cho người nghe. Trong giọng hát có được tình yêu, có quê hương, mới có những cái khác xa hơn, như nhớ thương, tuyệt vọng, khổ đau hay hạnh phúc chẳng hạn. Tôi nói đùa, bà nói như thuyết giáo vậy. Bà vẫn giữ giọng đứng đắn, một ca sĩ thật sự thì hát có nghĩa là cầu kinh với một thứ tôn giáo riêng của họ. Từ đó tình yêu, xứ sở, của nó hiện ra. Như thế chắc tôi có muốn cũng không thể trở thành ca sĩ được, tôi nói. Bà tiếp, tôi nói thế để em biết tôi không khen quấy em vừa rồi. Em có giọng tốt, bà cười tại sao lại không gọi đó là một thứ ân sủng, để trở thành ca sĩ, em phải tập như người ta tu để thành chứ. Tôi nghĩ không lẽ tương lai tôi lại do người đàn bà này vạch ra. Điều đó đúng hay sai, cũng làm tôi thấy có một chút gì bất nhẫn. Chuyện cũng được bà bạn nhắc lại với ông khách một buổi chiều ở Câu lạc bộ hội Kị mã. Ông nói với tôi lúc bà bạn ra cưỡi ngựa bên ngoài :

— Cuộc đời như một vở kịch người ta cố dàn xếp để cho nó phải xảy ra như thế, nhưng người ta cũng có thể dàn xếp cho nó xảy ra khác hẳn thế, hay không liên quan gì đến thế cũng được.

Tôi nói :

— Nhưng tôi không đóng kịch mà.

Ông khách bảo :

— Con ngựa và khu rừng kia có ở trong vở

kịch của bà bạn đâu. Thế nhưng nó cũng vẫn phải chứng kiến hay không những gì xảy đến với bà, như một phần của đời bà.

Tôi nhìn ông khách với đôi mắt tỉnh táo lần thứ nhất. Trời chìm trong một màu xám rất đều bên ngoài. Hàng dậu gỗ quét vôi trắng ngăn sân ngựa. Đám cỏ non mọc lưa thưa trên nền đất đỏ. Bà bạn đã phi ngựa tới phía xa và đang men lên ngọn đồi trọc. Bà mặc áo đỏ, màu đỏ in bóng phát phối với những tàn cây xanh. Nhiều đám cỏ bị đốt cháy trông như những vết loang giữa bãi. Mặt trời xuống thấp bên kia rừng chiếu những ánh sáng cuối cùng làm trong cả khu rừng. Tóc ông khách khô bay rũ trên vùng trán rộng, hai hàng mi rậm và đôi mắt nâu với dáng của buổi chiều trong đáy.

Tôi hỏi ông :

— Ông không cưỡi ngựa sao ?

Ông nheo mắt tìm kiếm bà bạn ở phía xa, nắng đã nhạt trên những cành cây và ngọn đồi, bóng bà như một chiếc kẹo đỏ, ý nghĩ này làm tôi bật cười một mình.

Ông khách nói :

— Thôi, tôi già rồi.

Tôi nói :

— Quan hệ là lúc khởi đầu phải không ông ?

Ông ngừng uống ly nước đưa lên miệng, nhìn tôi, rồi như chợt nhớ ra tôi tiếp tục câu chuyện ông vừa nói, ông bảo :

— Xem nào, cứ tạm cho là như thế, chứ có định nghĩa nào đâu ?

Ở đằng xa bà bạn đang khom lưng cho ngựa chạy xuống chân đồi. Tôi tự nghĩ không biết ý nghĩ quyết định, hành động nào đã bắt đầu đời bà ?

Buổi tối bà bạn đi ăn cơm khách. Tôi tới quán một mình. Ăn cơm xong tôi ngồi viết thư cho ông tôi lúc uống nước. Trời rét, quán vắng người. Bên ngoài trời gió mạnh. Bóng đêm đen đằng sau tấm kính cửa. Rừng thông, triền núi, những căn nhà thấp đèn sáng phía xa. Tôi nói với ông tôi về nơi ăn chốn ở, công việc và điều tôi đang làm quen với đời sống tự lập. Tôi không khỏi thấy một chút kiêu hãnh ngấm ngầm khi nghĩ đến hai chữ « tự lập ». Tôi viết và nhớ ngày còn nhỏ có một lần tôi bị bà cô nhỏ xô ngã từ cầu thang xuống chết ngất, phải mang vào nhà thương. Lúc người ta khênh tôi từ phòng cấp cứu ra, tôi thấy ông đứng ngay ở thềm cửa, mặc quần pyjama, chiếc sơ mi vải nhàu bỏ ra ngoài quần tay cầm chiếc mũ trắng. Tôi nhìn mái tóc bạc cắt ngắn của ông và tự nhiên khóc nức. Ông tưởng tôi giận bà cô nhỏ đã xô ngã tôi, nhưng thực ra lúc

ấy tôi chỉ thấy thương ông. Hình ảnh ông đứng cầm cái mũ ở thềm nhà thương hôm ấy tôi nhớ hoài.

Viết xong thư, dán lại, tôi ra đường và mặc dầu trời rất lạnh tôi cũng kiểm thùng thư để bỏ rồi mới về nhà. Gió làm mây bay tán loạn mà trời không có một vì sao, đen thui.

Bà bạn chắc chưa về vì trong nhà không có ánh sáng đèn. Tôi bước lên những bậc đá, với tay ngắt một bông hoa trồng ở hai bên đầu thềm vào nhè cắm vào bình. Tôi phải nhóm bếp pha nước trước khi đi ngủ vì tôi có tật uống nước ban đêm.

BÀ bạn độ này hình như thích đánh bài nên thường vắng nhà. Thành thử chỉ có một mình tôi cũng ít ra phố. Tỉnh thoảng buổi chiều tan sở, ăn cơm xong, bà bạn đi tới chỗ hẹn, tôi ra bờ hồ ngồi chơi một lát trên ghế đá, hoặc đi tản bộ một quãng trước khi về ngủ. Ông khách cũng không thấy lại chơi nữa, không biết ông bạn gì hay đã trở về Sài Gòn.

Tôi cũng đi xem chiếu bóng một lần, rạp lạ, phim lại là phim đã coi ở Sài Gòn, nên chẳng

thấy thú vị gì. Mùa xuân bắt đầu bằng những buổi chiều loáng thoáng mưa và hoa ở chợ rẻ hơn.

Tôi đi chợ mua vải để may quần áo mặc nhà. Tôi khâu lấy quần áo và lúc nào mới thì ra tiệm sách đầu phố mua báo về xem. Trên một tạp chí quen tôi nhìn thấy tên ông khách. Buổi tối tôi thắp đèn nằm trong chăn đọc kịch của ông. Khuya lắm mới thấy bà bạn về. Bà hỏi tôi sao thức khuya thế. Tôi nói tôi đọc kịch của ông khách. Bà thay quần áo ngủ rồi lại gần tôi mượn tạp báo giở xem qua trả lại tôi. Trông bà có dáng tư lự. Tôi hỏi bà đi chơi không vui sao? Bà cười nhìn tôi không nói gì. Bà châm thuốc hút, cứ chỉ quen thuộc. Nhưng tôi vẫn thích nhìn bà hút thuốc như thế. Đốm lửa đỏ, khói thuốc bay trước mặt bà đã nhòa trông ánh sáng mờ của ngọn đèn ngủ, ở đằng sau bà là bình hoa đêm đã nở hết cánh.

Tiếng thông reo bên ngoài và gió hút rào rào trên những khe ngói. Bà bạn có vẻ áy náy vì dạo này bà hay đi chơi một mình. Tôi cũng bày tỏ một cách gián tiếp cho bà hay là bà cứ sống theo ý bà, đừng thắc mắc gì đến tôi cả. Tôi có thể sống một mình được. Tôi nói thế và nghĩ đến ông tôi. Và tôi cảm thấy sung sướng vô cùng. Tôi cười với bà. Chắc vẻ mặt bình yên của tôi

khiến bà yên tâm, nên bà cúi xuống nắm lấy bàn tay tôi trước khi về ngủ.

Sáng hôm sau tôi tới sở nhận được thư của ông tôi. Ông tôi nói mừng cho tôi vì việc làm và chỗ ăn ở đều được xuôi chảy. Tuy nhiên ông cũng dặn đó chỉ là sự dễ dãi may mắn tôi được gặp trong lúc đầu mà thôi. Tôi phải luôn thận trọng mới được. Ông tôi cũng nói nếu tôi có thiếu thốn gì thì cứ viết thư về ông sẽ gửi lên cho. Thư của ông làm tôi nhớ tới mẹ tôi. Có lẽ tôi cũng nên viết thư cho mẹ tôi biết hiện tôi đã bỏ Sài Gòn lên sống ở Đà Lạt này. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại tôi thấy hình như chú dượng tôi không muốn bà còn liên lạc gì với tôi nữa. Bởi việc đó có thể làm cho các con riêng của bà với dượng nhớ đến cái dĩ vãng bà đã sống với tôi. Phần khác có lẽ chính dượng cũng không muốn nhìn thấy những bằng chứng của cái dĩ vãng đó nữa, Lần tôi về thăm mẹ tôi đã biết như thế. Sự thật tôi cũng chẳng biết nếu sự cắt đứt ấy thật sự xảy ra tôi sẽ ra sao, vì giữa tôi với mẹ tôi chẳng có một liên lạc mật thiết nào. Bà như nỗi thiếu thốn trong tuổi nhỏ của tôi, tôi nhón lên với nỗi khao khát trở thành ấn tượng, và chỉ có cái ấn tượng đó, chứ không có một người thật. Nỗi đau xót giữa mẹ tôi và tôi nếu có, đến nay không phải là sự chia lìa giữa chúng tôi nữa, mà chính là sự lạnh nhạt này mà thôi. Cuối cùng tôi quyết

định không viết thư cho bà nữa và quyết định này làm tôi thấy tủi thân.

Trong giờ làm việc tôi có gặp bà bạn một lần, lúc bà mang xấp thư của sở lại cho tôi. Tôi giữ bà lại nói vài câu chuyện phiếm. Sự tình cò tôi biết được ông khách vẫn còn ở Đà Lạt. Bà nói bà nhìn thấy ông ngoài phố. Trưa, tan sở, lại là ngày thứ bảy, nên sau khi ở tiệm ăn ra, bà bạn đi thẳng đến nhà bạn bà. Tôi trở về nhà ngủ trưa một mình. Tôi nghĩ đến ông khách và vở kịch của ông tôi vừa đọc tối qua. Tôi tự thấy thân với ông một mình như ông là người nhà độc nhất của tôi ở nơi xa lạ này. Tôi định bụng buổi trưa ngủ dậy, tôi sẽ tìm đến nhà ông chơi, nói chuyện phiếm với ông cho vui. Thao thức với ý nghĩ đó buổi trưa tôi không ngủ được. Tôi nằm nghĩ lan man và nhớ tới con đường đi xuống nhà mẹ tôi, những quăng rùng, nhà, quán, hai bên lề, bến bắc và chàng. Tôi đã bắt đầu đời tôi bằng sự đập vỡ nó mà tôi không hay. Như người ta đặt đồng tiền vào ván bài, tôi đã hành động như chơi, xử dụng một cái gì ở ngoài mình.

Cho đến lúc này tôi mới biết ra đồng tiền ấy chính là tôi, hết như chàng Alexis có lúc đã thấy mình trở thành hòn bi ru-lét đối với chính mình. Đó là một nhận thức của cái vòng quay đồ

bác đã làm chóng mặt. Tôi cũng là một con bạc sao, ? Thật là một câu hỏi chua chát và vô lý. Tôi đã thua hết mà tôi không hay. Thua hết đó nhưng giá được làm lại chắc tôi vẫn làm y như thế. Sự mù lòa nào đã dẫn dắt chúng ta ? Lúc thay quần áo trước gương, nhìn mặt mình, tôi tự hỏi còn cái vết tàn tật này phải chăng cũng là một quân bài lật ngược ? Bên kia là sự may mắn, giá đừng có nó, giá cái mặt may mắn kia quay trở ra có lẽ tôi đã đổi khác.

Tôi mở cửa ra đường lúc nắng bắt đầu chiếu chếch vào bụi hoa trước nhà. Sau những trận mưa báo hiệu mùa xuân, trời trong và đẹp hơn. Nắng ấm và hoa đâm đầy trong các khu vườn. Những nụ hồng nhung thắm, chắc, đợi nở.

Nhà ông khách nhỏ và ở một quãng xa hẳn các nhà khác, trồng rất nhiều mai. Nhiều cây đã vàng hoe, nhiều cây khác đang thay lá. Ở chung quanh nhà có xẻ rãnh để cho nước mưa chảy, tất cả các rãnh này đều đầy lá rụng. Trông căn nhà như thấp thêm vì rừng mai đang độ này nở và những vết rêu loang trên tường ngói cũ kỹ và lá rụng ngập cả lối đi. Tôi tới cửa gõ nhưng ông khách không có nhà. Sự im lặng này làm tôi chợt nhớ tới hành động của mình. Tôi tự hỏi có phải tôi chỉ đến nhà ông chơi với mục đích nói chuyện phiếm chẳng ? Tôi thấy tâm hồn như khu

vườn bên ngoài còn có rất nhiều cây, cỏ, hoa, hay những gì nữa, tôi không nhìn thấy, không thể trả lời. Nó ẩn nấp đâu đó trong gió, trong sự im lặng, dưới lớp lá rụng, sự ẩm mốc trên mặt đất, những con sâu nào đang trườn đi. Ông khách đi vắng tôi vừa cảm thấy thất vọng vừa cảm thấy như được giải thoát. Giải thoát khỏi cái gì đây ? Trận gió thổi qua tôi làm sao biết được có bao nhiêu cây cỏ rừng mình nhưng sự thoải mái đã xảy ra thật.

Tôi trở lại đường và rồi không định trước tôi đi rẽ vào một khu rừng thông bên lề. Chiều khô, khu rừng đẹp trong một vẻ mềm mại, sạch sẽ. Trời cao và xanh biếc. Tiếng chim hót và mùi nhựa thông thơm đầy trên lối đi. Những cọng thông ròn rập vỗ dưới chân. Tôi đi sâu mãi vào khu rừng. Tôi đi vào cỏ tích. Nàng công chúa nhỏ bé nào đã ngủ ở đây. Tôi ngó vào những chiếc hang nhỏ bất chợt nhìn thấy dưới gốc cây và tưởng như sẽ nhìn thấy con Bambi với hai chiếc tai vênh sắp chui ra khỏi hang. Nhưng không có một con thú nào lại gần. Tôi là đứa con gái bất hạnh. Tôi sẽ tìm nơi ngồi khóc. Có một cây thông bị chặt đổ xuống kia đằng sau là bụi cây thấp. Tôi sẽ đến ngồi ở đó. Tôi bước lại gần và suýt nữa nghẹt thở vì những gì tôi trông thấy. Dưới bụi cây và trên thảm cỏ đó tôi nhìn thấy một thân hình đàn bà trần trụi và một

người đàn ông, đó là bà bạn và ông khách. Bà không đi đánh bạc như tôi tưởng. Chân tay tôi bủn rủn nhưng tôi vẫn phải cố gắng đi giật lùi rất nhẹ nhàng để họ đừng nghe tiếng, trước khi cầm đầu chạy. Ôi rừng, sao cây cối, tôi chạy hoài không hết, nắng chiếu qua các tàn cây như những mũi kim nhọn đâm mãi vào thân thể mặt mũi tôi. Tôi vấp ngã rồi lại đứng dậy chạy. Hình ảnh hai người bám riết lấy trí óc tôi, tôi càng chạy nó càng sáng rõ. Tiếng thông reo ào ào bên tai. Ngọn núi trước mặt như một thách thức căm dỡ. Tôi chạy ngược lên như con ngựa buổi chiều nào bà bạn cưỡi. Tôi ngã xuống một gốc cây, thở hồn hèn. Tôi tưởng mình sẽ khóc ngon lành nhưng không khóc được. Mồ hôi vã ra đầy trán, tôi nằm duỗi thẳng chân tay trên đồng lá và mở to mắt nhìn trời.

Suốt buổi chiều tôi như người đi chân không tới đất. Cũng có lúc sự sáng suốt trong trí não thức dậy khiến tôi tự hỏi, thực ra việc làm của hai người liên quan gì đến tôi? Họ là hai người lạ mà. Tôi yêu ông khách chăng? Điều này không thể đặt ra. Tất cả trí não tôi vận dụng để thoát khỏi cái nổi bâng hoàng gây ra bởi hình ảnh hai người nhìn thấy, lại đẩy tôi vào một nổi trống trải mênh mông. Sự khắng khít của họ chứng tỏ thật sự tôi vẫn chỉ có một mình. Tôi nhìn thấy mặt tôi ngơ ngác trong tấm kính tử một cửa hàng

tôi đi qua. Người tôi bủn rủn và mọi sự xảy ra chung quanh, người, xe cộ đi lại, cây cối gần như tôi không còn nhận ra hình thù nữa.

Tôi về nghe bà bạn dội nước tắm trong phòng. Tôi tưởng như thấy một sự ướt lạnh tuôn chảy trên người. Tôi nhắm mắt xua đuổi tất cả những ám ảnh lớn vồn trong đầu. Tắm xong bà ra ngồi trước lò sưởi gỡ tóc. Một sự tuyệt vọng lạ lùng lại xâm chiếm lấy tôi. Ánh sáng của ngọn đèn và bóng tối của căn phòng đập lên tôi một cảm giác tro troi. Tôi nghĩ đến chàng làm một bầu vú bất ngờ. Tôi thấy lại cây dừa bên ngoài cửa sổ với những trái non và xanh nơi tôi đã ngủ giấc ngủ của đời tôi. Thân thể tôi bỗng chia ra làm hai phần rõ rệt. Một nửa rét run trong cảm giác bơ vơ, một nửa dồn cứng trong một cơn thèm muốn. Tôi xấu hổ với mình. Tôi càng cố thắng nó, nó càng chụp lấy tôi bằng những móng nhọn vô hình. Thật là lụn bại. Trong một cơn giục giã như thế mà mẹ tôi đã ngoại tình chăng? Đó là câu hỏi chọt lọt vào óc tôi như một viên đạn làm trùng hết thần kinh. Nó gỡ tôi đột ngột ra khỏi được cái trạng thái cào xước kia, nhưng đồng thời nó cũng làm cho tư tưởng tôi sa xuống trong một vùng đen tối tủi nhục hơn.

Tôi nghĩ tôi phải làm sao quên được tất cả những điều này nếu không thì chết mất.

Thấy tôi trở mình thao thức, bà bạn quay lại hỏi :

— Em không ngủ được à ?

Tôi cố gắng lấy giọng bình tĩnh đáp :

— Dạ, chưa.

Bà nhìn đồng hồ rồi hỏi :

— Cũng hãy còn sớm mà. Buổi chiều em có đi chơi đâu không ?

Câu hỏi vẽ lại cả con đường tôi đã đi qua, vườn mai và căn nhà của ông khách, nơi có lẽ tôi sẽ chẳng bao giờ quay lại một lần nữa.

Tôi nói :

— Dạ tôi có xuống phố một lúc.

Than hồng trên lò sưởi phản ánh trên người bà khiến bà trông như bằng lửa, cứ chỉ hết sức khoan thai. Chiếc ghế bành bằng mây, thấp tới nửa lưng, nhưng thoải mái ở chiều rộng, bà ngồi ngả ra phía sau, mái tóc đen nhánh, thân hình đầy đặn.

Bà hỏi tôi sao không tìm cách giải trí cứ chui chúi mãi ở nhà đọc sách ích gì. Tôi nói tôi chẳng có ai quen, tôi chẳng biết đi chơi đâu. Phong cảnh ở đây tôi đã quen gần hết. Bà đề nghị với tôi một buổi đi chơi chùa. Tôi vui vẻ nhận lời và dự định vào ngày rằm tới tôi sẽ đi lễ. Bà bảo sẽ rủ cả ông khách đi. Tôi không nói gì sau câu này của bà. Sự im lặng chợt rơi vào giữa câu chuyện khi ông khách được nhắc đến khiến bà bạn nghi

ngờ. Tôi vẫn là con nhỏ không làm sao che dấu được sự vụng về. Tôi đã cố nói liến láu với bà để lấp đi những thắc mắc trong lòng và xóa mờ một cái gì đó đã xảy ra và đang quanh quẩn giữa chúng tôi nên bất cứ một câu nói nào của bà trước đó tôi đều vội vàng trả lời, sự vồ vập quá đáng này đã làm cho sự yên lặng sau đó, có một vẻ gì không được tự nhiên. Và nó làm sao thoát khỏi được sự chú ý của bà ?

Một giây sau tôi nghe bà nói :

— Cô không muốn có ông ấy đi sao ?

Tôi thấy mất hết cả tự nhiên, hình ảnh nhìn thấy lúc buổi chiều bỗng hiển hiện rõ rệt trong trí nhớ.

Tôi nói :

— Có sao đâu. Có ông ấy đi càng vui chứ.

Bà bảo :

— Nghe giọng em nói tôi có cảm tưởng em hết còn muốn gặp ông ấy nữa.

Tôi muốn thanh minh với bà, nên nói :

— Vậy thì tôi sẽ tới tận nhà mời ông cùng đi để bà khỏi phải nghĩ như thế nữa.

Bà cười nhẹ nhàng :

— Tôi nói chơi vậy chứ không có hậu ý gì.

Lời nói này làm tôi sợ bà. Tôi sợ những người nói dối, nó chứng tỏ một tâm địa không lương được.

Hình như câu thanh minh của tôi khiến bà

biết thêm ra được điều gì mà chính tôi không biết, nên tôi thấy bà vừa cười vừa có vẻ tự lự, tôi đoán như thế, bởi thực ra tôi chỉ nhìn thấy phía sau bà.

Lát sau bà bảo :

— Em không ghét ông ấy phải không ?

Tôi nói tôi không hiểu rõ câu hỏi của bà. Bà tiếp một hơi dài, đại khái bảo rằng, lúc còn ít tuổi, là lúc người ta thường không biết rõ mình muốn gì. Người ta còn nhầm lẫn giữa cái mình và cái không phải mình. Người ta không dám phân biệt tình yêu và sự ham muốn, bạo dạn lắm chỉ dám nhận cả hai thứ là một. Sự thực đó là hai việc khác hẳn nhau. Tôi nói, bà giảng giải một cái gì ở ngoài tôi, không liên quan gì đến tôi hết. Tôi cũng nghĩ nhưng không dám nói ra, những người lớn tuổi như bà thường tự cho mình cái quyền nói đến những cái mà những người còn trẻ không muốn nói, và tự cho đó là những kinh nghiệm khôn ngoan của mình, thật ra thì đó chỉ là sự dạn dày.

Bà tiếp :

— Bây giờ nếu tôi nói tôi đã ngủ với ông ấy, điều đó có liên quan gì đến em không ?

Đó là câu hỏi quả thật tôi không ngờ bà cũng dám nói ra. Tôi như bị một nhát búa vào giữa đỉnh đầu. Giá tôi không nằm sẵn trên giường có lẽ tôi không đứng nổi. Câu nói đó chọc vỡ sự tức giận

đang mừng mủ trong lòng tôi, cũng là một thứ tiếng nói từ bé tôi không tưởng tượng sẽ có lúc mình phải nghe và tham dự vào câu chuyện. Nên cùng một lúc tôi vừa thấy phần uất vừa thấy mềm nhũn người, vì không chịu nổi sự quá đáng dồn dập. Tôi bùng mặt khóc. Tôi nói bà bạn tàn nhẫn, tại sao bà lại đem những chuyện đó ra nói với tôi. Bà bảo những gì bà làm được thì bà nói được, nếu tôi thấy đó là việc xấu, đó là quyền tôi, bà không thấy gì xấu hết. Tôi hét lên xin bà đừng nhét những tiếng nói như thế vào tai tôi nữa.

Bà cũng nổi sùng nói lớn :

— Như thế để cô biết cô muốn gì. Cô có vẻ khinh ghét những lời nói dối, mà cô chỉ biết có nói dối thôi.

Tôi nói :

— Tôi không nói dối gì cả.

Giọng bà bạn cố nén xúc động bà nói bà muốn cư xử thành thật với tôi nhưng sự dút dặt của tôi khiến bà không làm được như ý muốn và vì thế nhiều khi bà có cảm tưởng phạm tội đối với những việc bà không nói được với tôi. Đó là một điều vô lý bà không chịu được. Như chuyện ông khách chẳng hạn. Tôi không bày tỏ rõ ràng tôi có cảm tình với ông hay không. Bà thì không có thì giờ dằng dai như tôi. Nói cho cùng ra bà cũng không phải là vú em để che chở cho tôi mà. Tiếng nói của bà làm tôi ngơ ngác. Chẳng lẽ

một ý thích của tôi, tôi có thể bày tỏ dứt khoát như chọn một món ăn trong tiệm sao ? Nhưng tôi cũng không biết nói lại với bà như thế nào nên tôi lặng thinh. Mãi lúc ấy tôi mới biết trời mưa lớn bên ngoài. Những tia chớp sáng xanh chiếu trên cửa sổ. Bà bạn có thói quen chỉ đóng cửa kính để có thể đứng trong nhà nhìn thấy phong cảnh bên ngoài, mưa tuông từng hàng trên kính. Bà bạn đứng dậy đi lại phía bàn ngủ của bà mở ngăn tủ lấy chai rượu, rót ra ly. Bà cầm ly rượu bước lại phía cửa sổ đứng uống và nhìn ra ngoài. Trông bà vừa buồn rầu vừa có vẻ một đơn độc. Tôi nghĩ đến hai lần lấy chồng đều đổ vỡ của bà như đã có lần bà kể với tôi, nghĩ đến cái tuổi ngoài ba mươi của bà và tự nhiên thấy thương bà. Tôi chồm cả cái chân đứng dậy đi lại gần bà. Nghe tiếng chân bà quay lại nhìn tôi. Tôi đến bên bà và hỏi :

— Bà có giận tôi không ?

Tôi thấy bà cắn chặt hai hàm răng nổi cục trên má, ánh sáng của tia chớp làm mặt bà xanh nhợt. Bà nói :

— Tôi đã tàn nhẫn với em. Chắc em cho tôi là một thứ quỷ.

Tôi nói không có sự suy suyển nào trong cảm tình của tôi đối với bà. Quả thật tôi phải tập một đời sống khác với đời sống tôi quan niệm trước đây, hay đúng hơn, tôi không hề quan niệm

hắn hỏi nó thế nào. Tôi bắt đầu phải thấy rõ.

Bà mỉm cười với tôi. Chúng tôi đứng ở cửa sổ rất lâu. Có nhiều điều tôi cần nói với bà nhưng không nói được nhưng tôi nghĩ cũng chẳng cần. Vì chắc bà cũng hiểu. Như tôi hiểu. Không có gì cần giải thích. Bà cứ sống như bà muốn. Nếu cần tôi sẽ dành lấy gì tôi thích. Nhìn thân hình bà no đầy, ngực căng mềm dưới làn áo mỏng, thốt nhiên tôi cảm thấy sống thật là khó khăn.

Tuy nghĩ thế nhưng tôi biết tôi chưa hay chắc rồi cũng không thể xử sự như thế được. Không xử sự như thế không phải tôi không muốn hay sợ hoặc bị ràng buộc bởi một ý tưởng đạo đức nào, mà thực ra, tôi thấy dù tôi gìn giữ hay không, vẫn có một cái gì không phải là tôi trong đó, một cái gì ở ngoài mình. Có lẽ như bà bạn nói, tôi không tìm được sự thỏa hiệp giữa cái mình và cái không phải mình. Đó cũng là nỗi khó khăn của tôi. Thành thử tôi đã sống như một người bất lực đối với mình.

Trời vẫn mưa. Và rét. Hình ảnh bà bạn làm tôi nhớ đến một người đàn bà trong một vở kịch được xem ngày còn bé.

Tôi nói lại cho bà nghe chuyến đi về thăm mẹ của tôi và cái đêm tôi ngủ lại dọc đường với người thanh niên tôi không quen biết, tôi gọi là chàng. Bà nhìn tôi một lát rồi bảo :

— Em liều lĩnh đó.

— Điều ân hận của tôi bây giờ không phải vì tôi đã làm như thế mà vẫn là không hiểu tại sao tôi đã làm như thế.

Bà nói :

— Có người quyết định hộ mình thì bao giờ công việc cũng dễ dàng hơn.

Tôi hỏi :

— Bà nghĩ tôi có nên tìm gặp lại anh ấy không ?

Bà lắc đầu nhìn tôi thương hại :

— Một việc như thế tôi làm sao có ý kiến được... Em có chắc người ta tin em với cái bằng có một lần gặp em ở dọc đường mà em đã...

Tôi ngắt lời bà :

— Tôi thật vô ý.

Bà bảo tôi :

— Tốt hơn hết là hãy tự trách nhiệm lấy việc làm của mình. Không chờ đợi gì ở ai. Làm một việc và chịu luôn cái kết quả của nó. Chỉ có thể và chỉ có mình. Không hy vọng thì không bị thất vọng.

Tôi nói :

— Như thế là buông trôi tất cả sao ?

— Đó là một cách hiểu của em. Tôi muốn nói đến sự tự chủ hoàn toàn.

Sau hết bà cũng xác định rằng, bà bày tỏ thành thật ý nghĩ của bà với tôi thế thôi, chứ bà

không định khuyên bảo tôi gì cả, tôi cũng chẳng nên lấy lời bà làm một cân nhắc nào cho những quyết định của tôi. Nghĩ cho cùng ra đời bà cũng là một đời thất bại, nhưng cái sung sướng kỳ cục của bà chính là bà đã được góp phần vào việc làm hỏng đời bà. Bà cũng nói chắc tôi cho bà là bậy. Tôi nói tôi hiểu được lời bà. Bà mời tôi uống ly rượu thứ hai trong đời. Tôi có cảm tưởng nuốt vào một bùm lửa. Cờ tôi cháy và rượu làm nóng hực bao tử. Chỉ một phút sau là máu chạy rần rần khắp cơ thể. Tôi nói, ở với bà ít lâu nữa chắc tôi sẽ nghiện rượu. Bà cười bảo, nếu cô muốn tập cái xấu thì cô đã gặp đúng cơ hội rồi đó. Cơn say bốc lên đầu, trong cái hơi khói của ý thức, lần đầu tiên tôi nhìn bà bạn như một người đàn bà, có lẽ cũng như tôi, đã bao lần ao ước một đời sống bình thường mà không được.

Chúng tôi trở về giường nằm và đêm ấy tôi nằm mơ thấy mình chạy mãi một mình bên bờ con sông đầy cỏ lau và cỏ may, dòng sông nước đục và buổi chiều thì sương mù, tôi chạy hoài cho đến khi mệt lả thì thức dậy. Cờ khô bỏng tôi phải bò dậy lấy nước uống. Bà bạn ngủ ngon lành trong màn, đầu kê trên gối trong một dáng điệu bình yên, sáp môi vẫn còn đỏ hồng. Tôi đứng uống nước và nhìn bà. Trời đã tạnh mưa, nhưng những hạt nước nhỏ và cành khô còn rơi gầy bên ngoài. Tôi nghe trong người một nỗi hiu quạnh và tro

trội. Tôi trở về giường và thức luôn đến sáng. Tôi phải tập chấp nhận mọi sự như thế, tự tại như thế và không thể khác. Tôi nằm nhắm mắt bà bạn tưởng tôi còn ngủ nên lại đánh thức tôi dậy.

Bà hỏi :

— Đêm không ngủ được sao mà lục đục hoài vậy.

Tôi nằm lười biếng trong chăn mở mắt nhìn bà, bảo :

— Bà cũng thức à.

Bà nói :

— Lúc cô dậy uống nước thì tôi biết.

— Máy giờ rồi bà ?

— Dậy rửa mặt, ăn sáng, đi làm thì vừa.

Tôi nói tôi muốn nghỉ một bữa quá. Bà cười; bảo, mỗi sáng thức dậy muốn nghỉ một bữa là vừa. Bà đi vào sau rửa mặt. Tôi dậy gấp lại chăn màn rồi cũng đi vào lấy nước đánh răng. Nước qua một đêm rét lạnh buốt, nhưng rồi nghe bà bạn chịu khó đánh răng rửa mặt bằng nước lạnh sẽ đỡ bị nẻ da. Bà bạn cắm bếp điện đun nước. Trong khi đợi nước sôi chúng tôi trang điểm và thay quần áo. Tôi lấy phin pha cà phê cho bà và cho tôi. Bà uống cà phê đen. Tôi phải pha thêm sữa. Tôi có cái vui háo hức và cảm thấy tôi được sống, được làm việc, nghỉ ngơi như thế là đầy đủ. Chúng tôi ra đường, phố sau đêm mưa cây

cối đều ướt rũ trông tiêu điều một vẻ rất riêng biệt của Đà Lạt. Mọi người đều mặc áo dày. Những vườn rau dưới thung lũng tươi mơn, các người làm vườn qua lại vun sỏi không nhìn rõ mặt. Chúng tôi đi xe hơi đến sở. Những người ngồi trên xe hầu hết là các bà nội trợ hoặc giúp việc trong các gia đình đi chợ. Chỉ có một người, trông có vẻ một giáo viên, đeo kính trắng, gọng nhựa đen, răng vồ, ngồi tít góc trong cùng. Anh ta mặc một chiếc sơ mi xám và đầu chải tén ép thuốc, cháy.

Trời mưa liên tiếp liên ba hôm sau. Những buổi đi làm hết sức ngại, nhất là những buổi không đón được xe, tôi và bà bạn phải trùm áo mưa đi bộ. Buổi tối phố xá đóng cửa sớm. Thỉnh thoảng ngồi trong tiệm ăn, nhìn bà bạn và cơm, những hạt mưa nhỏ bám trên tóc, tôi cảm thấy thực sự lẻ loi của hai người. Tôi nói với bà điều này, bà gạt đi bảo đừng để ý đến điều đó, sẽ buồn. Lúc trở về nhà đi qua một tiệm tạp hóa, bà đã dừng lại mua kẹo cho tôi. Bà hỏi tôi có gánh hát ở Sài gòn lên có muốn đi xem không? Tôi cũng muốn đi nhưng ngại đêm về khuya lạnh nên lại thôi. Nhưng tôi cũng đi cùng với bà đến rạp chờ cho bà lấy vé xong, rồi ra về. Trời mưa và gió lớn nên mặc dù tôi mặc áo mưa mà cũng thấy hình như quần áo bị ẩm và rét run lẩy bẩy. Nhưng tôi cũng không muốn về nhà. Nghĩ ngợi

một lát tôi quyết định đến nhà ông khách. Tôi muốn nhìn thấy ông sau khi đã biết chuyện họ xem có gì lạ. Con đường đến nhà ông càng vắng và buồn. Những căn nhà chỉ nhìn thấy ánh đèn sau cửa kính. Cây cối hai bên đường gió thổi bay rất từng cơn. Chắc tôi đến giờ này sẽ làm ông ngạc nhiên lắm.

Mà ông ngạc nhiên thật. Ông cũng có vẻ mừng khi nhìn thấy tôi. Ông treo hộ áo mưa cho tôi và bảo hãy ngồi gần bếp điện cho ấm. Ông đang sửa bản thảo, bàn giấy bừa bộn, một trang giấy đang đánh dờ trên máy chữ. Ông pha trà và rót cho tôi một ly lớn nóng bỏng. Trà thơm. Thứ trà ông tôi thường dùng riêng ở nhà, vào những đêm học khuya, ông tôi ngủ rồi, tôi thường rót uống.

Tôi nói :

— Tôi đã đọc kịch mới của ông đăng trên báo.

Ông bảo :

— Từ hôm lên đây tôi cũng chẳng làm được bao nhiêu.

Tôi hỏi :

— Trời rét quá ông không chịu được sao ?

Ông cười nói :

— Có lẽ. Mặc dầu về sức khoẻ tôi thấy khá hơn.

Tôi cảm thấy hết sức bình tĩnh khi ngồi đối

diện với ông lần này. Nhưng như thế để làm gì ? Ông hỏi tôi đọc nhiều sách lắm sao. Tôi nói không có, tôi chẳng biết làm gì thì đọc chơi vậy thôi. Tôi nhìn thấy mái tóc ông lúc ông cúi xuống xếp lại mấy tờ giấy trên bàn. Ông đọc lại cho tôi nghe một vài câu đối thoại trong vở kịch ông đang viết. Hai mắt ông dịu dàng, những nếp nhăn gấp nhẹ trên trán. Tôi có hỏi ông về sự liên quan giữa nhà văn và nhà chính trị người ta thường đặt ra. Ông nói rằng đối với ông, một nhà văn chính trị là một nhà văn cụt. Tiếng cụt của ông làm tôi buồn cười. Tôi hỏi lại ông thế nghĩa là thế nào. Ông nói với tôi bằng giọng cười cợt, nghĩa là hẳn chẳng là cái gì cả. Hẳn không phải là nhà văn cũng không phải nhà chính trị. Nếu nhằm mục đích chính trị hẳn nên làm chính trị, không thể dùng cái này làm phương tiện cho cái kia được. Tôi hỏi, thế ngộ người ta ở trong một hoàn cảnh khắt thiết thì sao ?

Ông đáp nếu cần phục vụ hẳn hãy làm bòn phận công dân của hẳn. Thế nhà văn không có thiên chức xã hội của họ sao ? Ông bảo đó là một câu hỏi làm cho ông sốt ruột. Người ta đã chụp lên đầu những người viết văn đủ thứ trách nhiệm này khác và khua chuông gõ mõ, đội nhiều mũ quá hẳn trở nên khô hài và lỗ lã trước sự trình bày ồn ào này.

Dưới ngọn đèn một trăm nến được thả từ

trần nhà xuống bằng một đoạn giây dài, gió thổi làm cho đưa đi đưa lại, mặt ông khách được soi sáng chập chờn, tôi nhìn hai hàng lông mày ông rậm, vầng trán và hai gò má cao, nét mặt dịu dàng, vàng ánh vàng của ngọn đèn, và tự nhiên nhớ tới ba tôi, những ngày ông sắp chết. Ông nằm trên giường đắp chiếc chăn bông có bọc vải hoa, người ông gầy và xanh, nhưng nét mặt trông thư thái. Lúc đó thấy tôi mon men lại đầu giường, ông thường thò tay ra ngoài chăn nắm lấy tay tôi tế từng ngón nhỏ và nhìn vào bàn tay tôi. Bàn tay ông lần dần lên cánh tay tôi và khi ông sờ tới má tôi ông nhìn tôi mỉm cười. Buổi tối trước ngày qua đời, một ông chú già ngồi mài quế trên cái tràng kỷ, nói chuyện với ông nội tôi. Câu nói đó tôi nghe rõ và nhớ rõ và nhớ mãi tới bây giờ là ông bảo : « Không chắc anh ấy có qua nổi mùa mưa này ». Câu nói đó tôi đã nghe trong cơn nửa thức, nửa ngủ, khi trong nhà họ hàng đã rộn rịp tới thăm hỏi và nói đến việc ma chay. Giọng ông chú, người em thứ tư của ông nội tôi, trầm trầm và cũng ở trong một bầu ánh sáng âm âm của căn nhà như thế này. Ông là người thường thích ăn cơm bằng những bát sỏi đầy, nói lớn tiếng và hay vui cười, tôi chỉ biết về ông có thế. Lúc ấy giọng ông thấp xuống nhưng vẫn làm tôi nhớ đến những khi ông nói đùa. Nửa đêm thì tôi được đánh thức dậy để

đem ra cho ba tôi nhìn mặt lần cuối cùng. Sáng hôm sau tỉnh dậy nhìn mọi người đều mặc áo và đội khăn trắng. Mẹ tôi cũng đội cho tôi một chiếc lên đầu thì tôi biết rằng có một cái gì đã thay đổi đối với tôi.

Ông khách hỏi tôi :

— Nhưng cô không đến đây đề bàn về việc đó chứ ?

Tôi nhìn ông bảo :

— Tôi vừa nghĩ đến ngày ba tôi chết.

Câu nói đột ngột của tôi làm ông sững sờ một giây, rồi ông đứng dậy rót nước vào ly cho tôi.

Tôi nói :

— Trời mưa lớn quá.

Ông khách ngồi xuống chiếc ghế đối diện với tôi, tôi nghĩ khi nào ông chết tất cả những nếp nhăn kia sẽ trùng xuống một lần cũng như hai con mắt, người ta sẽ vuốt cho nó khép lại và không bao giờ mở ra nữa.

Ông mỉm cười với tôi, bảo :

— Bà bạn ngủ ở nhà sao ?

Tôi nói bà đi xem hát, tôi đưa bà đến rạp và tới đây một mình. Tôi cũng nghĩ tôi không dự định được gì. Tôi không định đến đây, không định nói với ông về cái chết của ba tôi, cũng không biết rồi sẽ nói với ông những gì. Nhưng rồi mọi việc cứ tuần tự xảy ra. Sự soi mói về mình này

làm tôi bỗng thấy bộ dạng mình thật kỳ cục, tôi bắt đầu sợ cái miệng mình vì biết nó sắp nói ra điều gì, nói cái điều mà cho đến lúc này tôi cũng vẫn biết.

Ông khách nói :

— Từ bữa gặp cô trên xe tôi vẫn thỉnh thoảng cố hình dung lại khuôn mặt thật của cô thế nào.

Tôi mỉm cười với ông :

— Ông nói lại cho tôi nghe được không ?

Ông cười bảo :

— Cô không hay xuống phố chơi à ?

Tôi nói :

— Tôi ngại rét. Mới lại cũng chẳng có việc gì cần. Công việc ở sở đạo này cũng khá mệt.

Tôi nghĩ tôi đã nói ra từng ấy câu tôi không biết trước và tự nhiên có một sự thúc đẩy âm thầm nào sui tôi nói bất cứ điều gì, bậy bạ hay không cũng thế thôi, vì cả hai thứ tôi đều không biết, nghĩa là nó chẳng có một giá trị nào, hoặc chỉ có một giá trị ngang nhau. Tôi biết rằng tôi đã đặt ông khách ra ngoài ông, bằng những câu chuyện, ý nghĩ nhảy cóc của tôi, và ông đang cố tìm cách nắm lại đầu mối mọi việc, nắm lại sự vững vàng của ông. Nhưng tất cả sự phỏng đoán của tôi hình như đều sai cả và vẻ mặt ngờ ngác của tôi tố cáo với ông một việc gì khác. Với kinh nghiệm của ông, ông nhìn nó và hiểu nó có nghĩa hoàn toàn tình dục. Tôi không định mình oan cho

mình, nhưng cũng không biết rõ có phải cái động cơ vô hình đã khiến tôi tự dẫn thân đến nhà ông hai lần này, có nằm trong sự đòi hỏi của thân xác không và tôi hy vọng gì, mong gì ở ông. Những tiếng hy vọng, mong này, cho tôi cảm giác ghê tởm. Tôi không phải như thế. Nhưng nét mặt tôi đã nói gì với ông? Và còn lạ hơn nữa, khi ông đứng dậy đi lại phía tôi ngồi và cúi xuống hôn tôi, tôi đã đề lạng yên. Ông hôn tôi, hết sức dịu dàng. Tôi còn đủ tỉnh táo để nghĩ rằng, đây là người đàn ông đã ngoài bốn mươi, ông ta đã ngủ với bà bạn, tôi đã nhìn thấy họ, và thực tâm tôi không hề ham muốn gì lúc này. Câu chuyện giữa chúng tôi không phải là một rắc tâm cả hai bên đề đưa đến hành động đó. Vậy sao ông hôn tôi? Tại sao tôi đề im? Trong tôi có một sự thiếu thốn mong đợi nào đó thật, hay tôi chỉ viện nó ra khi cần đến? Tôi cũng nghĩ nhà có hai người đàn bà, bà bạn và tôi, cả hai ông ta đều không từ chối, vậy ông ta có gì đáng quý đâu, và chúng tôi có gì đáng quý đâu?

Lát sau căn phòng đã tối đen, chỉ còn ánh sáng xanh lợt của những tia chớp bên ngoài thỉnh thoảng xẹt lên chiếu qua các khe cửa sổ. Một thứ ánh sáng xanh mòng mị. Tôi nghĩ đến các vai kịch của ông khách trong tập báo tôi vừa đọc, trong khi, trong khi... ông cởi bỏ quần áo, những thứ che chở tôi trên người. Khuôn mặt tôi nhìn

thấy trong tấm gương xe hôm nào trở lại với tôi. Thân thể một người đàn ông nào ở căn nhà dọc đường ngày tôi về thăm mẹ. Hai sự việc đang được chọn lẫn. Tôi phải nhận rằng trong lần thứ nhất đó, bây giờ tôi mới biết ra, tôi đã có nhiều ham muốn hơn, nhưng lần này đây, tôi không nhiều ham muốn như thế, nhưng tôi đã nhiều tình nguyện hơn.

Ôi đêm như một thứ lửa đen đốt trên da thịt tôi một niềm đốn đau, kiêu hãnh, mù lòa. Vâng, tôi sung sướng, kiêu hãnh, vì tôi đã được sống như những người khác, dù sự sống ấy được dấu trong bóng đen của đêm tối. Da thịt tôi đã được sống đời sống của nó, mà tự bao giờ, tự thuở tôi lớn lên, tôi đã bất lực đối với nó. Tôi muốn chiều chuộng nó cho đầy một lần. Khuôn mặt tàn tật nào hãy cứ để cho nước mắt chảy tuôn.

Tôi thả mình cho cơn sóng mềm bò từ đầu ngón chân lên những sợi tóc rũ. Không có em, không có anh. Chỉ có sự hòa hợp của những thân xác tù ngục, dấu điểm, khổ đau. Tôi không thể nào ngờ cái công việc đó lại có thể tạo nên những giây phút tuyệt diệu đến thế. Khi thấy tôi rung mình hai bàn tay ông khách ở sau lưng tôi bỗng nâng nhẹ lên như một cánh diều đúng như ý tôi muốn nhưng đồng thời cũng làm tôi xấu hổ. Sự xấu hổ ấy cũng làm tôi biết ra cái sự thật từ nãy đã lần khuất đâu đó dưới những cơn sóng ngầm.

Hạnh phúc bão hòa và gay gắt muốn đàn mỏng em. Tôi đỡ lấy người ông khách trong một cử chỉ yếu đuối cuối cùng.

Chúng tôi còn nằm lại với nhau trong bóng tối rất lâu. Ông khách nói với tôi và dùng đúng hai chữ tôi cảm thấy khi này, ông bảo tôi, em thật là tuyệt diệu. Tôi nói với ông, em yêu anh. Không còn gì xa lạ đối với tôi nữa. Em gọi anh bằng anh, em gọi cho tình yêu của em, một tình yêu em vừa làm quen, và giờ phút này nó đang tìm cách lẩn tránh. Nó sẽ xa em nếu anh không muốn nhận. Tôi muốn nói lại với ông khách cái đêm đầu tiên của đời mình. Nhưng không biết nói thế nào. Ông nghĩ sao về sự không còn trinh tiết của tôi ? Một đứa con gái vừa xấu vừa hư hỏng như tôi sẽ cho ông cảm giác gì ? Không, em không muốn nhận một sự thương hại nào của anh. Em thành thật và mỗi khi cảm thấy mình thành thật em lại muốn thú nhận một điều gì. Em thú thật với nỗi tủi thân của mình, thú thật với vết tàn tật em mang trên mặt. Tôi nghĩ thế và đồng thời cũng nhắm mắt lắng nghe một cơn buồn nào bắt đầu cùng với sự tiêu hóa với cơn khoái cảm đang lẩn đi khắp cơ thể. Ông khách hỏi, em khóc đấy à. Tôi nói không và nói thêm tôi rất sung sướng, tại sao tôi lại khóc. Ông vỗ nhẹ bàn tay trên lưng tôi. Sau đó ông hỏi tôi có muốn ở lại với ông đêm nay không. Tôi nói, tôi

phải đi về. Trời vẫn còn mưa và đêm sâu càng lạnh. Tôi nghĩ đến bà bạn và giây phút phải đối diện với bà lát nữa đây. Tôi mặc lại quần áo và đi về. Ông khách định đưa tôi về, nhưng tôi nói tôi muốn đi một mình. Tôi cũng xin ông đừng bật đèn trước khi tôi đi khỏi. Mở cửa ra ngoài một trận gió lạnh ập ngay lấy chúng tôi. Tôi kéo cao cổ áo mưa, ngần ngại chưa muốn bước xuống lối đi ra ngõ. Ông khách xoay người tôi lại hôn tôi. Gió thổi hắt nước mưa lạnh buốt trên mặt. Ông bảo, em ở đâu lạc loài đến đây. Tôi cười và nói với ông, tôi đi từ sự không may mắn. Ông cầm một bàn tay tôi đưa lên môi. Trong cử chỉ âu yếm này tôi nhận thấy ông có một vẻ gì muốn làm như thế với tôi, chứ không phải là một cử chỉ có nghĩa như một lời nói vuốt đuôi. Đêm đen và ướt sũng. Sấm chớp ầm ầm trên đầu. Chưa bao giờ tôi cảm thấy đời mình phiêu lưu đến thế. Phố khuya mưa càng vắng ở xa. Một sự lo sợ nào chụp lấy tôi. Em không muốn xa anh, không muốn gần anh, không muốn phải mãi mãi một mình thế này. Tôi nói với ông khách, em phải làm sao bây giờ. Ông cúi xuống hôn tôi lần thứ hai trên mặt tôi ướt nước mưa và trên cái dấu vết tôi muốn dấu mọi người, nhưng mà, em còn gì dấu anh nữa đâu. Tôi thấy mình giống hệt một que diêm có thể dùng khi quẹt. Nghĩ thế tôi bỗng thấy như trong đầu có một que diêm vừa bật lên, cháy sáng và làm khói.

Tôi bước xuống lối đi, và mặc cho mưa hắt vào mặt rất và lạnh. Ông khách nhìn theo tôi trong mái hiên tối. Trời mưa tầm tã. Dưới những tàn cây cao và quăng trống hai bên đường gió thổi bạt hơi và mây đen dày đặc. Sự rét mướt hắt hủi quẩn lấy tôi. Đường vắng ngắt, chỉ còn những ngọn đèn soi ánh sáng xuống các vũng nước trên mặt nhựa, gió thổi làm sáng lướt đi từng loạt. Tôi bỏ mũ cho mưa dội trên đầu và khi về đến nhà thì ướt hết cả người. Bà bạn chưa về. Tôi

thắp đèn tắm rửa thay quần áo, nhớ đến tiếng nước dội của bà bạn hôm qua tôi không khỏi rung mình, những dòng nước lấp lánh sáng và trong tuôn chảy trên người. Đó là hạnh phúc hay sự nhớ nhớp, bất hạnh ?

Thêm một lần nữa tôi lại cảm thấy mình mất mát một cái gì. Một cái gì đó không phải nó đã lọt khỏi tay gìn giữ của tôi mà như tự nó đã tách rời, đã lìa xa mình, một sự tự băng rã. Mấy ngày liền tôi sống trong tình trạng vừa ngần ngợ vừa nóng nảy. Bà bạn có vẻ nghi ngờ nhưng bà không hỏi gì tôi cho mãi tới hôm đi chơi chùa. Lúc chúng tôi lễ xong và ra ngoài sân chùa ngồi chơi trên ghế đá dưới gốc cây điệp lớn, bà mới nói bóng gió dò hỏi. Trời hôm đó rất đẹp. Nắng trong vắt, sân chùa lơ thơ những ngọn cỏ non mọc ở những vòm lá xanh lẫn mùi thơm của hoa dại. Ở phía sau chùa là ngôi nhà do các Phật tử cất, và các em nhỏ đang tập hát một bài hát đạo trước thềm, sau giọng cao của một huynh trưởng.

Bà bạn nói :

— Chúng ta sẽ tiếp tục chuyện rong chơi tay ba này cho đến khi ông không còn ở đây nữa.

Ông khách nhìn bà bạn bảo :

— Tôi sắp phải về Sài-gòn rồi.

Tôi nghe tiếng hát của bấy trẻ, nói :

— Bản nhạc này tôi thuộc từ ngày còn bé.

Bà bạn ngửa cao mặt lên nhìn trời. Tôi cũng

nhìn theo bà. Ở sau ngọn cây cao nhất, là những cành khô, trụi lá của những cây chung quanh, mặt trời chiếu những tia vàng chói và linh động. Ánh sáng bay múa bằng những vòng, hạt và những tia nhọn.

Bà bạn bảo :

— Cứ nhìn một lúc chắc hoa mắt. Mọi người sống đều kỳ cục, lúc nào và ở đâu cũng tìm cách che dấu, trong nhà cửa, trong quần áo, bộ dạng.

Ông khách nói :

— Khi già thì người ta không dấu gì được nữa. Tóc trắng và da nhăn. Như tôi đang bắt đầu đây.

Tôi nhìn ông khách và bà bạn thấy họ sống thật dễ dàng : muốn ăn, ngủ, đi chơi, nói gì thì nói. Khuôn mặt ông khách không xấu mặc dầu ông quả thật đã bắt đầu già. Tôi nghĩ giá đừng có gì trở ngại tôi có thể ở gần ông và tôi sẽ truyền hết cái tươi trẻ của tôi cho ông. Chúng ta sẽ san bằng hạnh phúc, phải không anh ? Bằng đủ mọi cách.

Bà bạn hỏi tôi :

— Cô không nói gì sao ?

Tôi cười với họ, bảo :

— Tôi nghe bà và tôi sung sướng lắm.

Bà bạn lắc đầu, nhắm mắt làm một bộ điệu thật là dễ thương. Năng chiếu qua kẽ lá làm

thành những hình tròn nhỏ và đa dạng xao động trên sân, bám trên người bà bạn. Bà ngồi bắt chân lên nhau và hơi nghiêng về một bên, đùi bà tròn dài, hông lớn, trông đẹp và khỏe mạnh. Tôi tự hỏi trông bà như thế mà bà không có con ?

Bà nói với ông khách :

— Nếu Tết này ông dựng được kịch thì chúng tôi sẽ về Sài Gòn xem.

Ông khách cười bảo :

— Ôi cả đời tôi chỉ có mỗi một việc tôi làm được trọn vẹn đó là việc tôi chẳng làm được việc gì cả.

Bà bạn bắt chước tiếng kêu của ông nói :

— Ôi vậy mà đến bây giờ ông vẫn còn chưa chút được như thế sao ?

Ông khách cười nhìn mọi người. Bà bạn đứng dậy đi xuống chỗ lũ trẻ đang tập hát bên dưới, bà nói phải đi một tí ngồi mãi bị tê chân.

Còn lại ông khách trên ghế. Tôi mở mắt nhìn ông.

Ông hỏi :

— Hôm nọ em về có ướm không ?

Tôi gật đầu không nói gì. Tự nhiên tôi thấy sự bỏ đi của bà bạn thật đúng lúc. Bà biết để lại sự lỗ bịch cho người khác. Tôi thấy mọi cử chỉ của tôi đều có vẻ thừa thãi, không cần thiết, không biểu tỏ được gì, ngoài sự ngớ ngẩn. Vẻ bình tĩnh, đến lạnh nhạt của ông khách làm

tôi choáng váng hết cả người. Tôi cảm thấy khốn khổ, nhục nhã, những gì nặng nề nhất trong giây phút chụp lấy mình. Và rất nhanh nước mắt tôi đột ngột chảy ra.

Ông khách nhìn tôi yên lặng giây lát, rồi bảo :

— Nào thôi đừng khóc thế chứ ?

Tôi thấy lao đao lần thứ hai, không phải vì sự đổi thay nào trong giọng nói của ông khách mà chính vì tôi vừa kịp nhận ra không có gì lạ đã rơi vào giữa chúng tôi. Nghĩ thế tôi lại thấy sợ. Tôi sợ cái khoảng không đó. Bởi đằng sau nó đã có một cái gì xảy ra rồi. Tôi bị bao vây bởi sự khốn khó nào đây ? Em không dám nói lời yêu anh nữa, dù chỉ với một mình em, ngấm ngấm như một lời an ủi. Em muốn dấu mặt mình cho cả mình không ngó thấy. Chân tay lóng ngóng, em phơi bày ra đây sự dằn độn của mình.

Ông khách cầm lấy bàn tay tôi vuốt ve, cử chỉ vừa thân mật vừa pha lẫn chút thất vọng. Tôi biết ông thất vọng. Vì cách cư xử quá trẻ con của tôi.

Ông nói :

— Em nhìn gì cũng qua làn nước mắt tủi thân như thế có ích gì ?

Tôi nói :

— Em sợ anh khinh em.

Ông bảo :

— Có một cách đề đỡ khó chịu là đừng cho người khác quyền về mình.

Tiếng nói của ông cho tôi một niềm tin tưởng vu vơ. Như bóng nắng bên ngoài có đó, tôi nhìn thấy, nhưng chẳng nắm giữ, nương tựa được gì. Giữa nó và tôi có một sự chia lìa rõ rệt. Khi anh không còn ngồi đây, khi em chỉ còn lại một mình nó sẽ đổ vỡ, sẽ tan biến, sẽ đêm tối. Khi em bằng lòng nhận anh vào tận thân thể có thể nào em nghĩ rằng anh không có quyền gì về em không ? Chính nghĩ như thế, anh đã đẩy em vào chỗ sa ngã. Đó không phải là một cái quyền người ta có thể cho hay không cho. Mà là một tự nguyện. Em có thể nghĩ đến anh như một niềm an ủi, một nơi tựa cái đầu sợ hãi của em khi biết rằng anh không từ chối. Anh có đấy nhưng anh không nhận điều em nghĩ đến anh, thì em nhận được gì nơi anh ?

Tôi nín khóc và ngồi lại ngay ngắn. Tôi cố lấy lại bình tĩnh để cho mắt khỏi đỏ, ngộ nhớ bà bạn trở lại nhìn thấy.

Ông khách nói :

— Có lẽ tôi phải nói cho em biết điều này : bằng tuổi tôi khi người ta nói yêu một người, câu nói ấy không còn có cái nghĩa như khi người ta còn trẻ nói nữa. Nó không phải câu nói vô vấp, gìn giữ, hòa mình, mà nó chỉ biểu tỏ một chút cảm tình thành thật nào đó trong giây phút. Thế thôi.

Người ta không đề ý đến sự đảm thắm hay phai nhạt nữa.

Tôi nói phải cảm ơn sự thành thật của ông. Thực ra thì vì tôi không được yêu, chúng ta không ở trong tình yêu, nên tiếng nói của chúng ta mới mang vẻ lạnh nhạt của những kẻ đứng bên ngoài. Và chúng ta hiểu nhau qua sự lạnh nhạt đó. Ông khách bảo, đấy là sự tham lam nhằm lẫn của tuổi trẻ. Mỗi người cần có đủ lạnh nhạt để có một đời sống riêng : đó là của cải của chúng ta.

Bà bạn trở lại với nét mặt của người vừa ban một ân huệ. Bà đã cho chúng tôi tự do. Điều đó làm tôi lộn ruột. Lúc nào bà cũng muốn tỏ ra mình ở trên kẻ khác. Sự tức giận xâm chiếm tôi một cách mau lẹ. Và tôi muốn tỏ cho bà biết như thế. Nhưng bà cười nói tự nhiên, bảo :

— Thôi đi về chứ, trưa rồi, còn ăn cơm không đói.

Tôi tự thấy mình thật là hàm hồ và không thể nào bằng bà được. Một lần nữa tôi lại thấy ghen với bà. Họ xứng đáng với nhau hơn tôi.

Tâm trạng tôi cứ luôn thay đổi không lường như thế. Nên tôi thường khờ sở một mình. Tôi như kẻ tay này làm tay kia phá đồ.

Ông khách bảo :

— Bà hãy ngồi cho đỡ mệt đã. Mồ hôi ướt cả lưng áo kia kìa.

Bà ngồi xuống bên cạnh tôi, giọng vui đùa :

— Đạo này cô hay sâu dũ. Phải vui lên chứ, Rình mò mình mãi có ích gì đâu.

Tôi có cảm tưởng bà đã trải qua hết những gì tôi sống nên bà đã đoán và nói trúng. Tôi đã sống như một kẻ rình mò mình. Vết tàn tật kia là cái chết ám ảnh từng giây phút. Tôi tức giận đột ngột, yêu thương đột ngột và nguôi quên đột ngột. Tất cả những thứ ấy trở thành một nỗi nhớ không hình ảnh nguyên có, là quãng đường tôi đi qua, là đứa trẻ không cha mẹ, là một gia đình đầy sự ghen ghét trẻ con, là tuổi thơ đã mất, những nỗi dầy vò không tên.

Chúng tôi trở về quán ăn. Trong lòng tôi vẫn còn ám ức với bà bạn. Tôi lại nghĩ giá đừng có bà, đừng có những sự ngăn trở vắn vơ này, có lẽ tôi đã được sống những giây phút hạnh phúc với ông khách.

Bà bạn bảo :

— Có những người viết văn, vẽ tranh, soạn nhạc, và chúng ta hưởng những cái hay ho của họ. Đừng tham dự vào với họ làm gì.

Tôi ngạc nhiên hỏi :

— Sao tự nhiên bà lại nói thế ?

Bà bạn nhìn ông khách và tôi mỉm cười. Môi bà ướm bóng, hai mắt long lanh, trời nắng làm cho má bà đỏ hồng, trông bà đẹp và duyên dáng. Bà nói :

— Tôi nghĩ vậy. Em ra đọc sách và gặp ông

ấy tất hai người sẽ nói với nhau chuyện sách vở. Và là dịp ông gieo sự khó khăn cho em.

Nói xong bà cười lớn tiếng và nhìn thẳng vào mặt tôi. Tôi chợt dạ, và không hiểu thực ra, bà định nói gì. Phản ứng tự nhiên khiến tôi nghĩ nếu quả thật bà định ám chỉ gì tôi, thì tôi sẽ nói thẳng với bà, như đã có lần bà nói với tôi : « tôi đã ngủ với ông khách ». Nhưng nghĩ lại tôi lại thôi. Cũng câu nói ấy bà nói với tôi nó chỉ có nghĩa là một sự thật. Đến lần tôi nói ra nó lại có vẻ tục tĩu. Tại sao vậy. ? Hình như tại khi nói ra điều đó lòng bà ngay thẳng còn tôi gian lận.

Tôi nói, và phải vừa nói vừa cười cho lời nói bớt vẻ gay gắt :

— Tôi nghe bà và sẽ cố giải quyết mọi sự khó khăn một mình, nếu có, và theo đúng ý mình.

Bà lấy khăn chùi miệng ngược mắt nhìn thẳng vào mặt tôi, dịu dàng :

— Tôi cũng chỉ muốn chúng ta đều được vừa lòng như thế !

Ông khách nói :

— Tôi không ăn tráng miệng nhưng sẽ dùng cà phê. Bà và cô uống gì ?

Chúng tôi cũng đồng ý không ăn tráng miệng và dùng cà phê, bà bạn lấy cốc trà bà sẽ không uống, còn phải thức đánh bài, tôi nói dù uống cà phê muốn ngủ tôi vẫn ngủ được.

Buổi trưa nắng nhưng gió từ trên núi thổi

xuống vẫn rơn rớt lạnh. Quán hàng vắng chỉ còn ba chúng tôi. Tôi nhìn bóng ba người sâu trong tấm kính cửa và bên ngoài phố người đi lại cùng với xe cộ. Tôi nhìn xuống bao diêm của ông khách để trên góc bàn. Mày sẽ thua thiệt nếu lúc nào mày cũng nhìn mọi sự qua làn nước mắt. Em không muốn nhìn thấy anh qua làn nước mắt của em nữa. Thôi tình dậy đi con nhỏ, đừng nói lắm cầm một mình như thế.

Bà bạn hút thuốc cùng với ông khách. Bà mời ông đến nhà ăn một bữa cơm từ biệt trước hôm ông về Sài gòn, và bà hỏi tôi có đồng ý không ? Tôi cười bảo tôi sẽ làm một món ăn đặc biệt, đó là bún chả và tự khoe là tôi pha nước mắm rất ngon.

Ông khách cười bảo với tôi :

— Rồi tôi biết trả ơn cô bằng gì ?

Bà bạn xen vào :

— Ông chịu khó sống lâu viết kịch cho cô ấy đọc.

Ông khách tiếp :

— Thế còn bà ?

Bà bạn cười đứng dậy bảo :

— Thôi mình về chứ. Còn tôi ấy à ? Được, nếu muốn gì tôi có thể điều đình thẳng với ông.

Lời nói của bà trao nghiêng hẳn người tôi đi. Tôi không chịu nổi những mầu đối thoại của họ mà đằng sau là cái hình ảnh tôi đã có lần nhìn

thấy. Tôi có nghĩ oan cho họ chăng ? Tôi không biết. Chỉ biết nghe bà nói như vậy tôi bỗng thấy choáng váng như có người đẩy hẳn đi một cái.

Ra đến cửa bà bạn chia tay tôi và ông khách đi đến nhà bạn bà. Bà mở ví soi qua lại mặt và xem có quên thuốc lá và diêm không, xong bà băng ngang đường đi về phía vườn hoa.

Ông khách hỏi tôi có buồn ngủ thì ông đưa tôi về nhà tôi trước rồi ông về sau. Tôi nói không buồn ngủ và chúng tôi đi chơi với nhau. Một lát mới chán chúng tôi gọi xe về nhà ông khách. Ông bắt ghế ra ngoài hiên sau và chúng tôi ngồi nói chuyện. Vườn sau nhà ông liền với khu rừng. nắng soi vàng những lá cây và chiếu những luồng ánh sáng trong xuống các nền cỏ. Rừng càng sâu trông càng mát, tôi nghe tiếng chim hót nhưng không nhìn thấy một con nào. Ông khách nhường cho tôi chiếc ghế xích đu nên tôi có thể ngả mình rất dễ chịu. Tôi nhớ đến bà bạn và tự nghĩ trong hai người tôi là kẻ gian lận. Không phải tôi gian lận với bà vì nghĩ cho cùng, tôi cũng chẳng có bòn phận gì với bà.

Tôi gian lận với linh hồn vô tội của tôi. Tôi đã bịp bợm nó để sống. Ông khách ngồi trong một chiếc ghế bành mây có nệm và tựa bằng bông bọc vải vàng. Ông kéo ghế sát vào chỗ tôi và ông hôn tôi dưới chiếc ống sắt của tay ghế. Cuộc đi chơi kéo dài đã cho tôi cảm giác nhàm chán, mệt

mỏi, nhưng tôi không từ chối cái hôn của ông. Tôi nằm yên lặng trên chiếc ghế vải nhìn ông. Mùi khói thuốc lẫn trong hơi thở của ông. Gió mát từ khu rừng ủa ra mơn man trên da mặt và chân tay. Khi ông khách hôn tôi lần thứ hai thì tôi phản đối. Tôi xây mặt đi. Tôi không còn gì để giữ gìn đối với ông, nhưng tôi tự thấy thật là tội nghiệp cả ông lẫn tôi nếu chúng tôi cứ để lời kéo vào trong chuyện đó như một sự trượt chân.

Tôi giữ ông lại bảo :

— Không thể như thế được. Trước đây chúng ta là người lạ. Nhưng bây giờ chúng ta đã biết nhau. Xin cho em được sống với anh, không phải sự sa ngã.

Tôi nói và chợt nghe tiếng mình. Tiếng nói xa lạ như một sự vỗ về của cơn sóng vào bãi bờ. Tôi không nói với ông khách. Tôi đã nói với một người khuất mặt nào. Hình như đó là một lời tạ lỗi với ba tôi, một lời cầu xin phù hộ, một sự kêu gọi dẫn dắt nào. Hình ảnh người chết hiện đến mơ hồ lúc ấy làm tôi tủi cực. Bóng dáng mẹ tôi còn xa hơn người chết. Nhưng tất cả những thứ đó có lẽ chỉ là sự liên tưởng. Tôi thấy tôi bị đứt rời khỏi mọi liên lạc, tôi nằm đây với linh hồn vô tội xa lạ với mọi cảm giác, mọi sự việc, đó là đứa trẻ đi lạc không có ai kêu gọi. Trong một cơn mê hoặc tôi đã nói lại với ông khách hết cả những điều tôi nghĩ này. Tôi nói và tôi khóc

lúc nào không hay. Mãi tới lúc tôi thấy ông lắc mạnh vai tôi và gọi rất lớn tôi mới choàng tỉnh, lúc ấy sự thồn thức dâng nghẹn và tôi khóc nức nở. Ông vuốt ve tôi và bảo tôi nín đi, nín đi. Sau đó ông dắt tôi vào chơi trong rừng. Khi tôi đã lấy lại được bình tĩnh hoàn toàn tôi bảo với ông đừng nhớ gì những lời tôi nói. Ông đặt tôi ngồi trên một thân cây khô, đề trên một bãi cỏ, và ngồi xuống bên cạnh bảo, năm nay ông đã ngoài bốn mươi, ông cũng chẳng có gia đình của cái gì, ông không nghĩ đến chuyện lấy vợ nữa, nhưng nếu tôi muốn thì chúng tôi có thể lấy nhau. Tôi nói, tất cả những gì tôi nói với ông vừa rồi không phải để dẫn đến việc muốn ông hỏi lấy tôi. Tôi cũng nói rằng, ông không thể lấy một người vợ như tôi được, bởi với cái dấu vết tàn tật tôi mang trên mặt có thể là điều trở ngại cho ông sau này. Tôi cũng hỏi ông là sự quyết định vừa rồi của ông có phải vì ông thương hại tôi hay vì muốn nhận lãnh một trách nhiệm gì? Ông bảo mọi sự không rõ ràng như cách tôi đặt câu hỏi, ông không biết trả lời thế nào, nhưng nếu tôi muốn ông sẽ xin cưới tôi. Tôi hỏi thế ông có nghĩ về mặt xấu xí của tôi ông có thể chịu được mãi không, rồi còn bạn bè ông nữa, họ sẽ nghĩ thế nào về ông? Ông bảo ông không định tôn tất cả cái xấu của tôi thành cái đẹp, ông có ít bạn nhưng tất nhiên về mặt của tôi cũng không tránh được

một vài điều bàn tán gì đó, nhưng điều ấy không có nghĩa gì đối với ông. Tôi nói, như thế ông đâu có được lấy vợ, ông phải chịu đựng tôi suốt đời sao ? Ông bảo, mặc cảm tự ti của em là kẻ thù nguy hiểm nhất. Ông cũng nói, ông không cho việc lấy tôi là một hạnh phúc của đời ông, nhưng ông cũng không cho đó là một tai nạn. Tôi bảo, như thế tôi sẽ trở thành người vợ dưng dưng của ông sao ? Ông nói tôi có nhiều vẻ đáng yêu, nhưng từ lâu rồi, đời sống ông ít còn gì ồn ào. Tôi nói, vậy tôi cũng từ chối làm hòn đá thử chiều sâu của cái giếng yên lặng đó. Ông cầm lấy bàn tay tôi bóp mạnh và nói như tự nói với mình, ông sợ không còn đủ nhanh nhẹn để vượt qua cái hàng rào tôi tự rào quanh mình. Tiếng nói của ông làm tôi đau đớn, vì tôi biết rằng ông không hề coi tôi như một vật báu của đời ông, không thể không chiếm giữ. Nhưng nếu tôi muốn tôi tin ông sẽ lấy tôi. Nhưng lấy như thế để làm gì ? Không phải chúng tôi lấy nhau mà là giải quyết một vấn đề. Vấn đề đó là gì ? Là muốn được nhìn thẳng vào lương tâm mình mà không hổ thẹn sao ? Bỗng nhiên tôi nhìn lên mái tóc khô của ông và vẻ già nua thoáng hiện trên mặt ông và thấy hết sức cảm động. Tôi biết ông thành thật với tôi. Hay ít ra đó cũng là một cố gắng thành thật, một cố gắng tốt. Tôi vẫn tin rằng thành thật là một việc khó khăn, thiếu cố gắng và

thiện chí không thể thành thật được. Nên tôi nói với ông tôi ít giao thiệp, có ít kinh nghiệm trong việc này, nhưng mỗi lần ở gần ông tôi cảm thấy tôi rất dễ cư xử. Suốt buổi chiều ông không tìm cách hôn tôi nữa. Ông dẫn tôi tới những khu rừng rất đẹp có nhiều hoa lạ và lan trắng. Ông bảo khi ông về Sài Gòn rồi tôi có thể rủ bà bạn hoặc ra đây chơi một mình. Tôi bảo ông đừng nhắc đến việc trở về Sài Gòn nữa. Chiều bắt đầu nhạt và khói núi bốc lên, gió reo trên các ngọn thông, rừng mờ hơi sương và rét. Chúng tôi trở về nhà, hai bàn tay tôi lạnh giá, trên áo còn thơm mùi hoa. Căn nhà mờ trong bóng tối. Hai chiếc ghế và mặt bàn gỗ không đã đầy lá vàng. Tôi chạy vào nằm luôn xuống chiếc ghế vải. Chiếc ghế đu đưa và lặn vải mềm ôm sát lấy lưng. Đêm đen dưới lớp ngói mái hiên. Bóng tối ru tôi vào đời sống thật của mình, tôi nhớ đến chiếc bao lơn ở nhà, nhớ tới ông tôi và các bà cô, ông chú. Ông khách rủ đi ăn và chúng tôi khiêng bàn vào trong nhà. Nhà tối om. Ông khách nói, mình đi luôn chứ ? Nhưng khi tôi bước lại gần ông, ông bỗng nắm lấy vai tôi kéo lại gần ông. Ông ôm chặt tôi vào lòng và cúi hôn trên môi tôi. Mùi nhựa thông, phấn hoa, thuốc lá trên tay và trên mặt ông làm tôi ngây ngất. Tôi run sợ, nhưng muốn biết bao được ông âu yếm như thế. Bóng tối đã che đậy cho mọi sự giả dối và chúng tôi đã trở

thành người tình thực sự. Chúng tôi bỏ bữa cơm chiều.

Ba ngày sau, ông khách trở về Sài Gòn. Bà bạn và tôi mời ông ăn một bữa cơm như đã dự định. Bà bạn tiếp cái ăn và rót rượu cho ông. Sự bí mật giữa tôi và ông khách không biết bà có biết không, nhưng bà thản nhiên, đúng hơn bà cười nói và cư xử rất tự nhiên. Riêng tôi ngồi với họ mà thấy tự chính mình mới là kẻ gây ra tội lỗi. Nếu tôi đừng sa vào cuộc, cuộc tình của họ sẽ như trăm nghìn cuộc tình khác. Có tôi vào, nó chia ba và trở thành xấu, thành tội. Lúc ông khách ra về tôi tránh không đưa tiễn ông, tôi đứng trong cửa sổ chỗ giường bà bạn nhìn ông qua làn kính. Bà bạn trở vào nhìn tôi mỉm cười, nhưng rồi bà như nghi ngờ điều gì mặt bà chợt tự lự. Chúng tôi lo dọn dẹp bữa ăn, sau đó ai về giường người ấy. Bà bạn mời tôi hút thuốc, tôi trở dậy đi lại phía giường bà lấy thuốc hút. Khói thuốc cay và đắng xốc lên mũi và làm tê đầu lưỡi.

Tôi cười bảo :

— Có ngon lành gì đâu mà bao nhiêu người nghiện thế.

Bà nhìn tôi cười bao dung nói :

— Vậy đừng tập làm gì.

Bà nói và bảo tôi bắc ghế lại gần bà ngồi và

nếu thích thì hát cho bà nghe với. Tôi lấy ghế và đàn lại, dù cay bỏng miệng tôi cũng nhứt định không chịu bỏ điếu thuốc đi. Tôi hát cho bà nghe ít câu trong bản nhạc « Ngày đó Chúng mình » của Phạm Duy. Bà nằm yên lặng mở mắt mơ mộng nhìn lên trần. Khói thuốc thơm vẽ trên mặt bà những đường mỏng mềm mại. Em hát cho anh, cho em, cuộc tình không tên của chúng ta : « Ngày đó có em ra khỏi đời rồi, và đem theo trăng sao chết cuối trời u tối... Ngày đó có kêu lên gọi hồn người, trùng dương ời có sót sa cũng hoài mà thôi... »

Nghe tôi hát xong bà bảo :

— Em phải tìm cách chữa cái mặt mới được.

Tôi nói :

— Để tôi có thể trở thành một người đẹp để sao ?

Bà tiếp :

— Chúng ta đều là những kẻ tàn tật cả. Nhưng... như thế để cho đỡ bi thảm đi.

Đây là lần thứ nhất tôi nghe người ngoài đề cập đến vết thương của mình mà không thấy đau sót hay buồn. Vì đó là một ước muốn tốt, thật, của bà đối với tôi chẳng ? Hay niềm đau ấy đã trải qua quá nhiều cơn và ngày tháng, nên đã trở thành trai cứng ?

Tôi nói với bà, thực ra có lắm lúc tôi cũng không biết có phải ước muốn thứ nhất trong đời

tôi là chữa khỏi bệnh chẳng ? Bà bảo, tôi nghĩ thế thì biết thế nào mà lường, cảm thấy cần làm gì thì hãy cứ làm đã chứ. Tôi nói, lắm lúc tôi thấy bà thật là lãng mạn lúc lại thấy bà thật thực tế. Bà bảo bà ít để ý đến sự phân tách về mình. Vì nếu cứ quanh quẩn với việc dò la mình thì đến phát điên. Nhưng bà cũng tin lãng mạn chỉ là nhận xét của tôi, chứ bà tự thấy bà không phải thế. Tôi hỏi thế cuộc tình của bà với ông khách không mang một chút tính lãng mạn nào sao ? Bà cười đáp, nếu nói như cô thì ai cũng lãng mạn hết. Tôi nói, tôi có tin đó là vật báu của đời người nó làm cho chúng ta trở nên dễ thương và đẹp trước mặt người khác. Bà ngồi cao lên dựa lưng vào thành giường duỗi thẳng hai chân dưới lằn chăn mỏng nói, có lẽ sự cần thiết đó đối với mỗi người khác nhau chẳng ? Tôi không biết tôi đã có nhìn người khác qua con mắt lãng mạn không ? Bà tiếp, nhưng nếu sống như em mọi quyết định đều quan trọng cả. Tôi nói, nếu quyết định đó liên quan đến mình. Bà bảo, như thế có khi lại có nghĩa ngược lại, không có gì quan trọng đối với em nữa. Lời nói của bà làm tôi sững sờ. Nếu việc gì em cũng cho là quan trọng thì có gì quan trọng nữa đâu, bà tiếp. Tôi bật cười trước lối giảng giải của bà. Buổi trưa giống những buổi trưa khác lọt vào phòng những tiếng động nhỏ của các cành cây và lá va chạm, tiếng máy nổ ở xa. Một cảm

tưởng thân yêu chợt nảy ra trong lòng tôi đối với bà, cùng một lúc tôi cũng nhớ lại hình ảnh bà ở trong khu rừng với ông khách. Đó là những hình ảnh, cảm tưởng mâu thuẫn tôi thường bắt gặp trong mình. Nếu bà biết tôi cũng đã hai lần đến với ông khách ? Treo cây đàn lên chiếc đinh trên tường, tôi nói với bà bạn những lời xua đuổi những ám ảnh bức bối. Bà rủ tôi buổi chiều nếu muốn thì đi chơi với bà xem bà đánh bài. Tôi nhận lời. Bà nói, cô sẽ học được đủ mọi tật xấu. Tôi nói đùa với bà, tôi chỉ còn thiếu có những tật xấu thôi, để trở thành một người hoàn toàn. Tôi cũng hỏi bà thích đánh bài lắm sao ? Bà chắc lười làm bộ điệu lắc đầu bảo, không nên hỏi một người nào câu hỏi ấy. Nhưng theo bà, đánh bài là một đam mê thích thú. Nói quá ra, nó biểu hiệu một tinh thần độc lập và ưa chuông tự do. Bởi không lúc nào người ta cảm thấy được tự do và toàn quyền bằng khi quyết định cây bài. Và bà thêm vào sau hết, nhưng dầu sao thì đó cũng là một biểu hiệu tai hại. Tôi hỏi, bà lục ở đâu ra những lý lẽ kỳ cục đó ? Bà cười đáp, ở trong sự hư thân và những ngày sống một mình. Bà nói và nhìn xuống hai bàn tay mình xòe úp trên bụng. Hơi thở của bà phập phồng đưa tấm chăn và hai bàn tay lên cao, xuống thấp.

Tôi hỏi, bà có yêu ông khách không ? Bà cười bảo, sao cô cứ băn khoăn về chuyện đó ?

Ông ấy cũng là người đáng yêu đấy chứ ? Lối trả lời không trả lời này của bà làm tôi ngượng. Bà tiếp, đối với tình yêu có thể đến trước hay sau cuộc gặp gỡ giữa hai người cũng được. Tôi nói, tôi đã cố gắng nhưng không thể nào có được một quan niệm sống chắc chắn như bà. Bà vẫn cười, bộ cô tưởng tôi nói như thế có nghĩa là những khuôn số, nếu mọi việc rơi vào trường hợp sẽ có những giải đáp nhất định ? Tôi cũng cười bảo, tôi thật ngớ ngẩn. Chiều tôi theo bà đi xem đánh bài và mặc dầu cố để ý tôi cũng vẫn không phân biệt được vài cái khung với các chữ. Vì không biết chơi, nên ngồi một lúc tôi chán bỏ về nằm đọc sách. Nhưng sách cũng không đọc được. Căn nhà trống trải, tôi thấy buồn, đứng dậy đi lại trong nhà, tới phía cửa sổ, ngó ra con đường ông khách đã đi qua. Ở ngoài đó bây giờ là buổi chiều. Trời sẩm những cây thông đen thẫm vẽ vào triền núi những cảnh lay động. Tôi mở toang cửa sổ và nghe tiếng chim sáo kêu rất lớn, lọt vào phòng.

N H Û N G ngày cuối năm ở sở người ta nhận nhịp sửa soạn ăn tết. Bà bạn rủ tôi đi may một cái áo mới. Tôi cũng thấy nao nức một sự nhớ mong được trở về nhà. Nghĩ đến các bà cô ông chú, tôi không thấy muốn về nữa, nhưng còn ông tôi, và có lẽ sâu xa hơn nữa, là niềm ao ước được trở về của tôi, trở về nơi cư ngụ chính thức của đời mình.

Trong căn nhà ấy dầu sao thì cũng là nơi ba mẹ tôi đã sống, tôi vẫn còn những kỷ niệm dù

chỉ là những kỷ niệm đã mất. Bà bạn sửa soạn ăn Tết một mình. Trông bà và nghĩ đến mấy ngày Tết mọi người đều xum họp tôi thấy thương bà tro trọi.

Tôi định ở lại với bà. Nhưng bà không chịu. Bà nói, không thể gặp gia đình được thì đành chịu, có nhà thì phải về chứ. Tôi bảo, để bà phải sống một mình mấy ngày tết tội quá. Bà cười bảo, không có cô trước đây, tôi vẫn sống được mà. Lúc ấy tôi mới chợt nhớ ra chưa lần nào hỏi bà về gia đình bà. Bà nói, cả gia đình bà lẫn gia đình chồng không ai muốn nhận bà nữa. Tại sao vậy ? — Thiếu gì lý do. Trước ngày trở về Sài Gòn một bữa tôi nhất định kéo bà đi chợ và mua đủ thứ cho bà, mứt, hoa, kẹo, bánh trưng... Tôi nói, được nếu bà không ăn hết tôi sẽ lên ăn cho. Tôi cũng nghĩ rồi một năm, hai năm nữa đây, chắc rồi tôi cũng sẽ như bà. Khi ông tôi chết. Bà mua gởi biếu ông tôi một cặp hoa Thủy tiên và bảo tôi nói hộ, dù chưa gặp ông tôi nhưng bà mong cụ sẽ nhận quà của bà. Tôi cười bảo với bà, tôi sẽ nói lại với ông tôi là lên đây tôi được ở với bà là may lắm. Bà xua tay bảo đừng, rồi đến cái không may của cô tôi không chịu trách nhiệm được. Chợ tết đông chen chân không được. Nhiều người ở Sài Gòn và các nơi khác rủ nhau về Đà Lạt ăn tết, những người khác lại từ Đà Lạt về Sài Gòn, như tôi. Phố và chợ

trông nhận nhịp trong vẻ huy hoàng mới. Nhà cửa được sửa soạn lại, lau bụi, quét vôi, sơn cửa, người ăn mặc quần áo mới, du khách đông và chợ đầy các thứ hoa quả bánh mứt. Trời rét ngọt và là ngày được nghỉ nên chúng tôi la cà trong chợ rất lâu và khi về mỗi người đều xách hai làn nặng. Bà bạn bảo, mua thế này thì ăn đến bao giờ cho hết. Tôi giúp bà bày biện các thứ lên bàn nói, tôi sẽ trở lên sớm. Bà đứng xây lưng lại phía tôi bảo, ở chung quen đi thật. Tôi hỏi, sao bà không lấy chồng nữa? Bà cười buồn, đôi vai và cái cổ trắng đầy, rung dưới chiếc áo hoa mặc nhà cắt rộng, qua hai lần chẳng thấy hạnh phúc, thêm lần thứ ba là việc ngao ngán, nếu không gặp cơ hội đặc biệt chắc tôi không lấy chồng nữa. Bà cho biết thêm bà còn một người em trai ở trong quân đội và một người em gái nhưng có cả gần hai chục năm chị em không gặp nhau.

Tôi hỏi họ giận bà sao? Cả hai đời chồng tôi đều tự ý lấy và không có cưới xin, đó là điều các ông bà già trong gia đình coi là sỉ nhục. Chúng còn bé chúng suy nghĩ theo người lớn. Càng xa nhà và qua cuộc đổ vỡ lần thứ nhất tôi càng... Ngày ông cụ bà cụ mất, tôi về nhà, thằng em đã không cho tôi đưa người chết đến huyệt, nó van xin tôi hãy để cho người chết được yên lần cuối cùng, sự có mặt của tôi trước phần mộ sẽ không

tránh khỏi lời này tiếng khác. Nó trả lại tiền tôi góp để làm ma, cả hai lần, cho hai người. Thế ông ấy nói gì với bà ? Nó không nói gì hết. Người ta đã bắc tôi lên một đầu cân với danh giá của họ hàng. Tôi nói với bà, chắc rồi sau này tôi cũng như bà thôi, khi ông tôi chết đi. Bà nhìn tôi bảo, em sẽ gặp khó khăn. Cần phải có chừng ba mươi tuổi ngu dốt như tôi trở lên em mới thấy đời sống bắt đầu dễ dàng.

Tôi nói :

— Tôi đã sinh ra như một bất hạnh của gia đình.

Bà cười an ủi tôi :

— Thật ra nếu không có em người ta có may mắn gì hơn đâu.

— Vậy tôi không là điều may cũng không là điều rủi cho ai cả thế có tôi làm gì ?

Bà bạn cười bảo :

— Hãy để lọ hoa này ở bàn giữa, lọ kia để ở bàn ngủ của em. Kêu than làm khổ gì một vấn đề có sẵn ấy ? Sinh ra sống. Hãy cứ giản dị như thế. Không phải mình định làm kẻ lười biếng, nhưng tôi cho mọi kiểm tra tự dạng dù có soi sáng được mình thì cũng chỉ là những soi sáng vô ích, ngoài một cái thú kiêu hãnh cũng không kém vô ích. Sự sinh ra và chết đi vẫn là một dàn xếp gọn gàng nhất.

Tôi cũng cười bảo bà :

— Cách dàn xếp đời sống của bà quả cũng không kém gọn gàng.

Bà nói :

— Chỉ nên mất công vào vấn đề thực sự của mình. Nếu không có thì thôi. Băn khoăn về những vấn đề do người khác đặt ra chỉ làm thương tổn mình thôi. Vẫn biết rằng có những vấn đề của chung mọi người, nhưng cứ nói đến mãi là một thái độ già.

Bà mở gói mứt và chia cho tôi một miếng mứt dừa và một miếng mứt gừng. Hương vị tét thơm trong miếng mứt nhỏ đó làm nhớ đến những ngày còn nhỏ, nhớ người sống và người chết. Chúng tôi bày biện xong, căn nhà trông rực rỡ trong một vẻ lạ. Dấu hiệu của một đời sống thiếu ảm cúng. Hộp mứt bọc giấy vàng, bánh trưng, cam, táo, hoa hồng và glaieuls.

Tôi nói :

— Bà xếp đặt thật là khéo. Một người nội trợ giỏi như bà mà trắc trở trong việc tạo lập gia đình kẻ cũng lạ,

Bà bảo :

— Chúng mình làm lấy bữa cơm chiều hay đi ăn tiệm ?

Tôi đáp :

— Đi ăn tiệm. Bởi vì tôi muốn khao bà một bữa. Tết bà đừng thức đánh bạc nhiều kéo ốm. Buổi tối chúng tôi ăn một bữa cơm vui vẻ

cùng những mẩu chuyện bông đùa. Chúng tôi nhắc đến tật xấu của một vài người quen ở sở và cười với nhau. Chẳng hạn có một ông chủ sự tám con, chân tay lúc nào cũng mềm nhũn như người ốm, có tật đồ mồ hôi. Ông ta mê bà bạn và mỗi lần gặp bà hai cái tay mềm nhũn của ông cứ lăn hết túi nọ đến túi kia để kiểm khăn tay lau mồ hôi. Vậy nhưng ông lại được một cô nữ thư ký già rất thương, cô ngồi ở chiếc bàn đánh máy bên cạnh ông, cô gầy, đen, chịu khổ trang điểm và ăn mặc đẹp, may những áo thật đắt tiền, mỗi lần ông chủ sự vã mồ hôi vì bà bạn thì ngược lại mặt cô lại xám lạnh đi vì ghen. Nhưng chính cô lại hay bị ông ta gắt gỏng hơn hết. Cả sở ai cũng biết cô ta thích ông chủ sự nhưng hình như ông ta lại là người độc nhất không biết điều ấy.

Quán ăn đông người, chúng tôi trả tiền ra phố. Trời càng rét dữ, gió từ trên núi kéo xuống khắp phía hút trên những lối đi đen, thồi tà áo bà bạn quấn cả vào chân tôi. Các cửa tiệm đều mở cửa khuya để bán hàng tết. Nhiều người ngoại quốc vui lây cái đông đảo nhộn nhịp ở đây cũng đi chợ mua hoa và bánh trái. Tôi gặp một người Mỹ quen thường đến sở, ông ta chụp cho tôi và bà bạn một tấm hình ở ngoài phố làm kỷ niệm. Ánh đèn chớp lóa mắt. Ông hẹn sẽ đem ảnh đến sở cho chúng tôi tuần sau. Mai ông phải về Saigon. Tôi nói mai cũng về Saigon. Ông mời

tôi cùng đi xe với ông, nhưng tôi nói cảm ơn vì tôi đã mua giấy xe hàng rồi.

Chúng tôi bắt tay từ giã ông, bà bạn nói với ông bằng tiếng Pháp, ông khen bà nói giỏi. Chúng tôi về nhà làm lấy cà phê uống như đã định trong tiệm ăn. Trời gió mạnh bên ngoài. Tôi có cảm tưởng nghe thấy cả sự trống trải luôn trong các cành lá và lối đi vắng bên ngoài.

Bà bạn lấy thuốc lá cho tôi hút. Chúng tôi thức đến 12 giờ mới đi ngủ.

ÔN G tôi đứng ở chiếc bàn ăn ngay ở cửa bước vào. Mấy bà cô bà thím ngồi ở mấy chiếc ghế và đi vắng phía trong. Nhìn thấy tôi xách va ly bước vào mọi người đang nói chuyện gì đều yên lặng. Họ như muốn dò xét tôi từ đầu đến chân. Chỉ mình ông tôi có vẻ mừng. Tôi lí nhí chào ông và mọi người rồi xách va ly trên gác. Chiếc giường nhỏ của tôi đã được kê đi chỗ khác. Tự nhiên tôi không nhìn thấy chỗ của mình trong nhà nữa. Tôi không biết để chiếc va ly đâu. Cái

nhìn và vẻ mặt lạnh nhạt của mọi người bám trên quần áo sau lưng tôi. Tôi nghĩ giá có thể bay ngược lại Đà Lạt tôi sẽ bay liền lên với bà bạn. Dầu sao thì đó cũng là nơi tôi tự cảm thấy có một chút quyền hành nào đó về sự sống của mình. Ở đây tôi bị những vẻ mặt và sự không bình thường bao vây. Tôi cử động trong một cái hộp hạn hẹp, chân tay va chạm những kỷ niệm không còn mang tên gọi và nỗi nhớ, chỉ mình tôi linh cảm sự đớn đau. Đó là khuôn mặt người chết, đó là hình ảnh mẹ tôi người đàn bà đã bỏ con, đó là những ngày ấu thơ thui thủi một mình, những giây phút ngồi bấm ngón tay vào vách ván, trước mặt tôi đây dưới cái nhìn của mình, vẫn còn một con bé sợ sệt và hận thù lẫn quất, chui nhủi trong các chỗ tối như những con chuột. Kỷ niệm của tôi chính là sự trống trải, trong đó, đứa trẻ đã lạ mặt với mình, lạ mặt với tất cả sự thương yêu.

Tôi đặt chiếc va ly dưới chân giường ông và lấy quần áo thay. Tôi không muốn lấy quần áo thay. Tôi không muốn xuống nhà nữa, nhưng nghĩ rồi mấy ngày ở nhà tôi cũng không thể tránh được giáp mặt với mọi người, tôi phải làm quen với bất cứ sự gì họ dành cho tôi.

Tôi xuống nhà, vào buồng tắm, tắm và thay quần áo. Trong lúc tắm tôi nghe tiếng bà thím hai nói với người ở thồi thêm cơm cho tôi buổi tối. Trong cả gia đình chỉ có bà dù chưa bao giờ tỏ

ra thương tôi thật, nhưng cũng chưa một lần bà góp chuyện vào những lời bàn tán của mấy bà cô, bà thím khác về tôi. Tiếng bà bảo đứa ở, tôi nghe thấy, cho tôi cảm giác càng xa lạ với mọi người. Tôi nghĩ lại lời ông tôi bảo : « Con ra khỏi nhà một lần là con ra khỏi hẳn. » Không, con không hề muốn làm cái việc cắt đứt đó, con còn muốn nhìn thấy ông, còn muốn được bước chân về nhà. Dù có phải nhìn thấy khuôn mặt lạnh lùng đó của mọi người. Không phải con sẽ có thể thương yêu được họ khi họ không yêu gì con nhưng đó là một điều cần thiết đối với con. Ba con đã chết. Mẹ con đã bỏ đi. Con không còn một mối liên lạc nào, không thể sống bơ vơ không mấu chốt. Nhưng nếu mọi người nhất định tháo gỡ hẳn sợi giây ràng buộc cuối cùng đó thì con cũng đành chịu.

Trong bữa cơm không ai hỏi tôi một lời về việc đi làm. Tôi cũng mừng, vì nếu họ hỏi tôi cũng không biết trả lời sao ngoài những lời nói cửa miệng vu vơ. Như tôi cũng có được cái sung sướng là mọi người trong nhà vẫn nói chuyện với nhau và cười đùa bình thường, điều ấy chứng tỏ sự có mặt của tôi không làm họ khó chịu. Với một chỗ khiêm nhường đã quen trong nhà tôi không ao ước gì hơn thế. Riêng bà cô nhỏ nhìn tôi chăm chăm nhưng đã không làm tôi buồn hay vui hơn. Bây giờ là sự đứng đưng giữa

chúng tôi. Tôi ngồi ăn và nghĩ đến những điều nhỏ nhất đó và cảm thấy sự thương tổn của tôi, nếu có, lúc này, chính là sự tĩa rút của những bầm riết nhỏ nhất đó. Tại sao người ta không thể dành cho tôi một sự yên ổn.

Cuối cùng tôi nghĩ ra điều này, có lẽ sự lạnh nhạt mọi người trong nhà đối với tôi, không phải vì họ không muốn nhìn nhận tôi là một giọt máu của gia đình, mà chính vì họ không nhận điều đó. Và đã nhận như thế họ không thể không trách nhiệm về tôi. Nhưng lại không ai muốn một mình phải lãnh cái trách nhiệm đó. Yêu một người là một công trình. Không một ai trong nhà cảm thấy có đủ thời giờ để làm việc ấy.

Tôi nhìn lại mặt mọi người một lượt. Không, tôi không thể giải thích thế nào cho đúng về cái phần của tôi trong nhà. Tôi tự nhủ hãy cứ chấp nhận nó như thế. Hãy tập sống một mình và không cho ai quyền về mình cả, như lời ông khách nói chẳng?

Sau bữa cơm, mọi người chia nhau những công việc sửa soạn đón tết. Bàn thờ được thắp thêm đèn và đốt hương liên tiếp. Tôi nói lại với ông tôi lời gửi biếu hoa của bà bạn. Ông tôi bảo, bao giờ con lên thì nói ông rất cảm ơn bà ấy. Ảnh ba tôi, ở đằng sau làn khói hương làm tôi không dám nhìn thẳng. Đó là sự gặp gỡ của tuyệt vọng, sâu thẳm trong lòng tôi, trong cái chết.

Tôi bắc ghế ra ngoài bao lơn ngồi sống lại cảm giác cũ. Khu phố và con đường bên dưới nhộn nhịp xe cộ qua lại, ai cũng đi nhanh. Mùa xuân thấy rõ nhất trên cành cây thay lá nõn trước hiên nhà.

Lát sau ông tôi ra đứng gần tôi và bảo :

— Ông tưởng con về từ hôm qua.

Tôi nói :

— Con còn đi sắm tết với bà bạn.

Ông tôi bảo :

— Xuống dưới nhà mà chơi.

Ngập ngừng một giây, tôi nói :

— Con về thăm ông.

Ông tôi nhìn tôi rồi có vẻ buồn, thở dài, bảo :

— Con thấy đó, ông cũng chẳng biết dàn xếp thế nào cho chúng mày. Ông nghĩ các con nên tự cư xử với nhau sao cho êm đẹp. Chuyện nhà chẳng xong thì còn làm được gì.

Tôi nói với ông tôi :

— Con không buồn gì. Con chỉ nghĩ không hiểu sao mọi người trong nhà lại cư xử với con như người lạ.

Ông tôi nói dõ dằn :

— Con có thấy thật như vậy không ?

Tôi không nói gì. Thấy tôi yên lặng lát sau ông tôi tiếp :

— Ông biết con hay tủi thân nên cứ nghĩ quanh quẩn. Cho dù có thật như thế chẳng nữa ,

mình ông thương con không đủ sao ?

Lời nói sau cùng của ông tôi làm tôi cảm động.

— Con sợ sau này... không còn ông, con sẽ không còn liên lạc gì tới gia đình này nữa.

Ông buồn rầu bảo :

— Con nghĩ vậy thật là bậy. Con muốn các cô, các chú phải đối với con thế nào ?

Tôi nói :

— Giá ba con còn sống con có thể đem hỏi câu hỏi ấy. Bây giờ... con không biết nói sao.

Ở dưới đường nhiều chiếc xích lô rồ máy chạy qua trong một lúc, tiếng nổ inh tai và khói đưa mùi khét lên tận gác. Một trận gió từ phía công viên thổi lại làm cành cây chìa xuống mái nhà đu đưa. Chữ « bậy » ông tôi nói, làm tôi nhớ tới bà bạn.

Hai người ở hai nơi xa biệt không hề biết nhau, dùng một chữ, làm tôi có cảm tưởng một cái gì co rút trong ngực, tức thở. Tôi đã sống lầm lẫn, đã đặt sai ý thức của mình ư ? Sự thực, nếu tôi có được mọi người trong nhà yêu quý, không chắc gì tôi đã yên tâm. Đó không phải là sự cần thiết của đời tôi. Mà nó gần như chỉ là một thiếu thốn, một sự kiện tôi nhận thấy có ở một phía nào đó trong đời mình. Nó chiếu rọi cho tôi nhìn thấy mình. Tôi tự thấy trôi nổi trong mê hoặc và mọi nhận định về mình đều gần với sự thất vọng. Một nỗi thất vọng vô hình chum lấy

đời tôi, lần khuất bên ngoài thân thể, nhập một với xương thịt máu huyết, mặc lấy linh hồn mình. khi tôi chia tay làm việc gì nó là cái bóng nói lên tiếng vô ích. Nó ẩn náu trong thâm tâm tôi, là vết đen tôi mang trên mặt, nổi đau đớn thân yêu, là cái không phải tôi nhưng cũng chính là tôi đó.

Ông bảo :

— Ông không hiểu rõ, nhưng hình như ông thấy con cứ luôn sống ngược lại bản ngã của mình. Điều ấy có lợi gì cho con đâu ?

Tôi cảm thấy dễ dàng thân yêu với ông tôi. Sự già nua trên mái tóc bạc và lớp da nhăn nheo của ông chợt có vẻ đánh lừa đối với tôi. Ở trên cái cây cằn cỗi đó vẫn còn những nhánh tươi non, tôi có thể trở về trú mát.

Tôi nói :

— Những lúc ở xa chỉ nghĩ đến ông là con có thể tin tưởng. Còn... bản ngã con, thực ra, con cũng chẳng biết thế nào.

Ông tôi cười bảo :

— Ừ thì ông cũng đoán vậy chứ con còn không biết rõ thì ông biết sao được. Điều mâu thuẫn của con chính là con cứ muốn hiểu rành mạch cái mà con, cũng có thể là chung mọi người, không thể nào hiểu rõ được đó. Con cứ muốn hiểu những cái con không thể gọi đích danh thì làm thế nào con vừa ý ? Cứ kể cho đến lúc già như thế này ông vẫn không biết thật ra ông đã hiểu được những gì. Chữ

hiều ông vừa nói với con không có cái nghĩa lớn của sự toàn vẹn trí thức, ông chỉ nói đến cái nghĩa nhỏ nhất của nó, nghĩa là, thật ra, ông đã thật muốn hiểu điều gì, chứ chẳng nói đến việc hiểu được hay không cái điều muốn hiểu đó. Bởi thế, không phải vì khiêm nhường mà ông tự nhận cả đời ông đã chỉ là một người tầm thường.

Mặt đường bên dưới trong một lúc không có xe cộ qua lại, sương xuống và gió thổi lướt những sợi cỏ nhỏ và lá rụng hai bên, trông cao hẩn lên. Ánh sáng của hàng đèn lộ chiếu những vầng tròn trên lối đi và nhìn thấy qua các tàn cây ở trên cao. Trời đen sâu và tựa bề cong đằng sau dãy building bên kia đường.

Ông nói tiếp :

— Chính con, con cần đến gia đình hơn cả, nhưng con lại cứ cố gắng chứng tỏ ngược lại, từ đó con đã góp phần tách rời mình khỏi mọi người.

Tôi cười, nói với ông tôi :

— Con cũng luôn có cảm tưởng lằm lẩn, có những lằm lổi con biết rõ và không, tuy nhiên điều ấy chẳng giúp con ngăn cản được mình điều gì ngoài đôi phút hối tiếc. Mỗi giây phút đối với con hoài hoài chỉ là những giây phút thí nghiệm chờ đợi xem sao.

Ông tôi xây hẩn người lại nhìn tôi và mặt người thoáng một nụ cười vừa vui vẻ vừa tự lự :

— Cứ nghe mãi tiếng gõ của thời khắc như thế, sẽ có lúc con thấy mình không còn chỗ chứa nó nữa.

Tôi tự nghĩ tôi đã bắt đầu từ lâu rồi. Ý nghĩ này làm tôi nhớ đến người con trai ở dọc đường và ông khách. Tôi biết rằng họ không là tất cả nhưng là những cái móc của con đường tôi đi qua để làm đích mỗi khi muốn lần mò trở lại. Hình ảnh họ hiện đến khiến tôi cảm thấy ân hận với ông tôi.

Ông nhắc lại lời nói lúc nãy :

— Xuống nhà mà chơi con. Xuống canh nồi bánh chưng cho ông.

Tôi đi cùng với ông tôi vào nhà và khi đi qua chỗ để va ly tôi bảo ông tôi ngừng lại, mở va ly lấy số tiền lương tôi để dành được đưa cho ông bảo :

— Con biếu ông.

Ông tôi cầm lấy, cười hỏi :

— Cái gì thế này ?

Ông mở ra xem và khi thấy đó là tiền, ông tôi hỏi tiếp :

— Con không dùng đến sao ?

Tôi đáp :

— Những gì cần con đã mua sắm đủ. Đây là số tiền con để dành được.

Ông tôi gập chiếc phong bì lại bảo :

— Cũng nên tàn tiện như thế. Thôi được, nếu

con không tiêu gì đến thì ông sẽ giữ hộ cho con. Ông chẳng lấy của con làm gì. Lương hưu trí của ông và tiền của các chú con biếu, ông cũng đủ dùng rồi.

Chúng tôi xuống nhà, ông tôi vào trong buồng sửa soạn các đồ lễ để mang bày trên bàn thờ. Tôi xuống bếp rồi ra vườn sau tới ngồi ở chỗ bắc bếp luộc bánh. Bà thím thứ hai và bà cô nhỏ đang ngồi trông và nói chuyện.

Thấy tôi tới bà thím ngồi xích sang bên bảo :

— Ngồi xuống đây con.

Bà cô nhỏ nhìn tôi rồi lại cúi xuống nhìn vào đồng than hồng. Ánh lửa hắt vào mặt cô rực rỡ.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế nhỏ, nói :

— Trong cô gần giống một thỏi than hồng rồi đó.

Cô cười không nhìn lên và cũng không nói gì. Bà thím hỏi :

— Sao con, con đi làm có gì cực không ?

Tôi nói :

— Dạ, chẳng có gì. Chỉ là những công việc ghi chép lật vật thôi ạ.

Bà cười, hai nếp má nhăn lại, hàm răng đen bóng, bảo :

— Các cô có chữ cũng sướng thật. Như tôi cả đời chả được đi đến đâu. Cứ đầu tắt mặt tối suốt ngày.

Thím đông con và phải đi làm thêm giúp chồng. Thím làm cho một tiệm may chuyên bán quần áo trẻ con may sẵn. Hình ảnh thím ngồi cặm cùi bên ngọn đèn được che bằng một tấm bìa cứng uốn cong cho đỡ sáng, đo, vạch, cắt, bên cạnh đóng vải nhận của tiệm về làm thêm ở nhà mỗi đêm, những ngày chồng thất nghiệp, thím yên lặng làm, không thở than, phiền não, làm tôi cảm thấy nỗi đường xa một nhọc sau này và lo sợ. Sự kiên nhẫn bình thản của thím làm tôi khiếp hãi. Bởi vì tôi hiểu rằng, bằng hình thức này hay hình thức khác, rồi đời tôi sẽ bị rửa mòn như thế, và không có cách nào trốn thoát.

Bà thím cười, nói tiếp :

— Nhưng mà kể các cô cũng tốn thật. Khi bằng tuổi các cô tôi chẳng biết phố nào mà đi xa thế. Ra khỏi nhà là như con cáy.

Tôi nhìn thím và thấy tuổi thím chẳng hơn bà bạn bao nhiêu, chỉ một vài năm, nhưng giữa hai người sự khác biệt thật là mênh mông. Hai người đó, ai đã sống phải hơn ? Tôi tự hỏi cũng thấy ngay sự so sánh như thế, vô lý. Mỗi người trong một hoàn cảnh và tự xoay xở để thích hợp với hoàn cảnh mình. Chỉ có thế thôi. Mỗi người đều có một cuộc đời trước mặt. Đó là chiếc mặt nạ, chúng ta đeo lên mặt mũi, thân thể, chân tay và tham dự cuộc chơi bịt mắt bắt dê, không ai được quyền từ chối.

Ngoài cửa nhà có tiếng xe hơi đậu lại. Vài người khách vào. Bà cô bỏ bếp chạy ra. Tôi nhìn thấy qua cửa sổ ba người con trai vào nhà.

Bà thím cũng nghèn cổ lên nhìn và nói :

— Người đeo kính trắng cao gầy đề râu mép đỏ muốn hỏi cô nhỏ nhà mình. Chú ấy vừa đậu kỹ sư ở bên Tây về.

Họ cười nói ồn ào và nghe loáng thoáng hình như họ định rủ bà cô đi lễ giao thừa ở Lăng Ông.

Lửa reo trong bếp. Nồi bánh sôi sinh sịch. Tôi thấy trong lòng êm ả, sự êm ả kỳ lạ vì biết chắc mình vừa ở xa về được ngồi ở một chỗ trong chốn cũ, đồng thời lại cũng biết chắc rằng rồi mai một sẽ không còn ở đấy nữa. Người ta sống, đi lại, đề nối liền cái hư không của đời mình.

Bỗng nhiên bà thím nhìn trước nhìn sau rồi ghé tai tôi bảo :

— Có người đến mách với nhà thấy chị đi chơi với... ai ở trên đó phải không ?

Tôi nhìn lại bà đề ánh chừng sự nặng nhẹ của câu hỏi, rồi đáp :

— Dĩ nhiên con có bạn.

Bà thím nói :

— Cháu có bạn thì có ai trách đâu. Nhưng đây... là chuyện khác.

Tôi đã hiểu bà định nói gì, nhưng vẫn hỏi, vì muốn bà nói thẳng ra.

— Thím nói thế nào ?

Bà nhìn tôi, trong mắt đầy vẻ dò xét. Sau cùng bà bảo :

— Cháu thấy cả nhà, cả họ, đã khổ vì chuyện má cháu rồi. Nếu cháu không biết giữ gìn rồi tai tiếng ầm ĩ lại khổ cả nhà.

Than hồng nỏ bắn những tia lửa đỏ ra ngoài bếp.

Tôi thấy hơi thở nghẹn ở ngực. Dĩ nhiên họ đã không bịa chuyện về tôi. Nhưng ai đã đem về nhà nói ? Họ không còn chuyện gì để nói nữa sao ? Còn mẹ tôi, tại sao tự nhiên người ta lại lôi bà vào chuyện này ?

Hình như người ta không bỏ qua một dịp nào làm đau đớn tôi bằng cách nhắc đến bà. Vì họ biết chắc rằng đó là một điều tôi không còn cách nào chống chế, hay nói gì. Sự lặng thinh chịu đựng của tôi có vẻ làm họ sung sướng.

Thấy tôi yên lặng trong giây lát, bà thím liếc nhìn tôi. Có lẽ bà cho rằng tôi đã nhận phần lỗi và có cái tự hào của người tự cho mình không có gì đáng trách.

Tôi nói với thím :

— Cháu không hiểu tại sao nhà này thích nhắc đến chuyện mẹ cháu ngoại tình và lấy chồng khác, có phải các cô thím lấy sự định làm nhục cháu làm vui không ?

Bà giật nẩy mình nhìn tôi, bà không ngờ tôi

nói ra điều ấy và cũng không ngờ tôi có thể nhắc đến những điều ấy bằng một cái giọng bình thản thế.

Bà nói :

— Tại sao cháu nói thế. Người trong nhà điều gì hay bảo được nhau thì tôi bảo chứ có...

Tôi nhìn thẳng vào mặt bà, nói :

— Có lẽ thím cho là cháu hỗn xược, nhưng cháu cũng không muốn người nhà cứ bắt cháu đội lên đầu cái việc ngoại tình của mẹ cháu như thế. Cháu không định xin hộ mẹ cháu để người nhà đừng nhắc đến chuyện ấy của bà nữa. Bởi không chắc bà ấy đã cần làm như vậy. Nhưng cháu tự hỏi, nếu người nhà cho đó là một xấu xa không thể gột rửa, tại sao cứ trút mãi lên người cháu, bắt cháu gọi mãi những chuyện ấy ? Hay mọi người cho rằng cháu là một phần của mẹ cháu và phải chịu trách nhiệm về bà ?

Tay bà thím cầm que cời run lầy bầy không biết vì tức giận hay xúc động, bà nói, cố hãm tiếng cho khỏi lớn để mọi người trong nhà khỏi nghe thấy :

— Chị nói liền thoảng ra sao tôi chẳng hiểu. Tầm gọi là làm sao ?

Tôi hỏi bà :

— Cháu hỏi thật thím điều này. Cháu biết thím là người ít... nói về cháu nhất trong nhà. Thím có thấy cháu là đứa đáng ghét và không muốn nhìn nhận nữa không ?

Bà bảo :

— Chị phải biết rằng trừ ông ra cả nhà không ai ưa chị cả. Tôi...

Tôi hỏi lại :

— Có phải vì mọi người đều không thích cháu. Và thím sợ làm khác họ tức là phạm lỗi không ?

Bà vẫn run rẩy bảo :

— Thì chị cũng phải biết là chị chẳng chịu ai điều gì cả. Nếu chị không cãi lại thì lại làm như không thèm nghe khi các cô các thím nói.

Tôi nói :

— Không phải cháu muốn tỏ ra coi thường các cô các thím đó nhưng là tại những lời họ nói với cháu thường ít có điều gì đáng đề ý.

Bà thò cây còi vào đầy những làn than sang hai bên bếp bảo :

— Thì tôi làm sao nói lại được chị.

Một hơi lửa tạt vào mặt nóng hực. Nồi bánh tiếp tục sôi. Tôi cảm thấy một sự bồng rất nghẹn ngào. Những lời nói quanh quẩn của bà thím xưa tôi đến chỗ cùng của mình. Tôi bị chật đút bởi những thói quen hạn hẹp, dần dần. Không có lẽ phải, không có sự rộng lượng. Ở trong một tình trạng như thế mọi phản ứng của tôi đều lơ lảo.

Tôi nói :

— Cháu biết thím là người độc nhất trong nhà dù không thương cũng không ghét cháu. Nhưng

thím nghĩ xem thím có dành cho cháu một chỗ nào bên cạnh thím không? Thành thử cháu tự cảm thấy cháu không có chỗ trong gia đình này? Một lần cháu đi làm xa, là cháu thấy trở về nhà như về chơi. Cháu nói như thế không có nghĩa định trách ai hết. Bởi vì... những lỗi lầm mọi người trong nhà có thể nghĩ ra cháu đều phạm đủ. Cháu cũng không định thú tội với thím đâu. Bởi cháu không phạm tội với họ. Cháu trước bỏ của họ cái quyền này nên cũng tự hủy những gì cháu có thể trách họ.

Bà hỏi :

— Thế chị không nghĩ gì đến cả ông à?

Tôi nói với bà như nói với mình :

— Đó cũng là lý do cháu tự biết cháu không có chỗ trong nhà này, nhưng vẫn trở về... Thím thử nghĩ xem cháu còn nơi nào mà về nữa đâu?

Bà nói :

— Tôi nói thật, tôi... chẳng hiểu chị nói những gì. Nghĩ như thân chị cũng tội nghiệp. Nhưng chị làm điều không phải thì vẫn đáng trách.

Nói xong bà lại tiếp tục cời bếp và bảo :

— Chị có muốn đi chơi phố giao thừa thì lên thay quần áo mà đi. Nhưng nhớ về trước lễ kéo không lại thành người xông nhà.

Tôi nói chẳng muốn đi làm gì, tôi sẽ ngồi trông bánh. Tuy nói thế nhưng rồi tôi cũng không ngồi lại nữa và lên nhà bốc mấy hột hạt dưa ra

ngoài hiên sau ngồi chơi trên chiếc võng móc một đầu vào cây trứng cá và đầu kia với cái cột cửa. Đêm xanh và nhiều sao. Bên hàng xóm mọi nhà đang sửa soạn lễ ngoài sân. Những ngọn nến cháy nhìn thấy qua các cành na, đu đủ thấp và chiếc thành giếng. Gió hiu hiu lạnh, tiếng trẻ con khóc trong nhà, mùi hương trầm thơm lan trong không khí.

Gần giao thừa bà cô nhỏ đi chơi trở về. Phòng cô ở có một cửa nhỏ đi ra lối cổng sau giáp với đậu găng tây. Tôi ngồi khuất trong bóng cây trứng cá và đèn hiên đã tắt nên họ, gã con trai đeo kính và cô, không nhìn thấy tôi. Họ nói với nhau những lời thì thầm. Tôi nghe bà cô van nài và gã con trai đòi hỏi bằng những lời sỗ sàng. Hẳn nói hẳn «muốn». Người cô run rẩy và một lần nữa van xin. Giọng hẳn thản nhiên, hình như hẳn muốn chứng tỏ hẳn có một tâm hồn khác hẳn những tâm hồn hủ lậu ở đây. Sau hết bà cô bật khóc. Tiếng khóc nghe có phần hèn mọn tủi cực. Gã con trai vẻ thất vọng bỏ ra về. Cả hai cho tôi cảm giác ghê tởm. Cùng một lúc sương xuống thấm trên vai làm tôi ớn lạnh. Đáng lẽ cô phải đập vào mặt nó. Đập vào mặt cái mặt hợm hĩnh, giả dối và ngu xuẩn của nó. Nhưng còn mi ? Còn mày, mày đã làm gì đời mày ? Mày đã làm gì thân thể mày ? Những tiếng nói không lời đó âm vang dưới làn da khiến tôi rùng mình nhìn xuống hai cánh tay. Tội lỗi

phải chăng cũng có khi mang tên sự ngây thơ ?
Và lẽ phải chỉ là một cách đánh lừa mình để sống ?
Ôi sự sống, mi là cái gì mà đón đau vậy ? Là ngày
tháng đi qua trong đời người ? Là những xúc
động da thịt tiếp nhận như những chiến lợi phẩm ?
Là cuộc chiến tranh sinh tồn giữa những người
tham dự và những kẻ ở đằng sau ? Là tuổi thơ
lớn lên trên đất nước nhục vinh ? Là những tiếng
nói chứa đầy gian lận ? Là sự già nua đốt thành
tro than tất cả buồn, vui, hy vọng ? Là mẹ hay là
cha ? Là cuộc ngoại tình hay dâm hiến ?

Những ý nghĩ lan man đó chia vỡ cơn xúc
động trong người tôi rồi lắng dần trở lại bình
thường.

Tôi lên gác ngủ khi ông tôi đứng ở sân thấp
hương để lễ giao thừa.

N G À Y mừng một qua đi với những đồng tiền mới và những lời chúc tụng, khách đầy nhà. Tôi xuống bếp giúp các bà thím những việc lật vật, đơm sồi ra đĩa, bóc trứng cúng, gọt xu hào và cà rốt. Phần khác tôi cũng muốn tránh không gặp ai, họ hàng hay người quen. Người ta sẽ hỏi thăm những điều tôi không muốn trả lời. Buổi trưa ông tôi tập hợp cả nhà ra ngoài thêm đứng chụp ảnh. Tôi lại phải làm cái việc đi trốn. Con không thể đứng vào đấy, không muốn để lại dấu tích

gì. Khuôn mặt và cái vết nhám đó sẽ nói gì với người xem ? Chắc tôi cũng biết điều đó, nên dù có nghe tiếng mấy đứa trẻ nhắc đến tên tôi, ông cũng không đợi kiểm tôi làm gì, cứ tiếp tục cho chụp. Bữa cơm trưa cả nhà ngồi ăn rất đông kéo dài đến hơn 1 giờ và sau đó mọi người rủ nhau đánh bài. Tôi thắp hương trên bàn thờ cho ba tôi trước khi đi ngủ. Căn gác hấp nóng. Đầu óc vằng vát, tôi mệt và ngã xuống giấc ngủ đầy hơi nước bồng, thân thể và mọi phản ứng đều mềm nhũn. Giấc ngủ mệt đến nỗi khi tôi thức dậy, tai đã nghe tiếng cười ở dưới nhà vọng lên mà tinh thần vẫn như ở tình trạng thất lạc. Trán, lưng và ngực ướt mồ hôi, tôi phải ngồi dậy kéo chiếc quạt máy lại gần và mở hết số cho chạy và lại nằm xuống duỗi thẳng chân tay. Tôi cũng lười không muốn đi lấy nước uống mặc dầu cổ khô đau. Quạt chạy bật hơi, gió thổi vào vách bật trở lại, mát dần. Có lẽ đã đến ba giờ. Tôi tự nghĩ sẽ làm gì cho hết buổi chiều ? Tôi nhớ lại những con phố đã đi qua buổi chiều tan học nhớ mẹ ngày nào, những tủ kính hàng bên trong có những đôi giày mới bày trên một mặt gương xoay tròn, khung ảnh bằng da nhỏ, những cái gạt tàn thuốc và đồ trang hoàng bằng thủy tinh, con ngựa kéo chiếc xe chở thùng rượu chung quanh móc 6 chiếc ly xinh xắn. Tất cả những hình ảnh ấy diễn ra trong trí tưởng của tôi lúc đó hình như cũng chìm

trong một làn khói của sự mất ý thức và lười biếng. Mạch hai bên thái dương đập mạnh, tôi cố tập trung sự tỉnh táo để lấy lại bình tĩnh. Tôi bỗng nhớ đến ông khách và nghĩ có lẽ tôi sẽ đến thăm ông. Tôi có tấm danh thiếp của ông trong ví, sẽ tìm thấy nhà. Tắt cho tôi cảm tưởng rất buồn về thời gian. Những ý tưởng và xúc động bất chợt đó dồn chảy đến tôi miên man rồi cũng rút đi rất nhanh, chìm hết giác quan vào trong trạng thái bập bênh, chập chờn, khiến tôi lại buồn ngủ trở lại.

Nhưng chợt nghe một tiếng động tôi mở mắt và nhìn thấy bà cô nhỏ đang đứng tựa lưng vào vách chỗ gần cửa sổ phía đầu giường. Cô mở chừng mắt nhìn tôi. Tôi ngồi nhòm dậy giờ tay vuốt tóc ra đằng sau, cố ý kéo dài cử chỉ này để chờ xem cô nói gì. Nhưng một lúc lâu sau vẫn không thấy cô lên tiếng. Tôi quay hẳn lại nhìn cô chờ đợi. Da mặt cô xanh nhợt, đánh lại, sự căm hờn và bạc nhược trong đôi mắt u uất và sợ hãi. Tôi có cảm tưởng một tia lửa vàng chớp ngoằn suốt chân tay và đầu óc, cùng một lúc tôi linh cảm một tai họa nào đó đã xảy ra với cô và cô đang cần đến tôi. Tôi ngược nhìn lên. Cô đứng đó với những mảnh và khe ván kéo dài từ trên nóc xuống mà cảm giác bàng hoàng khiến tôi thấy như chúng muốn đảo lộn. Tôi hỏi cô có điều gì muốn nói với tôi ? Tiếng nói của tôi đập trong hai màng tai choáng váng. Cô vẫn không

trả lời. Mồ hôi bây giờ bắt đầu chảy ròng hai bên tóc mai xuống má cô. Tôi cảm thấy cô không còn đủ sức chống đỡ nữa. Tôi đứng dậy và chạy ra định đỡ cô ngồi xuống giường, Nhưng cô hất tay tôi rất mạnh như chạm phải lửa, khiến tôi bắn trở lại phía giường. Cô nói rít qua hàm răng đừng đụng đến cô. Tôi hỏi cô làm sao thế ? Cô vẫn không nói gì. Nước mắt ứa ra cô quệt ngang mặt và cố giữ không khóc. Tôi đành ngồi yên chờ. Lúc lâu sau, bằng một giọng vừa lạnh lùng vừa hoảng hốt và khinh bỉ cô cho tôi biết cô cần tìm một chỗ để giải quyết « cái còn lại trong bụng » với gã con trai đeo kính. Hắn không muốn cưới cô (Mặc dầu hắn không ngớt đòi hỏi cô, như đêm qua tôi đã có dịp chứng kiến.) Đáng lẽ cô phải đập vào cái mặt ngu xuẩn hợm hĩnh của nó, một lần nữa tôi lại nghĩ. Tôi hỏi tại sao cô lại đem điều ấy nhờ tôi ? Sự khinh bỉ trong giọng nói của cô đã biến thành ghê tởm, tôi có cảm tưởng cô đang muốn mửa khi nói với tôi, mày biết, tao chắc mày biết, vậy hãy giàn xếp cho tao chuyện này. Hẳn cô đang cho rằng, tất cả mọi cái xấu xa đều là tôi, và tôi phải biết, chuyện ấy tự nhiên, tự nhiên như sự khinh bỉ trong giọng nói của cô đối với tôi. Tôi nghĩ đến hai con mắt có tia đỏ của ông tôi vẫn nhìn tôi qua cặp kính gọng nhựa chảy thấp xuống mũi và mái tóc bạc húi ngắn của ông, hôm ông đứng chờ tôi ở

thềm cửa nhà thương bữa tôi bị cô xô ngã từ trên gác xuống lăn hết cái cầu thang. Ông sẽ ra sao nếu ông biết chuyện này ? Cô muốn nhờ tôi mà sao cô lại nói với tôi toàn bằng cái giọng khinh miệt như thế ? Tôi hỏi, tại sao cô lại cho là tôi biết cái nơi cô cần tìm đến đó ? Tại sao cô không bắt hần đưa đi ? Cô nói tao không cần ý kiến của mày, chỉ cần hỏi cái chỗ đó, hãy chỉ cho tao. Cô định phá bỏ sao ? Cô yên lặng không nói gì. Tôi nhìn thấy quai hàm cô nổi gồ vì cô cắn răng lại. Tôi cũng hỏi đề mà hỏi vậy thôi, tôi không hề nghĩ rằng việc đó liên quan gì đến nhân đạo. Bởi vì vấn đề bây giờ là giải quyết cái việc đó. Đề nó lớn lên nhân đạo còn làm phiền hơn nữa. Tôi cũng không tức vì cô đã dùng lối nói quyền thế với tôi. Tôi nói tôi không biết một tí gì liên quan tới việc cô định nhờ tôi hết. Sự tức giận gần như nẩy lửa trong mắt cô. Cô nói, mày muốn tao phải van xin mày hay sao ? Tôi nói, tôi không biết thật. Cô bảo, hãy tìm ra cho tao. Tôi nói, tôi cũng không trách nhiệm nổi việc này. Con đi, tao không khiến mày làm mẹ tao. Tôi định bảo cô đừng gọi tôi như thế khi cô còn cái bụng chưa giải quyết xong, nhưng nghĩ tôi không thể làm nhục cô mà không chịu chung, nên tôi lặng thinh. Tôi hỏi lại, sao cô không nói với hần ? Hần không thể đứng đưng như thế. Tiếng nói của tôi dặt trí tưởng tượng đến ông khách. Nếu

bây giờ cái còn lại ấy cũng có trong tôi thì sao đây ? Tôi có thể bắt buộc gì ông ta ? phải nói với ông thế nào ? Cô nói, mày không có kinh nghiệm gì về một việc tương tự hay sao ? Nếu người ta từ chối thì cái còn sót lại mình chỉ còn cách là lo liệu lấy một mình. Tôi bảo, phải nói với ông hay một chú nào đó. Tao nhắc lại tao không cần ý kiến của mày, cô nói. Cô tựa hẳn lưng vào vách ngửa đầu ra sau, mồ hôi đọng hạt trên cổ và thấm ra ngoài ngực áo. Cô đã nghĩ kỹ việc cô sẽ làm chưa ? Tôi hỏi. Cô đáp : Phải làm trước khi nghĩ kỹ, phải làm trước khi mình có những tình cảm thật về nó. Tôi nói, tôi không giúp gì được cô. Tôi không biết chỗ nào. Mày hãy đi kiếm giùm tao, tao không thể mang nó tự đi kiếm được. Thôi được, tôi sẽ cố gắng tìm ra cho cô. Nhưng cô hãy cho tôi hỏi một câu : cô không sợ, không ân hận gì sao ? Cô nói : vì tao có việc nhờ mày nếu không tao không chịu nhờ mày từ này. Hỏi gì mà hỏi lắm thế. Bộ mày cho đó là những điều lúc này nên đặt ra hay sao ? Tôi nói, được lát nữa tôi sẽ đi lo việc cho cô. Cô bỏ xuống nhà. Tôi ngồi sửa lại giường chiếu nghĩ cách để kiếm ra cái chỗ cô nhờ tôi. Làm thế nào tôi có thể tìm được. Hỏi ai ? Tôi không có một đứa bạn nào ? Mà nếu có, tôi cũng không biết phải hỏi nó như thế nào ? Tôi đã hứa láo với cô, dù rằng sự hứa ấy gần như cô bắt buộc. Nhưng

nghĩ cho cùng không phải vì một mình cô mà tôi nhận làm cái công việc đó. Mà vì cả cái gia đình này. Vì ông tôi. Vì cái nơi tôi đã bị bỏ lại như một nỗi phiền muộn. Với cuộc ngoại tình của mẹ tôi, với cái hậu quả việc làm của bà cô nhỏ như hiện giờ, danh giá của cái gia đình này còn gì đáng giá nữa không? Nó có còn không mà giữ. Mà cũng đã góp phần làm cho nó tồi tả. Chỉ tội nghiệp một mình ông. Tôi xuống nhà tắm rửa, dội nước lên người, tôi bỗng cảm thấy rét. Sự nhồn tởm trong giọng nói của cô như còn bám trên da thịt. Tôi không có trách nhiệm gì trong việc này, nhưng làm thế nào được, nó giống như khi mình đi đường gặp một người bơi nước hoa hay một đống rác, cả hai cái mùi đó mình đều không có trách nhiệm, nhưng nó vẫn cứ xảy ra và ảnh hưởng tới mình. Tôi sát xà bông và trườn nhẹ bàn tay trên bụng và tự nhủ: Có còn lại cái gì trong này? Tôi nghĩ đến quyết định của bà cô nhỏ. Có một cái gì không xong trong đó thật đấy nhưng có lẽ không làm sao hơn được. Dĩ nhiên là sự kiện tùy thuộc với hoàn cảnh của cô. Và để sống với người khác nữa. Tắm xong tôi lên gác thay quần áo. Tới lúc này tôi nghĩ ra ông khách quen và nảy ý nhờ ông giải quyết hộ vụ khó khăn này. Tôi lại trước gương chải đầu, nhìn vào mặt mình và cái vết đen đó, để thấm ngấm sự hiện hữu từng giờ phút của mình. Cái

còn lại trong bụng này đem lại cái nhục cho tôi hay tôi là kẻ đem sự nhục nhã đến cho nó. Cả hai đều vô tội như nhau thôi con. Vì tội lỗi đã nằm sẵn trong mày rồi đó. Nó chỉ là sự thể hiện và thể hiện dưới mắt kẻ khác mà thôi. Kẻ khác kết tội mà mày không thay đổi. Tôi bật cười chua chát một mình. Lại cái triết lý kín của L'enfer c'est les autres phải không? Không, triết lý không là gì hết, cái còn lại trong bụng này, nếu có, mình tôi phải giải quyết. Chỉ riêng cái việc phải làm là đáng kể. Triết lý là xa xỉ; nó làm khổ người hiểu và làm nhục kẻ không hiểu nó.

Tôi xuống nhà bảo với ông xin phép ra phố một lát. Ông tôi gật đầu bảo, nhớ về ăn cơm chiều. Tôi nói vâng và ra đường. Tim tôi bỗng đập mạnh vì chợt nhớ đến bà bạn ở Đà Lạt. Với sự từng trải của bà, giá có bà ở đây chắc bà sẽ giúp tôi dễ dàng. Tôi vẫy xe bảo, chở đến phố ông khách. Người tài xế nói: tốt cô lì xì thêm tiền nghe cô. Được, ông chạy giùm tôi đến đường... tôi mở ví lấy tấm danh thiếp của ông khách coi lại và nói với người tài xế. Đường phố đầy người qua lại, quần áo mới, những khuôn mặt đỏ ửng vì rượu. Trẻ con đốt pháo lẹt đẹt. Sự vui mừng dồn dồn trái đều trên các hè phố.

Nhà ông khách ở trong một cái ngõ sâu phải đi qua mấy đám đánh cua cá, trẻ con đàn bà xúm quanh la hét om sòm. Tôi phải cúi mặt nhìn

và bảo tôi hãy lại gần và ngồi xuống cạnh ông. Tôi tự nghĩ : tôi nên hiểu đó là cách ông muốn nói lại một thói quen hay đó là một cử chỉ âu yếm thực của ông đối với tôi. Kỷ niệm những giờ phút sống gần ông trên Đà lạt đầm đầm dưới da thịt, tôi muốn thở mạnh cho bay hết. Em phải dọn mình như thế để cho em được trong sạch đối với anh và đối với em. Thấy tôi ngồi yên chắc ông đoán là tôi ngần ngại nên ông đứng dậy chìa tay nắm lấy tay tôi và kéo tôi sang ghế ông. Đà kéo khiến khi ông ngồi được xuống thì tôi ngã theo vào tay ông. Ông cúi xuống hôn rất lâu trên trán và trên môi. Ông bảo : em đến với anh hôm nay là phải lắm. Tết không có ai là người nhà hay họ hàng kẻ cũng buồn.

Tôi tự nghĩ đến tuổi ông mà người ta vẫn không sống nổi một mình ư ? Gia đình và những người thân yêu, đối với tôi, những tiếng ấy thật chỉ có nghĩa mĩa mai. Nó đã giăng kín đời tôi như một chiếc mạng nhện. Nó cũng bắt đầu bằng sự ham muốn đang được kích thích bằng cái hôn của anh mà da thịt em đang bắt đầu thú nhận, sau đó là sự sa ngã, phải không anh ? Lời khấn nguyện tự trong bản ngã tối tăm của tôi một lần nữa lại lên tiếng thiết tha, xin cho em được sống với anh, với sự được chấp nhận và hưởng thụ tình yêu như một đỉnh cao của tình cảm, trên đó là trời mây trong sạch bát ngát và tự nhiên như

hơi thở. Xin cho em được vương tới đó để tìm thấy ý nghĩa của đời mình. Tôi nghĩ và lên tiếng gọi : « Anh ơi ! Anh ơi ! ». Tiếng gọi đó là tiếng nói của đứa trẻ đang bò dưới một chân núi tôi nhìn thấy trong tưởng tượng, nó là tôi, mặt mang đầy vết tích hương lên phía mặt trời khuất trong đám mây, nhưng vẫn chói những tia sáng các niềm vui trên tầng khói đặc đó và sức lửa đang đốt tôi thành than. Tôi biết rằng tôi đang bốc cháy và tiếng gọi ấy ông khách đã nghe và hiểu nó như tiếng của một loài thú trần gian đang cần thực phẩm. Và ngọn lửa đồng tình cũng thốt lên trong hơi thở của ông bỗng rơi bên tai tôi. Ông cắn và liếm trên tai, trên cổ tôi. Quê hương, gia đình, phần mộ, hạnh phúc, lúc này không còn nghĩa gì hết, tất cả đều giả, chỉ có thân xác này thật mà thôi, một thân xác nặng nề, tội nghiệp, đầy ham muốn để thì tử thân mà dập tắt thì không có lý do. Giây phút thần tiên và địa ngục của đời người. Giá anh yêu em thật, giá chúng ta yêu nhau thật, thì em sẽ sung sướng bao nhiêu. Nhưng làm thế nào chúng ta có thể biết được, nhìn thấy cái sự thật khốc liệt đó ? Cái sự thật mang ý nghĩa quý báu nhất đời người lại chỉ hiện ra với dáng dấp của sự khinh miệt.

Sự suy nghĩ này làm giảm nhiệt tình của tôi trong cơn say đang tham dự. Nhưng chính lúc ngọn lửa thật sự yếu mềm đi đó, tôi lại cảm thấy

không còn sức chống đỡ nữa. Chúng ta có mặt chỉ để giải trí cho nhau mà thôi. Tôi nhớ đến lời nói của một nhân vật của ông khách nói với một người bạn của cô ta : *Tôi chỉ là nơi cắm trại của tâm hồn anh mà thôi* ». Em hiểu anh và dĩ nhiên là anh hiểu anh. Nhưng đời sống không có bộ mặt của sự hiểu biết. Có lẽ vì thế mà không bao giờ chúng ta có được đáng điệu thoải mái. Chúng ta ngọt ngào và lúng lờ cho đến khi rơi hẳn xuống cái chết. Và nếu chết là trở về đất, thì chân chúng ta có lúc nào không bám lấy cái chết ? Phải không anh ? Và như thế, làm thế nào chúng ta có thể tìm ra hạnh phúc ?

« Anh ! Anh ơi ! », cánh tay ông khách cuốn riết lấy vai và lưng tôi, em gọi anh với nỗi vui và sự khoái lạc đang được thắp lên cùng với cái chết. Thế ra niềm vui của con người cũng nằm trong thiên tai hả anh ? Đừng nhìn mặt em lúc này, anh sẽ khinh em. Em xấu hổ. Cho em giấu mặt đi.

Cơn mưa nào rồi cũng hết. Ngọn lửa nào cũng tàn. Ngày tháng nào rồi cũng qua. Riêng nỗi buồn trong tâm hồn được tôi bằng những cuộc đời thay đó, dần dần kết tinh trong mỗi chúng ta. Nó nằm đâu đó trong da thịt héo hon, giữa dòng máu luân lưu trong thân thể, trong hơi thở nhẹ nhàng thoải mái những buổi đẹp trời được đi chơi ngoài bãi biển, hay nặng nhọc khi ốm đau.

Nó ở đâu đó trong trí não rồi bốc lên những sợi tóc bạc, ngủ trong sự ngội lạnh dần dần của lòng ham muốn nhớ quên, sau đôi mắt mờ của những người già chúng ta bắt gặp, mọi cảm xúc đã hóa thạch, em tự hỏi nó có còn ở trong họ không anh ?

Tiếng reo hò của lũ trẻ và người lớn trong đám bạc ngoài ngõ vọng tới, làm tôi chợt nhớ ra ngày mừng một tết, và mục đích tôi tìm đến ông khách hôm nay, đúng hơn là việc bà cô nhờ, tôi định hỏi ông tìm cách giúp họ.

Khấp người còn ê chề những cảm giác sót lại, chân tay mỗi run, lúc này tôi mới để ý đến sự êm ả của chiếc gối dưới đầu, nhớ lại lúc ông khách bế tôi vào đây, chiếc giường nhỏ với nệm êm, tôi nép mình vào người ông, cảm thấy bơ vơ hoàn toàn. Một nỗi sung sướng khắc khoải, ngây ngất, gay gắt. Mỗi lần thả mình vào cuộc như thế tôi lại sống cái cảm tưởng hóa thân, hóa thân mà không đổi thay gì hết, hết như con ve tự lột xác chỉ để trở thành con ve mà thôi. Mỗi lần nhập cuộc là một lần tự xé những ảo tưởng bao quanh mình để hiện nguyên hình nhỏ mọn, tầm thường. Cái tầm thường của niềm kiêu hãnh đã chết ngất.

Đó có phải là lúc chúng ta có thể vượt tay lên bản thể của mình phải không anh ?

Ông khách nói « Em có mệt thì ngủ đi ». Ông

nhấc đầu lấy cái gối đắp lên người tôi rồi trườn dậy lấy nước uống. Tôi nhắm mắt nghe tiếng chân ông đi lại, tiếng nút bìa bật ra, tiếng nước chảy vào cốc và tiếng ông uống ừng ực. Ánh sáng của buổi chiều ngoài cửa sổ còn chiếu vào căn gác tôi nhìn thấy sau hai mi mắt hum húp đỏ, tôi chưa nói gì được với ông về việc của bà cô. Bây giờ tôi cũng chợt nhớ ra rất có thể việc hỏi han này sẽ gây một sự hiểu nhầm giữa tôi và ông. Tại sao tôi không nhân dịp thử xem, nếu cái còn lại xảy ra với tôi, thì ông sẽ nghĩ sao ? Nhưng cuộc chơi này cũng không phải là không nguy hiểm. Bởi tôi không thể nào đoán biết phản ứng của ông đi đến đâu. Tôi sẽ phải chịu đựng sự đau đớn nào đây ? Tôi gọi ông khách và bảo : « Em có điều cần nói với anh ». Ông trở lại giường, nằm xuống cạnh tôi thỗi một hơi thuốc lá vào tóc đằng sau gáy làm tôi ho sặc sụa chảy nước mắt. Ông ôm ghì lấy tôi cười. Tôi nhìn mái tóc loáng thoáng những sợi trắng của ông và cảm thấy hạnh phúc vô vàn. Một niềm hạnh phúc hết sức giả dối, nhưng hạnh phúc thật là thế nào, có lẽ đó là điều người ta cần chứng nghiệm một mình, không có thứ hạnh phúc chung cho mọi người phải không anh ? Cũng có lẽ hạnh phúc không phải là thứ anh có thể đem đến cho em hay em có thể đem đến cho anh, mà chúng ta phải tự tạo lấy trong lòng với sự giúp sức của người khác. Tại sao em lại mang

cái chuyện có thể làm vỡ cái giây phút dù chẳng tuyệt vời nhưng êm ái và dễ chịu biết bao này, nói với anh làm gì cho hỏng đi. Nhưng làm như thế có phải chúng ta chạy trốn điều gì không anh? Dĩ nhiên em không biết anh đang nghĩ gì, nỗi băn khoăn này chỉ là của riêng em, vậy em là kẻ trốn chạy một mình. Để được sung sướng. Và hạnh phúc là vấn đề thừa hưởng chứ không phải tìm kiếm, giản dị như thế sao anh?

Tôi cố thở nhẹ và thu mình trong sự yên ổn bên cạnh ông khách, không dám khua động cơn mơ tưởng mong manh như khói thuốc đang làm say, và giây phút nữa đây, sau khi nó đã tan loãng vào cơ thể sẽ là sự nhạt nhẽo còn lại.

Tôi quyết chống đối cái khoảnh khắc đứng im sắp tới đó, nên vớ tờ báo trên đầu nằm đọc. Ngó xuống ngực, và một bên sườn mình với làn da của mặt nước vừa đọng lại sau khi có một hòn sỏi được ném xuống, tôi nhìn rõ hơn phân nửa người bên kia, tôi dần nằm ngửa hẳn ngoẹo đầu nhìn xuống khoảng giữa hai đùi mình, bộ mặt thật của mày đó. Một cảm tưởng tự do hoàn toàn. Hãy nhìn thật vào thân thể mày như thế để biết ra mày đã bị ràng buộc bởi tự do đến ngần nào. Tôi ngó vào trang báo. Tin tức và hình ảnh trình bày một cuộc tấn công của Việt Cộng vào một đồn quân cách Sài-gòn gần hai chục cây số về phía Đông Bắc, bị phản công, để lại trên chiến trường nhiều

xác chết ngồn ngang. Những chỗ khác đăng các tin tức giải thích của bộ Quốc phòng liên quan tới lệnh gọi nhập ngũ các thanh niên có bằng tú tài trở lên, vấn đề viện trợ của Hoa kỳ, một vụ bắt ghen bằng tắc xi làm náo động thành phố và những tin tức lặt vặt khác. Tôi không đủ tâm trí để đọc hết một tin nào, chỉ liếc qua những hàng tit lớn. Trang trong của tờ báo có một bài điềm sách, người ta viết phê bình tập kịch mới xuất bản của ông khách, tập kịch cũng mỏng dính như bộ ngực lép xẹp của ông tôi đã mua và đọc từ bữa trước tết ở trên Đà Lạt. Đúng như những tin tức và hình ảnh thời sự ở đằng trước, với mặt mũi chân tay lúc này và việc làm của chúng tôi vừa xong, bài phê bình đã nêu ra sự xa cách của cuốn sách đối với thảm trạng xã hội đang nhìn thấy. Chưa bao giờ tôi thấy thân hình trần truồng của tôi lại nhiều tội lỗi đến thế. Nhưng giá tôi mặc quần áo vào những tội lỗi đó có thay đổi được chăng ? Tôi định quay lại nói chuyện với ông khách về lời chỉ trích trong tờ báo, nhưng nhìn hai hàng mi ông khép kín dưới vầng trán phẳng, vẻ mỗi một trên khuôn mặt xương xẩu, những sợi râu mọc lởm chởm, hai con ngươi nổi tròn trong trũng mắt nhăn, tôi lại nghĩ, tôi không biết gì về ông, giá ông là chồng tôi, và nếu người ta coi ông sống như thế là ích kỷ và có tội, hãy cứ đem xử ông, tôi xin làm kẻ xót thương chứ không biết kết án thế nào.

Nhưng dầu sao thì tất cả những ý tưởng đó cũng chỉ là những suy nghĩ tưởng tượng của tôi mà thôi. Tôi cũng nghĩ, thật là may mắn và tiện khi người ta đã nghĩ và tìm ra cách che dấu đời sống riêng của mình trong hang ổ hay nhà cửa.

Tôi cũng nghĩ đến đoạn đối thoại trong vở kịch của ông, người thanh niên đã kể lại ngày còn nhỏ của mình, anh ở gần bến tàu Nam định có những buổi chiều nghe tiếng còi hụ và nhìn những chiếc tàu chạy ra sông, anh bắt đầu thấy nhớ quê hương, nhớ dòng nước đỏ dòng đục, nghĩ đến ngày mẹ chết, và đã mang máng hiểu ra rằng sau này cuộc đời sẽ chẳng có gì tốt đẹp. Không biết có cái gì trong tâm hồn đã báo hiệu cho đứa trẻ nhỏ là anh ngày ấy hiểu ra như thế. Bây giờ ngoài ba mươi tuổi anh gặp lại đứa trẻ đó trong hồn mình, với bãi cát và dòng nước đỏ đã mất thật với quê hương. Cuộc đời có buồn bã thật không anh ? Tôi nghĩ thầm câu nói với ông khách và áp miệng hôn lên môi ông. Đây là lần đầu em hôn anh, cái hôn của con bé tật nguyền, không quê hương, nhà cửa đứa nhỏ không một lần được soi mặt trên dòng sông quê mẹ hay quê cha để được nhớ thương. Em muốn được ngồi trên chiếc tàu đã chạy trên dòng nước quê anh. Em là đứa con cha Bắc mẹ Nam ra đời vào những năm loạn lạc, loạn lạc kéo dài cho đến bây giờ, cha mẹ chia lìa khi chưa kịp lớn, sống chỉ để gây

lỗi lầm, làm sao anh có thể thương em ?

Tôi nhận ra rằng sự xúc cảm quá đáng đã làm tôi muốn chảy nước mắt và buồn cười. Ông khách thức giấc choàng tay đáp lại cái hôn của tôi. Cảm giác mạnh mẽ của da thịt thực tại xua đuổi hết những hình ảnh tưởng tượng yếu đuối đã xa. Chỉ còn lại căn gác kín đáo và hai chúng ta. Với sự tự do là niềm vui và nỗi chết.

Chúng tôi thắp lại ngọn lửa lần thứ hai với sự đồng tình hoàn toàn của thân xác. Giống như những con thú đã no mồi nghiền ngẫm miếng ngon còn lại. Kéo dài cuộc vui, kéo dài cảm giác. Không nghĩ ngợi. Cho trọn, cho đầy một lần tội. Không còn lời khấn nguyện cầu xin tha thứ. Chỉ là nỗi mê được nuôi dè dặt. Giữ cho lâu bền giây phút hóa thân. Sự gạn lọc đã hoàn toàn. Chúng ta thanh khiết trút bỏ tình yêu cho nhau một lần trọn vẹn. Nếu tôi có tội thì đây là lần đáng tội. Nếu em có tình yêu thì đây là lần em yêu anh. Rồi tùy anh, sau phút giây này, kết tội hay tha thứ, chỉ một mình anh, một mình anh có quyền mà thôi.

Cho đến lúc ra khỏi nhà ông khách tôi vẫn chưa nói được với ông về chuyện bà cô. Vấn đề được đặt ra trực tiếp chỉ còn là một tiếng nói với ông khách, đã khiến tôi chợt hiểu rõ sự nghiêm trọng của nó và không thể thốt lên lời. Quả thật tôi không thể trách nhiệm nòi một việc như

thế. Tôi sẽ nói với bà cô hãy tự lo liệu lấy. Có những việc tốt nhất là không nên có ý kiến của mình. Tôi nhớ mang máng hình như có lần bà bạn trên Đạt lạt đã nói với tôi thế. Đó là một lời khuyên khôn ngoan. Ông khách mời tôi đi ăn cơm chiều với ông. Nghĩ ngợi một lúc tôi nhận lời, đầu vẫn nhớ ông tôi dặn về ăn cơm nhà. Nhưng lúc chúng tôi ra đường trời còn sớm, ông khách hỏi : đi đâu chơi ? Tôi nói : Tùy anh, đi đâu cũng được. Chúng tôi vẫy xe lên phố. Không khí tết nhìn thấy rất rõ trên những phố mọi nhà đều đóng cửa, người qua lại ăn mặc quần áo mới. Nhưng sự buồn nản hình như vẫn bám ngủ trên các mảnh tường cao quét vôi sạm.

Nắng giống như những mảnh nhám lần quất trên ngọn cây, cửa sổ các tầng lầu và giữa bầu trời có những cơn gió nóng thổi lướt trên vỉa hè và bụi hoa công viên có lưới sắt. Ông khách nói, hôm nay khó mà kiếm được một tiệm mở cửa để ăn. Ông cầm lấy ngón tay ở bàn tay phải của tôi, tôi nghĩ người ta sẽ nghĩ tôi là con gái ông. Ất cũng sẽ có người cho tôi là vợ hay nhân tình của ông. Chữ nhân tình vang ở trong tôi một ý nghĩa kỳ lạ vằng vắt, như cơn sốt buổi chiều ngoài da. Chắc cũng chẳng ai nghĩ thế đâu, em chỉ đang tự xác định, đúng hơn em chỉ đang tự kiếm cái chỗ của em bên cạnh anh, em đã đứng vào cái vị trí mang tên gì bên anh. Có lẽ

cái tên gọi ấy sẽ giúp em nhận ra mình chăng ? Nhận ra mình bên cạnh người khác, đó là vai trò người ta sẽ đóng bao nhiêu lần trong đời người hả anh ? Tôi nói, không có tiệm nào mở cửa thì mình đi mua bánh chưng về nhà ăn. Ông khách bảo, ờ cũng được. Ông cũng hỏi, lúc này em định nói gì ? Tôi bảo, chuyện không liên quan gì đến chúng ta. Đó là câu trả lời hình như đã trút cho tôi cả nỗi canh cánh trong lòng từ lúc trưa. Phải, không liên quan gì hết với em. Tôi phải nói như thế, phải chọn thái độ đó, chọn làm người mù và điếc. Để sống. Tôi vừa nghĩ vừa tưởng tượng tới một mũi dao nhọn tự tay đâm vào bụng, đâm trúng vào giữa cái còn lại nếu nó hiện hữu.

Ông khách đưa tôi tới một trường học trong đó có một sân khấu nhỏ, màn nhung đỏ được kéo lên, có lẽ người ta vừa quét dọn lúc giao thừa. Ông nói chuyện và chúc tết người gác cửa trạc độ ngoài bốn mươi, mặt dài, có cái mũi khoằm, hàng lông mày đậm, gầy nhom và nước da xanh mét. Người gác cửa cười hỏi : Tết ông không đi đâu chơi à ? Ông khách cũng cười bảo không. Rồi ông tiếp, giơ bàn tay làm hiệu xòe quân bài : Không đi khai xuân à ? Người gác cổng gật gật đầu tóc rẽ tre : Có chứ, nhưng lát nữa cơ. Bây giờ còn để cho người ta lo lễ bái chúc tết bà con cái đã.

Có lẽ đã quen với sự ông khách thường đến đây nên sau khi chào nói vài câu xã giao đó, người gác cổng bỏ xuống nhà riêng ở phía sau trường. Còn lại tôi và ông khách trong thính đường với chiếc sân khấu kéo màn để trống và những dãy ghế xếp đều được chiếu sáng bằng mấy ngọn đèn nhỏ. Bóng tối trên vòm nóc cao và hai bên hành lang có những hàng cột vuông. Ông khách bảo, không biết đi đâu vào đây chơi vậy. Tôi chưa làm quen được với cảm giác mới lạ của căn phòng. Tất cả các cửa đều được đóng kín. Sự bùng bít, ánh sáng nửa vời và căn phòng được kiến trúc đặc biệt cho vang tiếng, vào lúc không có một tiếng động nào đó, sự im lặng hình như không có lối thoát đập vào các bức tường rồi dội lại, chùng chất, làm đến muốn tức hơi. Tôi có cảm tưởng bóng tối u uất trong thính đường chính là kết tinh của sự yên lặng vậy. Ông khách bảo tôi ngồi xuống một chiếc ghế bọc da màu nâu đỏ trên hàng đầu và ông cũng ngồi xuống một chiếc kế bên, nhìn lên sân khấu. Ông mỉm cười một mình. Hai con mắt nâu của ông nhìn gần trong suốt. Vẻ trong suốt mắt hút trong hư vô, không có gì trong chiều sâu dưới đáy, trở nên buồn, cái buồn nhọt nhọt không gợi một hình ảnh tưởng tượng nào. Tôi hỏi : anh thường đến đây sao ? Ông lấy giọng đùa bỡn nói : Bao giờ thèm kịch tôi đến đây cho đỡ nhớ. Tôi lại nghĩ

thăm : đến tuổi ông mà ông không tạo nổi cơ hội thực hiện ý muốn của mình, ông còn đợi gì nữa ? Đợi cho tóc trắng, đợi cho ung thư làm thối hết cái dạ dày, đợi cho cái mặt bằng phẳng của mảnh sắt tây lồng vào chặn ngang dưới tròng hai con mắt trong kia biến nó thành hai con mắt giả ư ? Tự đứng tôi cảm thấy chua sót trong lòng, không phải vì nhìn thấy sự thất bại của ông khách, vì không chắc sống như ông đã là thất bại, không thiếu những kẻ suốt đời chỉ tạo nên những tác phẩm dở dang không ra gì, nhưng chính đời hằn lại là một tác phẩm tuyệt diệu, tuyệt diệu vì những cái dở và cái dở dang của hằn. Sự chua sót tôi cảm thấy là sự lộn ngược kỳ cục của các ý nghĩa đó, ý nghĩa của tác phẩm và không tác phẩm, ý nghĩa của đời sống và cái chết, ý nghĩa của sân khấu và cuộc đời, ý nghĩa của ý nghĩa và hư không, của hạnh phúc và bất hạnh, của em và của anh. Một sự chua sót thừa thãi, chua sót vì thừa thãi. Nhân vật nào của anh sẽ đứng ở góc kia hay góc này. Hằn chứng tỏ được gì cho anh và cho chính hằn ? Tôi nói với ông khách : ngồi đây tôi chợt có ý nghĩ một nhân vật kịch có thể có thật hơn người thật. Cứ tưởng tượng nó đi lại trên kia và nói những tiếng nói chắc chắn không thay đổi. Nó cũng không thêm bớt gì được vào đó. Ngược hằn lại với người thật, người ta thay đổi ý kiến và tiếng nói. Ông khách nói : Vì

thế nó là hiện thực của nỗi ám ảnh con người. Nó làm dừng lại những mảnh đời sống có thể như thế. Nó chỉ cho ta nỗi bất lực của mình. Nó là lương tâm hay linh hồn cõi bỏ thân xác để hiển hiện. Vì thế nếu nó bị nhìn ngắm bởi những con ngựa nó không ích gì cho loài ngựa cả. Ông cười hỏi tôi : em có muốn lên hẳn trên ấy xem không ? Tôi nói có. Và ông dẫn tôi vòng ra phía sau bước hẳn lên sân khấu. Hàng ghế bên dưới càng làm tôi thấy lạ lùng hơn nữa với những cái tựa. Tôi muốn cử động ngó ngoáy, đi lại. Ông khách bật những nút điện ánh sáng ở trên sân khấu thay đổi trở nên chói chang. Tôi nói : tôi không thể làm diễn viên được. Tôi có cảm tưởng không còn được che đậy nữa. Ông khách tắt bớt đèn ông bảo tôi hãy đi lại phía cánh gà bên trái. Ông bật một chiếc đèn chiếu thẳng vào chỗ tôi đứng. Những ngọn khác được tắt hết đi. Chỉ còn lại mình tôi với quầng ánh sáng làm tôi lóa mắt. Tôi nói : bật đèn lên đi anh. Ông khách đã mất hẳn ở trong tối, ánh đèn di chuyển theo những cử động của tôi. Trong góc sân khấu tiếng ông khách nói : Em nói thử một câu với khán giả xem sao. Tôi bỗng thấy trò chơi cũng vui vui mặc dầu mình có vẻ vô ý thức. Tôi nói với hàng ghế bên dưới : Không có ai ở đây cả sao ? Ông khách bảo : Hãy nói về bầy ngựa nếu cô biết gì về chúng. Tôi nói : Chúng

bị bịt mắt và chỉ nhìn thấy một con đường trước mặt. Chúng tưởng mặt trời ở dưới đất và vũng nước ở trên cao. Ông khách nói : Bịa thêm một chút nữa nào. Tôi nói : Con đường chúng nhìn thấy cũng không phải con đường thật bởi vì mồm nó quá dài và to che khuất. Chúng nhìn xéo sang hai bên cánh đồng. Có tiếng cười của ông khách ở trong tối. Tôi nói : Thôi tắt đi anh, em không đùa nữa. Ông dục : Nói nữa đi, nói nữa đi. Ánh đèn làm lóa mắt, tôi cảm thấy mệt thực sự, cái mệt của thân xác sau cơn dục tình, tôi nhìn xuống mặt sàn gỗ dưới chân, hai mũi giày của mình lấm bụi, ánh sáng vẽ một vòng tròn gãy một nửa trên cánh gà bằng vải sẫm một nửa dưới sân khấu, tôi muốn ngồi xuống, muốn nằm xuống đấy, như nằm xuống chiều sâu của một lỗ huyết. Ông khách bảo : Cô đứng im thế khán giả người ta lại tưởng cô khóc bây giờ. Trò chơi kéo dài khiến tôi bối rối, mạch máu hai bên thái dương lại bắt đầu đập mạnh. Thật là khổ quá sức. Tôi ngừng đầu nhìn thẳng vào bóng đèn. Ánh sáng chói khiến tôi tối tăm mặt mũi. Ông khách vội quay đèn sang bên cạnh. Sau đó ông tắt đi. Sân khấu và cả căn phòng bỗng đặc sệt trong bóng tối. Ông khách nói : Đứng im đó để anh bật đèn rồi hãy đi không có ngã. Tôi nói : Không cần bật lên vội. Để em nói với anh điều này. Em có đứa con trong bụng. Anh có muốn xem mặt nó không ? Tôi nói và nghĩ bây

giờ vở kịch mới bắt đầu, phải không anh ? Vở kịch không có dàn xếp lớp lang mở đầu bằng sen cuối cùng. Anh đứng đó, không đề đạo diễn mà phải giải quyết. Một cách giải quyết nhất định. Không thể bịa đặt. Không thể bỏ lửng. Không viết thêm được dòng nào. Không liên quan gì đến bày ngựa hay nghệ thuật. Tôi thấy, tôi nghe thấy, sự im lặng chết đứng trong góc sân khấu. Rồi ở đó có que diêm được bật lên. Ông khách cúi mặt châm thuốc vây tắt que lửa. Tôi chợt có cảm giác lạnh giá khắp người lần này, khi bóng tối chụp xuống. Vây hãm như một tấm lưới mịn màng. Một mạch nước buốt cứng vô hình nào đã đổ tràn giữa hai người. Tôi nhìn đốm than đỏ cháy lên, cháy lên, từng hơi, bên kia bờ, bên kia sân khấu. Trò chơi vô ý thức biến tôi thành con hề. Một con hề vô duyên không làm cười nổi chính mình. Một con hề đã có trời hóa trang cho vết nám trên mặt. Sự yên lặng này có nghĩa gì hả anh ? Đó là giá các cuộc vui của chúng ta chẳng ? Ái tình chỉ cò nghĩa là một cuộc làm nhục lẫn nhau, và làm nhục với lòng từ thiện. Phải không anh ? Tôi nghe tiếng ông khách nói rất dịu dàng và bình tĩnh : đi lại đây với anh. Tôi lần theo tiếng nói, lần theo tàn lửa, đi lại phía ông. Tôi cố tình áp phía mặt có vết nám vào đầu điều thuốc. Tàn lửa cháy xèo trên da mặt, tôi cắn răng không kêu nhưng không thể nín được bật khóc. Cái đau rất

của da thịt thật là dễ chịu. Mình biết nó ở đâu và có thể sờ mó hay làm cho đau thêm. Ông khách hốt hoảng buông mẫu thuốc ra khỏi tay hỏi : Em có làm sao không ? Tôi khóc òa. Ông ôm lấy tôi bảo : Việc gì khóc. Ông chờ cho tôi hết cơn nức nở mới với tay bật lại ngọn đèn nhỏ trên sân khấu. Ánh sáng trở lại bình thường. Tôi không muốn kéo dài vở kịch nên nói luôn : Em nói dối anh đó, không có gì đâu. Ông nhìn tôi dò xét xem chừng câu nói của tôi thật hay giả. Ông nói : Vết bỏng dộp lên đây. Tôi gục đầu vào ngực ông bảo : Không làm sao đâu anh. Đằng sau câu nói ấy, tôi nghe thấy một tiếng reo mừng của chính mình. Đồng thời tôi cũng nghe một sự đập vỡ như một cái hạt nhỏ, rất nhỏ nào đó, là đầu mối trùng lộn trong trí não làm cho đầu óc sa sầm và chân muốn khụy xuống. Ông khách đỡ và vỗ về tôi bằng đôi tay rất dài, như vương ra từ quá khứ. Vì tôi biết rằng sau lần này, tôi khó còn có thể gặp lại được ông. Buổi tối về nhà may, ông tôi sang nhà một ông chú đánh bài nên tôi không phải nói dối về cơ bỏ lỡ bữa cơm chiều ở nhà. Tôi tắm rửa, ăn qua loa rồi ra nằm trên chiếc võng ngoài thềm. Buổi tối đẹp trời, nhiều sao, hàng xóm đều thắp đèn sáng, bóng người qua lại nhìn thấy qua những tàn cây và cái thành giếng chung cho khu cư xá. Sương mù và những đám khói hóa vàng cùng hương thắp trong các bàn thờ bay ra sân tạo cho không khí

một vẻ đầm đăm, ngây ngất. Gió thổi trên ngọn cây trướng cá rung những cành lá nõn như hơi thở phập phồng trong lồng ngực. Tôi thấy nhớ bà bạn trên Đà Lạt và thêm được hút một điếu thuốc. Tôi vào nhà lấy một điếu thuốc trong hộp để trên bàn khách, châm bằng lửa của ngọn nến trên bàn thờ rồi lại trở ra văng nằm. Sau đó bà cô trong phòng ra và hỏi : Công việc tao nhờ mày có làm giùm chẳng ? Tôi để cho điếu thuốc cháy và bầm trên ngón tay làm nóng. Lúc ấy tôi nhớ lại vết bỏng trên mặt và nhớ luôn ra lúc ở trong buồng tắm tôi có cảm tưởng mình quên cái gì đó nhưng không nhớ ra là việc coi và bôi thuốc cho vết thương. Tôi bảo tôi đã đi hỏi việc đó cho cô mà không được. Cô nói : Mày đã cố ý không muốn hỏi cho tao phải không ? Tôi nhắc lại lời nói lúc buổi trưa với cô, tôi sợ, tôi không trách nhiệm nổi việc ấy và đề nghị cô nên nói thật với một chú nào trong nhà rồi nhờ chú giải quyết cho. Cô tức phát khóc và giang thẳng tay tát vào mặt tôi. Tôi có thể tránh nhưng tôi không tránh. Cô rít qua hai hàm răng và gọi tôi là con đi. Rồi cô cầm đầu chạy về phòng, vừa chạy vừa khóc. Tôi ngồi lại, ngả lưng xuống chiếc văng, ngửa mặt nhìn trời, trời có rất nhiều sao, nhìn thấy qua những cành trướng cá, và hút hết điếu thuốc. Một bên má rát vì vết bỏng một bên vì cái tát của bà cô. Hơi đêm mát như một thứ kem mỏng thoa trên da thịt một nổi

dịu dàng thăm kín. Tiếng cười của những người khách và chủ nhà bên cạnh. Ánh đèn sáng soi trong những chiếc lá na sà thấp trên mặt đất. Tôi nghe thấy tiếng mạch nước tuôn chảy róc rách dưới chiếc giếng và có cảm tưởng linh hồn tôi cũng đã lớn lên đen tối và ẩm ướt như lòng giếng đó.

S A N G trở dậy, ăn sáng xong, tôi lên gát đốt thuốc lá hoài đến nỗi chóng mặt. Hơi thở rất trong ngực. Dưới cửa sổ, bên kia khu vườn, mấy người đàn bà đang rũ những bộ quần áo mới mặc hôm qua, bên giếng, và đem phơi trên giây thép, quần áo đàn bà và trẻ con. Mùa xuân hết rồi đó anh, tôi nói thầm một mình. Anh. Tiếng gọi đó thời suốt trong tâm hồn tôi cảm tưởng bơ vơ, trơ trọi, không đối tượng rõ rệt. Tiếng anh đó không chỉ định cũng không làm hiện hiện khuôn mặt chàng

hay ông khách. Như tiếng sấm nổ ầm sau bầu trời cơn mưa, chuyển động và lan xa, nhưng không nhìn thấy. Cùng một lúc hình ảnh chàng và ông khách hiện ra. Cùng một lúc cả hai người biến đi. Khói thuốc và sự mệt mỏi chán nản, làm cho trí tưởng tượng của tôi biến thành một vùng đầy sương mù, u uất mọi hình ảnh trôi nổi trong đó hình ảnh con đường về nhà mẹ tôi, khu rừng và ngọn núi bên cạnh lối đi đến sở trên Đà Lạt, tiếng nói, tà áo và hình dáng bà bạn, căn nhà, bụi hoa, ly nước, bình bông, những bức thềm xám, quán ăn, những tiếng động dưới nhà lúc này, bà cô sẽ làm thế nào để giải quyết cái còn lại trong bụng. Những câu hỏi tiếng nói, hình ảnh hỗn độn nổi chìm trong trí óc tranh tối tranh sáng của tôi, thối khỏi ra hai tai và lỗ mũi. Tôi đốt thuốc liên miên, miệng bắt đầu đắng ngắt và lưỡi muốn rộp tê. Cũng chẳng ích gì những giờ phút tự hành hạ mình như thế phải không anh? Tiếng anh không chỉ định ấy, một lần nữa, khiến tôi cảm thấy chua chát và hiu quạnh. Thân thể và trí não nhẹ tênh, tôi có cảm tưởng một kẻ mất mát rất nhiều nhưng nghĩ cho cùng tôi lại chẳng có gì để mất. Đó chỉ là trạng thái bay hơi của tri thức. Tri thức viển vông và èo uột, tặng phẩm của trời ban cho lòng kiêu hãnh dần dần của chúng ta. Đề sống và đề chết. Phải không anh? Hỡi người tình vô danh đeo đuổi, ám ảnh tôi cho đến bao

giờ. Kẻ tình nhân không mặt mũi sao buồn bã chi mấy. Hắn đã thể nhập vào anh hay anh đã nhân danh gian tên hắn đến với em. Ôi cuộc lừa dối êm đềm và gay gắt biết chừng nào ? Người tình nào cũng đến với chúng ta với dáng dấp một người xa vắng nào đấy, phải không anh ? Gọi hắn là người thành thật cũng được. Gọi hắn là người gian lận cũng được. Bởi vì đích danh hắn chỉ là kẻ hàm oan mà thôi. Phải không anh ?

Năng lại bắt đầu oi bức. Một ý tưởng chợt nảy ra trong óc. Tôi chạy sang bên phòng ông tôi. Chắc ông cũng vừa thức dậy, đang nằm đọc báo trong giường. Tôi nói với ông xin được đi thăm mẹ tôi. Mai con sẽ về sớm để ngày kia trở lại Đà Lạt tiếp tục đi làm. Ông tôi buông tờ báo xuống nhìn tôi qua cánh màn bằng tuyn. Yên lặng một giây rồi ông bảo ừ con muốn thì đi. Đi đường phải cẩn thận. Ông nghe nói vùng dưới ấy độ này không yên, có đánh nhau luôn đó. Tôi nói, chắc không có gì đáng ngại đâu ạ. Tôi định đứng dậy trở về buồng mình sửa soạn hành lý, thì nghe tiếng ông hỏi, giọng nói dẫn đo, con có muốn xuống đó ở hẳn với mẹ mày không ? Tôi nhìn ông ngờ ngác, thực tình, tôi cố đoán để hiểu rõ câu hỏi của ông, nhưng không thể nào hiểu được. Tôi nói, con không hiểu rõ ông định bảo thế nào, nhưng giả có muốn con cũng không thể ở lại với mẹ con được. Còn dựng Tư và lũ trẻ. Ông bảo :

ông tưởng chuyện đó có thể dàn xếp được chứ. Nếu con muốn ở gần mẹ mày... Tôi nói : con đã gặp dượng ấy, chắc việc này không xong đâu ông. Trong khi nói tôi mừng tượng lại khuôn mặt dượng ngồi trước mặt mẹ tôi bữa cơm tôi ăn ở đó. Tôi có thể quả quyết sự phỏng đoán của tôi không sai. Trước mặt dượng, tôi là cái gai. Tôi nhắc nhở việc làm bất chính của dượng. Trước mặt tôi, mãi mãi cuộc chung sống của họ chỉ là một cuộc ngoại tình kéo dài. Đó là sự khó chịu chúng tôi phải đóng kịch để che giấu nếu ở gần nhau. Đời nào dượng chịu như thế. Cũng đời nào tôi chịu như thế.

Ông tôi nói : Ông cũng biết đó là sự khó khăn, nhưng nếu dự định, con phải làm phận sự chấp nhận. Tôi cười bảo với ông : Con lười biếng, sợ sự cố gắng ấy quá sức con. Sau tôi cũng nói thêm một câu chua chát rằng, nếu con xin được ở trong nhà này. Làm một phần máu rơi và xa của ông. Trừ khi cả ông cũng không muốn nhận con nữa thì lại khác. Có lẽ thấy giọng nói của tôi có vẻ cay đắng, nên ông tôi cười, để làm cho câu nói của tôi chỉ có nghĩa là một lời bốn cột, rồi ông bảo, bố mày chứ, lẻo mép thế không trách cứ gây gỗ với chúng nó hoài. Ông nghĩ thương con nên nói thế. Ấy cũng là điều chúng mày nên lấy mà soi thân sau này. Đừng tạo ra sự khó khăn. Tôi nghĩ thầm, sự

khó khăn đã có rồi đó ông. Tôi muốn nói với ông về chuyện bà cô nhỏ, nhưng không biết phải nói thế nào. Tôi cũng còn đắn đo không biết có nên nói hay không? Nếu không nói tôi tự làm một người lạ trong gia đình. Nói ra tôi đóng vai kẻ tố cáo và kẻ đập chiếc búa lên đầu ông tôi. Tôi không đủ can đảm và trong sạch để làm cái việc đó. Vậy tôi phải làm gì đây? Tóc ông trắng chùng kia mà chúng tôi đã đồ bùn dưới chân ông.

Ông nói: Nghĩ cho cùng ra con cũng chẳng nên quanh quẩn với những chuyện riêng nhiều quá. Có lẽ cũng vì chỉ lẩn quẩn trong cái ý thức vị kỷ cho nên hiện nay ở đây người ta mới bị dồn tới cái không khí ngột ngạt thế này. Đáng lẽ đời sống ở đây phải được dễ chịu và tốt hơn. Nhưng, con thấy đó, mỗi ngày đọc báo như chỉ để biết thêm những chuyện buồn bã. Con cũng nên nhìn thêm vào đó.

Lời nói của ông tôi đột ngột đặt tôi trước một ý nghĩa xa lạ với mình, cũng xa lạ như chưa bao giờ tôi tưởng tượng lại có lúc ông tôi nói với tôi những điều ấy. Đáng nhẽ những gì ông nói với tôi chỉ là châm hộ ông điều thuốc, vơi một thùng nước tắm, lấy một chiếc áo cho ông thay, sôi một chén cơm hay pha cho ông một ấm trà mới. Bây giờ đã đổi thay. Tôi nhớ lại lần về thăm mẹ tôi trước đây, khi trở lại nhà, ngồi

ngoài bao lon, tôi cũng đã có lúc tự nhủ tôi đã quanh quẩn với những chuyện riêng của mình quá lâu. Ông tôi đã đoán được ý nghĩ của tôi chẳng ? Luận lý tưởng soi rõ mọi trù tượng lại đem đến một kết quả ngược lại : trù tượng hóa tất cả : Quê hương, tổ quốc, giá trị, gia đình, danh dự, vinh quang. Chỉ có sự tử nhục và những người chết là có thật. Cuộc chiến tranh này sẽ đưa đất nước đi đến đâu hả ông ? Những người chết bên trong và bên ngoài vòng giây thép gai ? những người chết trên chuyến xe lửa bị giạt mìn, trên chuyến xe đồ bị chặn đánh giữa đường, những người ấy đem lại được gì cho mảnh đất này, nơi có mẹ tôi ngoại tình và cha tôi đã chết ? Tôi nhớ tới tên một cuốn sách của Alan Paton : Hãy khóc đi hỡi xứ sở thân yêu. *Pleure ô Pays bien aimé*. Thấy tôi lặng thinh ông tôi bảo về phòng sửa soạn đi, và ông tiếp tục đọc báo. Mọi sự bình thường và tầm thường hiển hiện trong cái cử chỉ nhỏ đó của ông.

Tôi xếp lại quần áo trong chiếc va ly nhỏ. Đầu óc lao đao trong một sự xô đẩy chập chờn. Lần đầu tiên tôi ý thức được cả cái thân thể nặng nề và giả dối của mình. Làm thế nào để có thể ra khỏi cơn mê rộng lớn đang chụp lấy mình này ?

Lúc tôi ra tới bến xe thì nắng đã cao. Mặt nhựa bốc khói và ánh sáng làm lóa mắt. Người ta sắp tôi ngồi cạnh một người đàn bà tàu già, khiến

tôi nhớ lại hình ảnh người đàn bà tàu ngồi giặt quần áo bên máy nước công cộng lúc mẹ tôi đưa tôi ra bến xe, lần tôi về thăm mẹ trước. Dĩ vãng được lập lại bằng những hình ảnh tương tự làm tôi rùng mình. Tôi có cảm tưởng bị rơi chìm trong một vùng loãng nhật tri triệ và mọi cố gắng dựa dụa của mình chỉ có tác dụng làm cho chìm sâu hơn xuống. Hai chân chạm xuống đất như một ý thức thức tỉnh tuyệt vọng. Cuộc đời lùi xa, một cuộc đời không hình thù mặt mũi, không căn cứ.

Xe mở máy chạy, tôi phơ mắt ra ngoài nắng. Mặt trời xoay vòng trên cao theo những khúc queo của xe ở các ngã rẽ trong thành phố. Một vài sự đổi thay trên những căn nhà hai bên lề đường. Những bụi cây và đám cỏ, trường học đóng cửa nghỉ tết, những thửa ruộng nước bắt nắng hắt từng chùm ánh sáng như những mũi kim chọc vào mắt nhìn, gió thổi nhẹ trên những ngọn lúa xanh và reo ào ào trên cửa xe. Một buổi sáng giống như những buổi sáng khác nhưng cũng đã đổi thay. Trong đó sự sống vươn lên và sự sống đã chết. Như cha mỗi ngày tan lẫn thêm vào với đất. Như mẹ mỗi ngày một khuất xa. Dù con đường vẫn còn đây. Con đường con đã một lần đi qua về thăm mẹ. Dù ở cuối đường kia chỗ xe ghé bến con biết sẽ đi qua những hè phố nào đến gặp mẹ. Cái giả của đời sống, của thân xác con chính là sự đổi thay mà không thay đổi gì đó.

Phải không mẹ ? Phải không cha ? Phải không anh ?

Tài xế mời mọi người xuống xe để cho xe xuống phà qua bắc. Bên kia sông là đồn trại của chàng. Sau những mái quán nằm dọc theo mặt lộ kia nơi có những vòm lá xanh và những cây dừa đó, có một cây dừa mọc ngoài cửa sổ căn nhà của hai vợ chồng người thiếu úy, nơi tôi đã trải qua thời con gái của đời mình.

Đứng trên phà tôi nghe người ta nói lao xao đêm qua ở đây đã xảy ra trận đánh. Người chết được chở đi rất nhiều. Trên lối đi còn nhiều vết máu khô. Trong doanh trại phía xa kia còn có những đám khói. Tim tôi như bị một bàn tay nào lạnh buốt thò vào trong ngực và bóp lại. Phà cập bến. Trên đường xe cộ động ứ rất đông. Những chiếc xe nhà binh bám đầy bụi bặm và bùn dơ trên bánh. Người qua lại ngơ ngác, sự sợ hãi hốt hoảng như còn lần quất đầu đầy. Trong các quán hàng mọi câu chuyện đều hướng cả về trận đánh vừa xảy ra đêm trước, súng nổ từ đâu, Việt Cộng kéo tới từ hướng nào, kéo đi về phía nào, tiếng la hét nghe thấy trong đêm ra sao. Tôi nghe và chấp nhật các câu chuyện cũng có thể đoán hiểu được phần nào những gì đã xảy ra đêm qua ở đây. Chỉ có một điều tôi không biết rõ, cũng không dám hỏi để biết là : chàng, số phận chàng ra sao ? Tôi cũng cố gắng không xây mặt lại phía đồn của chàng, mặc dầu đứng đây mọi người đều ngử

thấy mùi cháy khét. Tôi không dám hỏi, không dám nhìn, không dám tưởng tượng ra điều gì. Tài xế dục hành khách lên xe ngồi để tiếp tục chạy. Người ta hỏi thăm những chuyến xe ở dưới lên xem đoạn đường còn lại có gì nguy hiểm chăng ? Những câu trả lời cho biết đường có thể đi được. Ngồi trên xe để chờ mọi người lên đủ, tôi nhất định không quay nhìn về phía đồn chàng. Tôi nhìn xuống rãnh nước đen đầy rác rưởi và bã mía rồi lần theo những đám ruồi nhặng tôi nhìn và kiểm lại căn nhà xưa. Tôi phải cố đoán để nhận ra vì ở đây có nhiều căn gần giống nhau, lúc được đưa vào tôi bị ngất, lúc đi ra tôi không dám nhìn lại, nên chỉ nhớ mơ hồ. Cây dừa làm mốc giờ đã cao và có cả chục cây được trồng gần nhau nên tôi không biết chắc cây nào là cây tôi đã nhìn thấy ngoài cửa sổ, nhìn thấy từ chiếc giường trải nệm trắng với viên thuốc và ly sữa nóng cùng với cơn chóng mặt, giây phút bàng hoàng của da thịt thấp lên lần thứ nhất, gió mát và những chấm sao nhỏ nhìn thấy trong đêm khuya, đằng sau những chiếc song cửa bằng tre thò vào, được nung cùng với trận sốt, hỗn độn diễn ra trong một trạng thái nửa thức nửa ngủ ào ạt chảy ứa cùng với nước mắt giờ phút tôi trao thân cho chàng, trao thân vào cuộc phiêu du thần tiên và bạc nhược. Bây giờ chàng ra sao, chàng có còn ở trong đồn đó đêm

qua, khi trận đánh xảy ra ? Chiếc xe chuyển bánh tiếp tục chạy. Tôi vẫn cố không quay lại nhìn đồn quân của chàng, Có lẽ chàng chẳng còn nhớ đến tôi. Tuổi con gái tôi đang chàng cũng bí mật như đêm khuya. Chắc cũng đã trôi qua đời chàng như nghìn đêm khác. Chỉ mình tôi còn nhớ. Bởi vì đêm đó là đêm của đời tôi. Xe đã chạy cách bến bắc khá xa. Tôi nhủ thầm, tôi sẽ tới tận nơi hỏi thăm tin chàng lúc trở về. Bây giờ tôi phải quên đi những gì liên quan tới chàng, để được bình yên gặp lại mẹ tôi.

Nhớ lần gặp bà trước đây, tôi đã sống như trong một cơn mơ. Đến khi ra khỏi rồi tôi vẫn không phân biệt nổi những cảm xúc của mình. Trong những giờ phút ở gần bà, tôi luôn luôn cảm thấy lúc nào cổ cũng nghẹn ứ nước mắt và muốn khóc. Tôi nhìn bà qua làn nước mắt đó. Lần này tôi muốn sẽ tỉnh táo hơn. Để con có thể xé bỏ cơn mê và nhìn thẳng vào thân phận mình. Nhìn mẹ và nhìn con.

Xe đồ ghé bến. Tôi xách va ly đi bộ lại nhà mẹ tôi. Nhà hàng hai bên phố còn đóng cửa để ăn tết, một vài chỗ người ta bày đồ cúng ngay ở vỉa hè chỗ góc thềm đốt hàng chục cây nến nhỏ đỏ và thấp hương la liệt.

Tôi đến nhà đúng lúc mẹ tôi tiễn mấy người khách ra cửa. Trông thấy tôi bà sửng người mừng rỡ. Bà xách va ly cho tôi, kiếu từ khách rồi kéo tôi

bước vội vào trong nhà. Tôi nói, con xuống thăm mẹ rồi mai con về. Lũ em nhỏ xúm quanh tôi ghéch mặt nghe chuyện. Đứa lớn nhất bỏ vào trong nhà. Chắc nó không ưa tôi. Sự có mặt của tôi có một vẻ gì không xuôi chảy giữa mẹ tôi, dượng Tư ba nó và tôi, nó linh cảm thấy. Trong khi suy nghĩ vậy, tôi vẫn nhận ra câu nói đầy vẻ tủi thân tôi vừa nói với mẹ tôi, đang làm tôi lại muốn chảy nước mắt. Tôi cũng nhận thấy mẹ tôi cúi xuống và hai mắt đỏ hoe. Trên mặt bà, trên trán, hai bên mép và hai đuôi mắt những vết nhăn bắt đầu hằn sâu. Những vết nhăn ấy làm tôi cảm thấy xa lạ hẳn với bà. Người mẹ, đúng hơn, cái tiếng gọi thăm thiết đó trong tôi, không hề và cũng chưa bao giờ tôi mừng tượng ra cùng với những nếp nhăn ấy. Thành thử bây giờ tôi phải tập nhận nó gắn liền với khuôn mặt bà, tập nhận nó cùng với bà, tập nhận bà như thế. Mẹ như thế. Mẹ tôi như thế đó. Dượng đi vắng sao mẹ ? Ừ dượng đi đáp lễ mấy người bạn đến chúc tết nhà bữa qua. Sau đó mẹ tôi hỏi tôi như lời của những người khách, về sức khỏe, công việc học hành. Sao ? Con đi làm rồi à ? Sao con không tin cho mẹ hay. Mẹ tôi nói vừa hỉ mũi vừa lau nước mắt. Bà cũng hỏi thăm về ông tôi và các cô các chú thím. Tôi trả lời bà và tự nhiên thấy nghi ngờ những tình cảm tích lũy của tôi đối với bà từ bao nhiêu năm nay. Một điều

lạ lùng nữa là tôi có cảm tưởng nếu muốn, tôi có thể nhìn bà như bất cứ một người đàn bà nào khác đang khóc trước mặt tôi. Tựa những giọt nước mắt của bà không liên hệ gì đến tôi cả. Tôi có thể lạnh lùng tới mức đó được sao? Tôi cũng nhìn xuống tấm áo lụa mỏng mặc nhà của bà và tưởng tượng dưới làn áo ấy, ở đằng sau những chiếc khuy bọc, dưới làn da của bà, đã có những tháng dài tôi nằm trong bụng bà. Tôi nghĩ đến dựng Tur và ngoài cả sự tự chủ của mình tôi bỗng thấy khắp người sự ghê gai lạnh giá nổi lên từng mỗi lỗ chân lông.

Nhưng chính trong cái giây phút kinh khiếp đó, tôi lại nhận ra tôi hoàn toàn tùy thuộc vào bà. Một sự liên hệ bao bọc, trùm lớp, tôi biết, rồi tôi sẽ chết đi trong đó. Không thể ra khỏi. Ra khỏi? Ra khỏi đâu hả mẹ? Ra khỏi sự xấu xa ư? Nghĩ như thế là con đã xúc phạm tới mẹ. Ra khỏi giây liên lạc ruột thịt ư? Đó là ý nghĩ mỉa mai và khô hài. Vậy liên hệ giữa mẹ và con là sự linh thiêng hay ghê tởm hả mẹ? Tại sao lại đến nỗi như thế? Tại sao mặt con lại mang cái vết đen bần thiêu thế này? Tại sao mẹ ngoại tình? Tại sao lúc nào con cũng bị đặt trong sự khó khăn? Mẹ tôi hỏi, ông nghĩ sao về việc con đi làm? Tôi nói, con tự ý quyết định như vậy. Cũng không dễ sống mãi ở nhà mà không đi làm gì. Các cô chú đều hầu hết đã có gia đình riêng.

Ông thì già rồi... Tôi nhìn những bàn, ghế, tủ, giường chung quanh, màu gỗ nâu đánh véc-ni bóng, những chiếc ly lớn nhỏ có vẽ hoa bầy trên miếng vải thêu thủng trắng trong tủ. Căn nhà thấp và hơi nhỏ, ánh sáng lại được che dịu bằng những tấm màn cửa trở nên tối, tiếng mẹ tôi khóc thầm tức. Sự yên lặng của khu phố tỉnh lý tạo cho nó vẻ êm đềm, và sự êm đềm này khiến những ý nghĩ căng tức trong đầu óc tôi dịu xuống. Tôi nhìn rõ những chiếc tay ghế nồi gỗ, những viên gạch bông vuông dần tới chân tường, sự âm thầm của thời gian và đời sống nhột nhật kéo trong không gian và trên da thịt mẹ tôi, tôi mừng tượng tới sự thắt bóp của những ngày tháng kéo qua trên bụng bà bây giờ hẳn đã bắt đầu khô răn, đó là công đức sinh thành, đó cũng là cây bài lật trái của sự linh thiêng và may mắn của đời tôi.

Bữa cơm chiều lại diễn ra như lần thứ nhất tôi đến đây. Chỉ khác nhà có mùi trầm hương và ngoài phố không có những tiếng động nặng của công việc. Không khí nhẹ và lơ lửng. Như tất cả mọi ý nghĩ và cảm giác của tôi. Dượng Tư trở về nhà với khuôn mặt đỏ ửng vì rượu. Dượng hỏi, con vừa tới sao? Tôi nói vâng. Dượng cũng hỏi tôi về việc học hành. Tôi nói, con vẫn tiếp tục. Con, tiếng nói ấy thốt ra từ cửa miệng tôi như một con rết có hàng trăm chân. Dượng húp

canh và quay sang phía mẹ tôi bảo, món canh bí nấu với lòng gà hơi mặn và cho nhiều thuốc nấu quá. Mẹ tôi dịu dàng nói với ông hãy ăn món bóng. Bên ngoài cửa sổ đêm và hoàng hôn lẫn lộn một màu đen nhợt nhạt như mặt người tình nhìn thấy trong căn phòng khép kín. Tôi nghĩ thầm tôi phải làm một cuộc rời bến. Phải là một cuộc, một lần, tách rời ra khỏi mẹ tôi. Mãi mãi. Để cho tôi và cho bà được yên thân tiếp tục đời mình. Đảng nào thì ba tôi cũng đã chết. Mọi sự liên hệ giữa hai người đã chấm dứt. Chỉ còn một mình tôi làm dấu tích giữa hai đầu biên trôi giạt. Con sẽ gắng làm một ngọn đèn để cho mẹ có thể nhìn thấy một cứ điểm của đời mình. Nơi hạnh phúc và chia lìa đã xảy ra.

Đêm tôi nằm thao thức không ngủ được. Giường nệm, gối mềm, nhà cửa đều xa lạ. Gió thổi từng cơn nhẹ, những vì sao giống những con mắt chết cứng ngó xuống sau màn mây xám than đều đặn trải rộng như tấm lưới trên cao. Tiếng những con giời vỗ cánh lượn kiếm mồi sà vào khung cửa sổ rồi vụt bay đi. Trời đầm đầm trong lớp sương mỏng đầu tiên bắt đầu buông xuống cùng với hơi lạnh thổi vào mặt. Tôi nghe tâm hồn mình lạnh co cùng với cảm tưởng bơ vơ chìm lặn trong ý thức, đồng thời, chính trong giây phút thắm ngấm rõ ràng nhất của trạng thái cô đơn đó, tôi cảm thấy sự tự do của

mình. Bây giờ tôi hiểu rằng sở dĩ tôi còn có phần buồn rầu hay oán trách mẹ tôi bởi vì tôi vẫn còn hy vọng chờ đợi ở mẹ tôi một điều gì đó. Cái hy vọng không rõ mặt đó là điều tôi không thể tìm kiếm và bà cũng không thể đem lại cho tôi. Mẹ có thể đem lại gì cho con ? Tiếng gọi con âu yếm, những giọt nước mắt hay một vài cử chỉ vỗ về ? Nhưng nghĩ thế tôi cũng biết rằng có một cái gì đó đã chết đi giữa bà và tôi. Cái không tên gọi hay cái con với mẹ đều muốn làm ngo ? Làm ngo để tiếp tục đời mình. Hãy để tiếp tục đời mình. Hãy để cho nó hóa đá trong lãng quên phải không mẹ. Bữa cơm và những lời đối thoại giữa bà và dựng Tur cho tôi lời khuyên nhủ hóa đá đó. Sự chuyển vận của đêm nghe sâu trong tiềm thức cùng với nỗi tiếc thương hắt hiu lên dậy dồn hơi thở lên nghẹn ngực. Tiếng dế mèn, chó sủa, súng nổ ở xa, và gió reo phần phật trong các chùm lá thối tới sự âm thầm và cái chết. Cái chết rất xa không gọi lại cũng không tạo nên xúc động nào rõ rệt. Cái chết của em, của anh, của những người sinh ra và không được hạnh phúc.

Khuya không ngủ được, tôi trở dậy xuống vườn sau nhà ngồi cho thoải mái may ra ngủ được sau đó. Chiếc ghế gỗ ẩm sương và cây lựu trên đầu quệt lá ướt vào mặt. Cây hồng bên cạnh nở những bông lớn nhìn thấy qua ánh sáng yếu ớt

của những ngôi sao, mùi thơm hình như tỏa lên từ những cánh rụng dưới gốc. Đêm mát lạnh làm nhẹ cơn ù trong tai và bớt cay hai lỗ mũi. Có lẽ mẹ tôi cũng không ngủ được nên nghe tiếng chân tôi xuống vườn, một lát sau bà cũng theo ra. Tôi hỏi, mẹ không ngủ à ? Bà đến ngồi xuống sát bên tôi, mẹ nghe tiếng chân con ra đây. Nằm mãi mà mẹ cũng không chợp mắt đi được. Trời lạnh làm tôi nhớ đến những buổi tối ở Đà-lạt và nhớ tới bà bạn. Tôi kể lại chuyện bà bạn cho mẹ tôi nghe. Tôi nói và cầm bàn tay bà, mẹ tôi ngồi quàng vai tôi, những ngón tay bà quả đã bắt đầu nhăn nheo, có một chiếc nhăn có cạnh sắc. Hơi ấm của người bà truyền sang tôi cùng với một mùi vị đặc biệt, cái mùi của mẹ, tôi đã không còn được ngửi thấy từ bao nhiêu năm, ngày còn bé khi mẹ tôi mới bỏ đi, có nhiều đêm tôi đã khóc vì nhớ cái mùi đó. Cái mùi làm cho tôi ngủ êm đềm và yên tâm. Từ khi tôi không còn ngửi thấy nó tôi cũng mất luôn những giấc ngủ ngọt ngào, những buổi sáng thức dậy thấy thiếu thốn, nằm cố nhớ lại những cơn mê sợ hãi, sự thiếu thốn ấy còn bám lấy tôi hoài, cho đến ngày tôi đủ trí khôn để nhớ lại cả giấc mơ thì tôi biết rõ nó là mùi mẹ tôi, tôi thiếu cái mùi ấy chứ không phải thiếu ngủ.

Mẹ tôi nói, con đừng buồn rầu, con biết là mẹ bây giờ không làm gì hơn cho con được. Tôi

không biết bà định dùng tiếng hơn đó để chỉ cái gì. Nhưng tiếng nói của bà làm tôi bồi hồi. Lại một điều trong khi nghe bà nói tôi lại cố sức tập trung tưởng tượng để nghĩ đến bà bạn. Tôi cũng có cảm tưởng khi nghe tôi nói đến bà bạn vừa rồi, mẹ tôi cũng đã nghe tôi bằng cái tai tương tự. Nghĩa là giữa chúng tôi chỉ có âm thanh chứ không có tiếng nói. Tôi bảo với bà, con về lần này cũng định để nói với mẹ về việc đó. Con biết dù để con lại đấy nhưng mẹ cũng không bỏ được con. Nhưng nói đến việc ấy làm gì nữa. Thế nào cũng có lúc con lớn lên và sự xa cách sẽ xảy ra. Nào có gì khác? Có chứ. Đó là nỗi xót thương con cho là giả dối trong lòng mẹ. Mẹ yên tâm, bây giờ thì con hiểu, con không nghĩ thế đâu. Thế thì việc xảy ra lại khác, con còn nghĩ thế thì mẹ mới còn liên lạc với con trong lòng con. Con thôi nghĩ như vậy mẹ trở thành người đứng. Tôi cười bảo với mẹ tôi, bây giờ con cũng hiểu thêm được điều này nữa, đàn bà đều phải lấy chồng : đấy là điều kiện làm đàn bà của họ. Gọi đó là nỗi bi thảm cũng được. Nghe tôi nói mẹ tôi bảo với một câu đại ý rằng tôi chẳng nên có những ý nghĩ bi quan về đời sống. Tư tưởng bi quan là khởi đầu cho một cuộc đời buồn thảm. Tôi nói, rồi vài năm nữa hay ngày nào đó con sẽ lấy chồng. Chừng ấy con có thể về thăm mẹ với tình cảm bình thường và có lẽ lúc ấy dựng cũng

sẽ hết ghen với con. Mẹ tôi nói, sự êm đềm của gia đình bà lúc này là ý nghĩa đời sống của bà. Nếu vì chẳng may hay vì một lý do nào đó liên quan tới tôi và Dượng làm cho nó suy sụp thì chắc bà không sống được. Tôi hỏi, Dượng có yêu má không ? Mẹ tôi bảo đối với má bây giờ chuyện ấy không còn quan trọng nữa. Một câu hỏi bất ngờ xẹt đến trong óc làm tôi bàng hoàng hết cả thân thể, tôi hỏi bà và gần như không biết có phải thực mình có thốt ra câu nói đó không ? Tại sao má lấy Dượng ? Con nghe nói chuyện xảy ra trước khi ba con mất... Tôi cảm thấy cánh tay và cả một bên người bà áp vào tôi run bắn sau khi nghe tôi hỏi câu hỏi ấy. Bà nuốt nước miếng và chết lặng hẳn đi một hồi lâu. Sau đó bà nói với tôi bằng giọng hết sức bình tĩnh, đến độ lạnh lẽo, có những điều về bố mẹ mà các con không nên biết. Nước mắt bà chảy xuống má. Hình như đã có lần má nói với con, ngày bỏ nhà đi, ngồi trên chuyến xe, đã mấy lần má muốn nhảy ra ngoài chết đi. Giả thử má có làm cái việc đó và chết đi, cái chết ấy cũng không giải nghĩa được điều gì với con hay với ai. Nó còn không giải nghĩa được gì với chính má. Má nói thế và con chỉ được phép biết đến thế. Con phải tin rằng má không định tạo một ảo tưởng của con về má. Dầu sao thì má cũng hiểu rằng, đối với con, má chỉ có những quyền hạn

chế. Sự hạn chế đó chính là cái án của má. Ngừng một lát bà nói tiếp, có điều con nên biết là má rất thương con. Bà bật khóc khi nói câu sau cùng này. Tiếng nói của mẹ tôi đem lại cho tôi một sự thoải mái đáng đót. Đó là sự vỡ tung của những nút thắt giả tạo. Những nút thắt từ bao nhiêu năm tháng đã kết thành trong tâm khảm tôi. Thực ra thì tôi không hiểu, và làm thế nào tôi có thể hiểu một câu trả lời không trả lời gì đó của bà, nhưng tôi cũng có cái thoải mái vì đã được trả lời và dư vị đáng đót là niềm bí mật còn lại. Niềm bí mật của mẹ tôi và niềm bí mật của tình cảm tốt đối với bà mà tôi chưa và chưa muốn biết rõ. Tôi cắt đứt mọi dòng tư tưởng liên hệ đến câu nói của mẹ tôi để tránh sự xúc động mà tôi biết, nếu cứ để tiếp tục, tôi sẽ khóc, tôi nghĩ đến chàng và bến sông nơi xảy ra trận đánh đêm qua. Đầu tôi bị đau, trí óc mệt mỏi, mà hình ảnh tưởng tượng lại rất rõ ràng. Hình ảnh trong tưởng tượng càng rõ ràng tôi càng thấy trí não yếu đuối đến độ sắp tắt hẳn đi. Và bỗng chốc tôi thấy mặt mũi tối sầm lại tôi phải ngoẹo đầu vào vai mẹ tôi. Mẹ tôi gọi, con làm sao thế? Tôi tưởng tôi bị ngất như hôm nào. Nhưng tôi chỉ bị xây xầm một giây lại tỉnh lại liền. Tôi nói, con mệt quá. Mẹ tôi giục, thôi vào nhà ngủ đi con. Sương xuống lạnh rồi. Tôi nói nhỏ với mẹ tôi, mẹ hãy hôn con một cái trên

cái má đen này và mẹ đừng có sợ nó nghe không. Mẹ tôi cúi xuống hôn tôi và bà khóc nức. Tôi bảo với bà, mẹ đừng khóc, đây là lần đầu tiên con nói tới nó mà không cảm thấy tủi thân hay chua chát. Mẹ tôi đưa tôi về giường. Đợi tôi nằm xuống rồi bà lấy tấm chăn mỏng đắp lên ngực cho tôi. Bà lần tay tháo chiếc nhẫn trên tay bà đeo vào tay cho tôi và nói, má cho con cái này, con đeo và nhớ má.

SÁNG hôm sau tôi trở về Sài-gòn. Tôi xin mẹ tôi đừng đưa tôi ra xe làm gì. Dượng Tư hỏi tại sao không ở lại chơi vài ngày, vội về làm gì. Tôi nói tôi bận việc. Mẹ tôi nói thêm là tôi đã đi làm trên Đà lạt. Dượng nhìn tôi rồi sau một giây suy nghĩ, bảo xoay sở được một mình thì vẫn hơn. Trời hôm nay không đẹp, mây đục và trùng xuống như chứa nặng nước, nhưng ở nhiều quãng mặt trời vẫn chiếu những ánh sáng, mây ở đó trông như những mảnh áo khô. Mẹ tôi có

vẽ áy náy về câu chuyện lúc đêm, nhìn tôi ý dò hỏi. Thấy tôi giữ bộ thần nhiên bình thường bà có vẻ bứt rứt không yên. Tôi hôn những đứa em nhỏ trước khi đi. Dượng Tư ngồi ở ghế đọc báo, nhìn tôi khi tôi làm cử chỉ này. Cái nhìn của dượng một lần nữa cho tôi nhận biết tôi là kẻ lạ trong gia đình. Mẹ tôi cũng không dám tỏ ý bịn rịn tôi, một phần có lẽ vì bà sợ làm buồn lòng dượng, phần khác làm như thế, bà mặc cảm phạm tội. Đã hẳn lần này là lần phạm tội ngược lại, phạm tội với dượng.

Khi tôi bước ra khỏi cửa, mẹ tôi liền đóng ngay lại. Tôi quay nhìn chỉ trông thấy bóng bà rất mờ sau khung kính và sau bức màn xanh che bên trong. Tôi có cảm tưởng đột ngột rằng, về âm thầm và luôn luôn được che kín của căn nhà phản ánh phần nào tâm hồn mẹ tôi.

Hôm nay là mừng ba rồi. Phố xá trở lại sinh hoạt bình thường. Những hạt mưa bụi phát nhẹ trên lối đi, bôi nhòa các ngọn cây trên cao. Tôi bước đi một nửa vui tươi, một nửa lòng thồn thức muốn khóc. Chiếc va ly nặng trên tay làm tôi nhớ tới ông khách. Nhưng bên xe trước mặt lại gọi cho tôi sự gần gũi của khuôn mặt chàng. Con phố này không phải chỉ là nơi mẹ tôi ở, mà nó còn là nơi mẹ tôi làm chết đi một phần tình cảm tốt đẹp của bà. Những ô kéo trong tiệm thuốc bắc đã cũ hơn xưa, ở nhiều ô vết tay chạm đã làm

bong hản lớp sơn bên ngoài. Máy nước công cộng đông người xúm quanh chờ đến lượt lấy nước. Không thấy người đàn bà tàu già ngồi giật. Chợ họp đông tiếng ồn ào dội rất xa. Tôi đi qua mấy chiếc ghế đá trong công viên nhỏ, gió thổi trên những tàu lá cọ bật phần phật, dưới đường đi có những viên sỏi sạch sẽ.

Tôi định chọn đúng chiếc xe đã đi lần trước, chuyển xe tôi gặp chàng, nhưng nó bị xếp hàng rất xa, chắc phải còn lâu mới đến lượt chạy, nên tôi mua vé xe và lên chiếc xe khởi hành sớm nhất. Tôi cố không nghĩ gì đến mẹ tôi, cố không kiểm tra tình cảm của mình, giữ trạng thái tinh thần bình thường nhất. Tôi nghĩ đến chàng và quyết định khi xe đến bến bắc tôi sẽ xuống và vào tận trại quân hỏi thăm tin chàng. Một điều khó khăn cho tôi bây giờ tôi mới nghĩ ra là tôi không biết tên chàng, làm thế nào tôi có thể hỏi ? Xe bắt đầu chạy. Tôi nhìn về phía căn nhà có tấm kính che vải xanh của mẹ tôi. Mẹ ơi. Mẹ ơi. Những tiếng gọi nhỏ thì thầm trong cổ họng làm tôi lại sắp không giữ nổi khỏi khóc. Nhưng chiếc xe chạy rất mau, mỗi lúc càng thêm tốc lực. Đúng với sự ước muốn của tôi. Cho mau ra khỏi nơi cư ngụ của mẹ tôi. Ra khỏi tầm ảnh hưởng của bà. Tôi tựa đầu vào mảnh gỗ ngăn ô cửa xe, đường xóc xe nẩy làm đau trán. Tôi cảm thấy khắp người bải hoải dường như muốn sụm xuống không còn đủ sức ngồi nữa.

Xe về đến bến bắc. Xe nhà binh cũng dồn lại đây rất nhiều để chờ xuống phà sang sông. Người tài xế tắt máy bảo với hành khách : cô bác xuống uống nước chơi, chắc phải cả tiếng nữa mới sang được. Hành khách lục tục xuống xe. Tôi nhắm mắt rung mình làm một cử chỉ mạnh mẽ tập trung tư tưởng trước khi xuống theo họ. Tôi hướng tới phía trại quân và bước tới. Nhưng trại quân bị đánh tan nát và cháy rụi. Người ta đang bắt đầu xây cất lại. Và lính gác chặn đường rất xa không cho ai lại gần. Tôi phải nói một cách khó khăn với người lính gác để người này hiểu là tôi muốn tìm chàng. Người lính hỏi : Ông ấy tên gì ? Chức vụ gì ? Tôi nói tôi không biết. Nhưng ông ấy hơi gầy, cao, da ngăm ngăm đen. Người lính có vẻ bức mình gắt : Thế thì ai biết đảng nào mà lần. Lính ở đây ai mà không đen. Sau đó anh ta hỏi tôi kiếm ông ấy có việc gì ? Tôi nói tôi là người nhà. Hắn quát lên : Người nhà mà không biết tên sao ? Và hắn quát vào mặt tôi : Có phải là Việt-Cộng không ? Việt-Cộng, tôi không ngờ câu chuyện lại đi xa đến thế. Nhìn những mảnh lô cốt bị bắn bung nát, những cốt gỗ cháy đen còn lại trên đống, tôi thông cảm sự nghi ngờ của người lính. Trận đánh mới xảy ra chưa được ba hôm. Tự nhiên tôi lại tìm đến đây tìm một người không biết tên tuổi, không biết chức vị. Cuối cùng người lính làm om

xòm và hấn nhất định bắt tôi. Nhiều quân nhân khác trên đồn chạy xuống. Họ nói đi nói lại với nhau trong khi tôi bắt đầu sợ hãi. Không phải tôi sợ hãi vì e họ sẽ bắt giữ. Tôi sợ hãi vì tôi nghĩ đến chàng và mẹ tôi. Nghĩ và biết ra rằng tôi mất họ, tôi mất hết những gì quý báu thuộc về tôi. Thấy vẻ mặt sợ hãi của tôi, mấy người lính quyết định giữ tôi và đưa tôi lên đồn đề xin ý kiến của cấp chỉ huy. Họ đưa tôi vào căn lều được căng đề tạm thay những căn nhà bị bắn phá. Ở đó có một vị thiếu úy trẻ mặc giống những người lính, nghĩa là quân phục tác chiến, sau khi nghe người hạ sĩ báo cáo về sự hỏi thăm của tôi, ông gật đầu bảo : Được rồi hạ sĩ cứ đề cô ấy đấy cho tôi. Người hạ sĩ ra rồi người thiếu úy mời tôi ngồi xuống chiếc ghế trước bàn ông, trên bàn đầy giấy tờ và có cả một chiếc máy truyền tin, sau đó tôi nghe ông hỏi : Chị không nhận được ra tôi sao ? Tôi nghe ông nói, giật mình ngược lên nhìn, quả thật lúc này tôi cũng thấy ông quen quen nhưng không nhớ đã gặp ở đâu. Sau đó ông nói cho tôi biết ông có học chung với tôi năm đệ nhất. Ông bị động viên và hiện giờ đóng ở đây. Tôi xin lỗi không nhớ ra ông mặc dầu cô nhận thấy quen quen. Sau đó ông hỏi tôi đến tìm ai và có việc gì ? Tôi kể lại ngày về thăm mẹ tôi trước đây và trường hợp tôi bị ngắt trên xe và được chàng cho thuốc và xin cho được ngủ nhờ

lại ở nhà một người thiếu úy ngoài bến bắc, và việc không gặp lại chàng sáng hôm sau khi bỏ đi cũng không có dịp hỏi tên nên không biết, chỉ biết chàng đóng ở đây, nên hôm nay về qua ghé vào hỏi thăm. Người thiếu úy cười bảo : Thì ra người con gái hân kẻ với tôi là chị. Ông nói thêm : Căn nhà chị ở lại đêm đó là nhà tôi.

Người tôi như bị lửa đốt sau mỗi câu nói của ông. Da thịt nổi lên sự bàng hoàng, đầu óc thất thần, gần như tôi không còn phân biệt được ý nghĩa những lời của ông ta nữa.

Thành thử trong khoảnh khắc gần như tôi còn kịp có một phản ứng hay một lời nói đầu môi nào để nhập với câu chuyện của người thiếu úy. Tôi ngồi đó như cái xác không hồn. Và cho đến lúc đó, tôi mới nhìn thấy trong góc lều còn mấy chiếc giường vải có những vết trũng của người nằm và trên đó còn có những cuộn băng đỏ máu được dẹp một cách cầu thả vun đống ở cuối giường, có lẽ những người bị thương mới được mang đi khỏi. Câu hỏi đầu tiên của tôi thoát ra khỏi cổ họng là : thế chị nhà không làm sao chứ ? Vị thiếu úy nhìn tôi mỉm cười bảo : Cám ơn chị nhà tôi về Sài Gòn sinh cháu. Tôi nghe tiếng ông ta và lấy lại dần dần ý thức, tôi bắt đầu hiểu rõ câu nói của ông ta. Ngoài sông, nước hắt những lớp ánh sáng thâm tím chói lóa của mặt trời cơn mưa khi tôi quay người nhìn

ra, và cái ánh sáng ấy làm mù lòa mọi cảm giác của tôi, thân thể trùng xuống, rất thấp. Cho đến lúc một cơn gió từ khu vườn sau doanh trại thổi tới, bay trên những ngọn lá xanh, từng đợt từng đợt như gom góp tất cả cái tơ nồn của cánh rừng dọc theo bờ sông dồn từ phía xa lại tôi mới hoàn toàn lấy lại được thăng bằng, khỏi thấy lao đao. Tôi cảm thấy đột ngột sung sướng đến muốn chảy nước mắt và mỉm cười một mình. Người thiếu úy nhìn ra sự xúc động trên mặt tôi, có lẽ ông cho vì chuyện đứa con sắp sinh của ông, nên ông có vẻ cảm động. Từ trong tiềm thức quả thực tôi cũng thấy có phần mừng cho ông, khi nhớ đến người em gái của chàng chết trong trại, chàng kể lại. Tiếng nói, khuôn mặt chàng, tôi vẫn còn nghe, vẫn còn nhìn thấy đâu đó quanh quần trên những mảnh đất, lối đi, ngọn cỏ bên ngoài, trong ký ức tôi, vậy mà bây giờ chàng không còn ở đây nữa. Chàng có làm sao không? Đó là câu hỏi tôi muốn biết bao được nghe trả lời nhưng không thể làm thế nào nói ra được. Tôi cười với vị thiếu úy, nuốt sự ghen ngào xuống ngực, giơ tay làm cái cử chỉ cố biểu lộ ý muốn hỏi về chàng. Nước mắt tôi chảy ra trên mặt. Người thiếu úy cho tôi biết bằng giọng bình thản, chàng đã được đòi đi nơi khác cách đây hai tháng. Hình như chàng lên cao nguyên. Ông dừng lại nhìn tôi giây lát như để dò xét

phản ứng của tôi. Ông nói dối hay nói thật với tôi đây ? Tôi có nên cố dò để biết không ? Thấy tôi không nói gì, ông hỏi thêm, tôi có muốn biết rõ địa chỉ của chàng thì để ông hỏi dùm cho, vì trong trại có một người trung sĩ biết. Tôi nói cảm ơn ông và bảo không cần. Người thiếu úy nhắc lại : Chị không cần biết thật sao ? Tôi nói : Tôi không cần biết thật. Chị có cần gì nữa không ? Ông ta hỏi. Tôi xin ông địa chỉ nhà bảo sinh nơi vợ ông sinh, tên bà, để tôi có thể hỏi thăm để gặp. Ông ngần ngại suy nghĩ một giây rồi cho tôi địa chỉ, tên vợ ông và cũng nhờ tôi nói giùm với bà là có lẽ phải hết tuần này ông mới có thể về được. Và vì mải lo chuyện này nên ông cũng không còn thì giờ để ý đến chuyện giữa tôi và chàng. Tôi cảm ơn ông, trở lại bến xe. Ông cười nói, để tôi đưa chị ra cửa kéo mấy người lính của tôi họ lại hỏi lời thôi. Tôi nói : Tôi muốn mang biếu chị một bó hoa. Ông nói : Chắc nhà tôi sẽ cảm động lắm. Tôi cũng nói cho ông hay là tôi sẽ mang biếu hoa với tư cách là em chàng. Người thiếu úy dừng lại chỗ mấy người đồng đội của ông, chào tôi, và sau đó có lẽ ông nói với họ vài lời giải thích nào đó, nhưng tôi đã đi khỏi không nghe thấy. Qua những khu vườn dừa được xẻ rãnh dưới gốc để lấy nước triều vào, trên lối đi lộn nhòn gạch ngói vỡ, tôi nghe tất cả cái ẩm ướt của bầu trời đêm mát thối dưới những rặng cây được trồng

theo hàng lối, và những vũng nước còn sót trên các rãnh lầy phù sa. Bến xe ở trước mặt, hành khách đang lục tục xách những hành lý tay xuống bắc. Người tài xế lái xe không xuống cầu quay. Một người đàn ông lam lũ đội mũ hụp những chiếc mũ vải rộng vành nhà binh cũ quay cầu cho xe lui xuống bắc. Sông sóng lớn, nước đổ tấp vào bờ đá rác rưởi củi mục chai vỡ và những chiếc ống bơ. Cánh rừng bắc nổi giữa sông xanh thăm gió thổi mạnh đến nổi những con chim và cò không đứng nổi trên cành bay lên rồi sà xuống kiếm một chỗ đậu khác. Mặt trời không còn nhìn thấy nữa. Mây từ phía bể kéo về đã che kín. Tôi theo mọi người bước xuống bến bắc, như hạt nước chảy theo dòng trên một độ dốc. Không có gì thật cả, cả anh, cả em, cả gia đình, quê hương, hy vọng, cả nỗi buồn của riêng mình hay nhìn xa ra ngoài như lời ông nội nói. Hạnh phúc chỉ là hòn lửa chúng ta nhặt bỏ vào miệng. Cuộc gặp gỡ của chúng ta chỉ là cái chấm đen hơn trong một vũng đen dài mênh mông không tên gọi. Em còn con đường trước mặt phải đi hết để về nhà. Về nhà như một trạm nghỉ ngơi, rồi lại đi nữa. Đó cũng không phải là mục đích của đời mình. Nhiều người trong chúng ta chết không được tự nhiên. Như các em anh, như những người lính trong đồn mấy đêm trước đây.

Chàng đã đi khỏi đây ? Chàng đã đòi lên

cao nguyên ? Tôi bỗng nhớ đến bà bạn. Bà cũng có lần nói với tôi bà có hai người em một trai một gái từ hàng hai chục năm nay bà không gặp. Biết đâu em bà lại không phải là chàng ? Tại sao tôi lại từ chối không nhận lấy địa chỉ của chàng do người thiếu úy hỏi giùm ? Em sẽ nói với anh thế nào để có thể đi tìm anh ? Anh đã kể lại cho người thiếu úy nghe đêm em ở lại với anh. Anh đã kể với giọng thế nào ? Em không biết. Em cũng chẳng cần biết làm gì. Chiếc bác đã ra sông. Như sự lựa chọn của em. Nhưng thực ra em có lựa chọn gì đâu ? Em phải qua đó để về nhà. Như mọi người đều phải đi hết con đường của mình để đến cái chết. Đó là con đường một chiều và độc nhất. Bây giờ tôi chỉ còn một hy vọng cuối cùng được gặp lại chàng : chàng là em bà bạn. Chàng về thăm bà, tôi trở lại Đà Lạt đi làm và chúng tôi sẽ gặp lại nhau. Nhưng nếu chàng đã chết và người thiếu úy vì lòng tốt hay vì lý do nào đã không muốn nói thẳng với tôi ? Gió thổi rất mạnh. Mặt sông cuộn từng lớp sóng. Trên lưng những ngọn sóng đó mặt nước răn reo hơi mát, và nước đập mạnh vào sườn tàu làm những bụi ẩm bay lên quần áo, chân tay. Tôi nhìn xuống mặt sông và nghĩ đó có lẽ là cái giường êm và sâu nhất cho giấc ngủ. Em đã thất lạc em đã thất lạc anh. Mưa đổ xuống giữa sông, mọi người giở áo mưa ra mặc. Tôi không đem theo áo mưa nên phải chạy

lại chỗ buồng máy nép sát vào mái hiên nhỏ. Mưa trắng xóa cả quãng sông. Ở phía xa bên kia bờ, những rặng cây gọi mưa nhòa nhạt một màu bạc. Gió thổi ào ào, mưa gõ trên sàn tàu và thành các xe hơi lộp cộp. Trí óc tôi cũng mù mịt và ẩm ướt như bầu trời lúc đó. Nỗi nhớ cũng mờ lung như hình ảnh anh giờ đã khuất xa và không còn lại một chút thân yêu. Tôi không có quê hương. Tổ quốc tôi thì buồn bã. Tôi đứng một mình và khóc thầm. Chiếc bắc kéo còi báo hiệu cập bến. Xe chuyển bánh chạy lên. Hành khách chen lấn chạy lên. Những người chờ tàu bên này bờ sửa soạn đi xuống. Ở đây có những tàn cây cao che đỡ nên mưa bớt mau. Tôi đi kiểm xe đồ của mình và bước lên ngôi vào chỗ cũ. Mọi người cũng lục tục tìm lại chỗ của mình. Không có gì đáng kể phải không anh. Không có gì thật, cả sự buồn vui, cả sự thành thực, cả sự gian dối, cả hạnh phúc lẫn bi thảm. Mưa đột ngột tạnh. Lề đường, thành và sàn xe đều ướt át bắn thiu. Và chuyển xe tiếp tục chạy, hết mấy phố nhỏ, vào đường trường, hai bên là những rừng chàm. Trời đặc mây xám, gió no hơi nước đang làm cho mọi vật se khô. Da mặt lạnh mát một cách hết sức dễ chịu. Tôi lấy khăn lau sạch những ngấn nước mắt, lau trên vết đen nhám và nhìn thấy một căn nhà lẻ loi giữa cánh rừng bên đường, có một vườn doi chín đỏ. Người ta đã nói dối hay nói thật hả anh ? Anh đã chết hay còn sống ?

CON ĐƯỜNG CỦA NGUYỄN ĐÌNH
TOÀN AN TIÊM XUẤT BẢN LẦN
THỨ NHẤT BÌA CỦA ĐÌNH
CƯỜNG IN XONG NGÀY 25 THÁNG
10 NĂM 1967 TẠI NHÀ IN ĐĂNG
QUANG NGOÀI NHỮNG BẢN
THƯỜNG CÒN IN RIÊNG 30 BẢN
TRÊN GIẤY ĐẸP DÀNH RIÊNG
CHO TÁC GIẢ VÀ NHÀ XUẤT BẢN